

DIỄN ĐÀN VĂN HỌC NGHỆ THUẬT BÌNH PHƯỚC

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Nhà nghiên cứu VNDG LÊ VĂN QUANG - Chủ tịch

Nhà báo PHẠM HIẾN - P. Chủ tịch Thường trực

CÁC ỦY VIÊN

Nhà nghiên cứu VNDG MA LY PHƯỚC

Nhạc sĩ VŨ QUANG VƯỢNG

Họa sĩ NGUYỄN DUY HỒNG

Nghệ sĩ Nhiếp ảnh NGUYỄN VĂN PHÚC

Nhà văn NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Tổng Biên Tập

PHẠM HIẾN

Thư ký Tòa soạn:

TRƯƠNG QUỐC CƯỜNG

Biên Tập

NGUYỄN VĂN DƯƠNG

TRẦN LÊ HOÀNG VŨ

Trình Bày

QUỐC CƯỜNG

Sửa Bản in

LÊ THỊ HUỖNG

Bìa 1: Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc,
Thủ tướng Phạm Minh Chính, Chủ tịch
Quốc hội Vương Đình Huệ, Thường trực
Ban Bí thư Võ Văn Thưởng và các đại biểu
chụp ảnh chung với Đội tuyển U23 Việt
Nam vừa giành HCV môn Bóng đá nam
SEA Games 31 - PV tác nghiệp. Ảnh: TL

TÒA SOẠN

Số 1, Nguyễn Thị Minh Khai, P. Tân Phú,

Tp. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

ĐT: 0271.3888507; Fax: 0271.3887132

Email: tapchivannghebinhphuoc@gmail.com

Website: <https://vannghebinhphuoc.org.vn>

In 1.000 cuốn, khổ 16 x 24cm, 84 trang.

In tại Nhà in Báo Bình Phước.

Giấy phép xuất bản số: 388/GP- BT TT
do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày: 13/8/2015;

Nộp lưu chiếu tháng 6/2022.

TRONG SỐ NÀY

* LỜI TÒA SOẠN:	Trang 2
* CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI:	
- Ánh sáng, tư tưởng, đạo đức, phong cách và lan tỏa...	3
* KỶ NIỆM 97 NĂM NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM (21/6/1925 - 21/6/2022):	
- Phan Đăng Lưu, người chiến sĩ tiên phong...	6
- Nhà báo và khả năng lắng nghe cuộc sống.	8
- Người làm báo.	11
- Khi văn nghệ sĩ "lên sóng".	12
- "Giữ lửa" - cuốn sách truyền lửa đam mê...	16
- Cảm ơn nghệ Báo!	18
- Chủ động, đổi mới trong hoạt động công tác Hội Nhà báo.	21
- Vun đắp niềm tin.	23
* BIỂU ĐÀO - QUÊ HƯƠNG:	
- Những người "nối nhịp cầu" để Trường Sa...	24
- Tình em với đảo.	26
* NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI:	
- Từ đam mê đến thách thức trong quá trình hoành chính...	27
- Văn hóa từ chức!	30
- Hoạt động Nghệ thuật Sắp đặt tại Việt Nam.	32
- Trải nghiệm thực tế và hoàn thiện tác phẩm Văn học.	36
- Chuyển đổi số với Báo chí: Thử thách và...	40
- Mối tương quan của Nhiếp ảnh với cuộc sống.	42
- Hướng đến triển lãm Mỹ thuật Đồng Nam bộ.	44
- Thực tế là vốn sống, vốn hiểu biết và nguồn năng lượng...	46
* NHẠC:	
- Tự hào Bình Phước quê tôi.	48
- Đồng Xoài - Thành phố trẻ.	60
* TÙY KÝ - GHI CHÉP:	
- Trên mảnh đất tình người.	49
- Chiếc máy ảnh & giấc mơ!	53
- Ngày Mưa - Trải Nghiệm Vườn Cây Công Ty Cao Su...	57
* TRUYỆN KÝ:	
- Mùa hè cuối cùng ở Kokisom.	65
- Chuyện tình nơi biên giới.	68
* TRUYỆN NGẮN:	
- Điều bất ngờ.	72
* TIN:	76

* *Thơ*: Đỗ Thanh Bình, Nam Phương, Đặng Ngọc Tinh, Tống Trung, Thùy Dung, Mộc Nhiên, Huy Đức, Đoàn Thu Hiền,...

LAN TỎA CẢM XÚC NGỌT NGÀO

Đất nước ta vừa tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa nhân dịp kỷ niệm 132 Ngày sinh Bác Hồ kính yêu (19/5). Thông qua hình ảnh, câu chuyện kể về cuộc đời sự nghiệp Chủ tịch Hồ Chí Minh chúng ta càng thấm thía “Bác Hồ một tình yêu bao la”, chân dung một nhân cách lớn của dân tộc và nhân loại. Chúng ta luôn tự nhủ: Học tập và làm theo Bác từ những việc dù rất nhỏ, mỗi người sẽ góp phần xây cuộc sống tươi đẹp hơn.

Mới thôi, Đại hội Thể thao Đông Nam Á do Việt Nam đăng cai tổ chức thành công rực rỡ; SEA Games 31 đã mang về cho đoàn Việt Nam đến 205 Huy chương Vàng (đứng đầu bảng) để lại trong lòng người hâm mộ những cảm xúc ngọt ngào. Đặc biệt là Huy chương Vàng của hai đội bóng đá nam và nữ có sức lan tỏa rất lớn, thể hiện ý chí, nghị lực, sự đoàn kết, chiến lược, sự đầu tư bài bản... Niềm vui gặt hái thành công đó được sự quan tâm, chứng kiến trực tiếp, sự cổ vũ động viên kịp thời của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến xem và trao Huy chương. Muôn triệu người dân Việt Nam hào hứng hô vang mừng thành tích với lá Cờ đỏ Sao vàng tung bay phấp phới, hình ảnh Bác Hồ được trân trọng dâng cao. Thành công đó được đánh giá nghiêm túc, khách quan khi trình độ thể thao các nước trong khu vực không chênh lệch nhiều về chuyên môn nhưng để chiến thắng giành Huy chương Vàng là sự tuyệt vời của ý chí, phương thức tổ chức và tài năng của các cá nhân vì màu cờ sắc áo Việt Nam.

Tháng 6 về mang theo nhiều cảm xúc lắng đọng của mùa hè với những cơn mưa bất chợt, mùa phượng nở cũng là mùa thi, thời điểm chia tay của thế hệ học sinh với thầy cô, bạn bè, mái trường phổ thông thân yêu, lưu luyến... Có lẽ các nghệ sĩ cũng hòa vào cảm xúc đó mà cho ra đời nhiều tác phẩm Thơ, Nhạc đi vào lòng người.

Tháng 6 năm 2022, kỷ niệm 97 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6) Tạp chí Văn nghệ trân trọng giới thiệu những tác phẩm viết về nghề báo, sự đam mê, tâm huyết với nghề, đồng thời giới thiệu những câu chuyện của chính “người trong cuộc - làm báo” tâm sự, đắm mình vào chuyện nghề, tác phẩm báo chí. Thiết nghĩ, mối quan hệ mật thiết giữa Văn học Nghệ thuật với Báo chí đó là sự tinh tế, trách nhiệm; giá trị tác phẩm phản ánh tích cực cuộc sống, phục vụ cuộc sống, khơi dậy tình yêu quê hương đất nước.

BBT

ÁNH SÁNG, TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH VÀ LAN TỎA KHÁT VỌNG HỒ CHÍ MINH

□ NGUYỄN VĂN THANH

Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh không chỉ là ngọn cờ dẫn dắt sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, mà còn có giá trị bền vững, lâu dài đối với sự nghiệp đổi mới, thực hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Trong quan điểm chỉ đạo thực hiện đường lối đổi mới giai đoạn tới, Nghị quyết Đại hội XIII đã khẳng định: “Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”⁽¹⁾. Đồng thời chỉ rõ: “Động lực và nguồn động lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”⁽²⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nuôi dưỡng và truyền cảm hứng về khát vọng phát triển đất nước Việt Nam

phồn vinh và hạnh phúc. Khi cách mạng vừa thành công, đất nước trong tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”, Người đã nêu khát vọng đưa dân tộc Việt Nam “bước tới đài vinh quang”, “sánh vai với các cường quốc năm châu”. Đó chính là nỗi niềm chung, mong muốn của cả dân tộc, cái đích của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phấn đấu đạt tới. Để thực hiện mong muốn này, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm đề ra các biện pháp giải quyết các nhiệm vụ cấp bách, như nạn đói, nạn mù chữ, xây dựng Hiến pháp dân chủ, bảo đảm tín ngưỡng tự do, lương giáo đoàn kết, thực hiện cần, kiệm, liêm, chính trong đội ngũ cán bộ, đảng viên... Người nêu mong muốn, khát vọng mãnh liệt “... làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo



“Những thành tựu, bài học kinh nghiệm trong gần 35 năm đổi mới và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang tạo ra thách thức, thời cơ mới để Việt Nam “đi tắt đón đầu”, trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Đại hội XIII cần có tầm nhìn xa hơn đến giữa thế kỷ XXI, thể hiện khát vọng và ý chí vươn tới tương lai rạng rỡ của đất nước và toàn dân tộc” (Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng).

mặc, ai cũng được học hành”, mà còn từng bước được thể hiện trong đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước mới-Nhà nước của dân, do dân, vì dân.

Từ khát vọng đem lại độc lập, tự do và hạnh phúc thực sự cho tất cả mọi người dân, mà không phải chỉ dành riêng cho một nhóm người nào trong xã hội, sau khi nước nhà giành lại nền độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định phải đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bởi theo quan điểm của Người, “Chủ nghĩa xã hội là làm sao cho dân giàu nước mạnh”; “là mọi người được

ăn no mặc ấm, sung sướng, tự do”... Xây dựng chủ nghĩa xã hội “là một sự nghiệp vĩ đại nhất trong lịch sử loài người”, nhưng đây cũng là “cuộc chiến đấu không lờ”, cho nên Người chỉ dẫn Đảng phải huy động sức mạnh của toàn dân, trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải luôn quan tâm và có kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

Nhìn lại chặng đường 30 năm thực hiện Cương lĩnh 1991 (bổ sung phát triển năm 2011) và 35 năm đổi mới: “đất nước ta đã đạt được những thành tựu to

lớn có ý nghĩa lịch sử”, phát triển mạnh mẽ, toàn diện so với trước đổi mới. Quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên. Đời sống nhân dân cả về vật chất và tinh thần được cải thiện rõ rệt. **“Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín Quốc tế như ngày nay”**. Đây là niềm tự hào, là động lực, là nguồn lực quan trọng, là niềm tin để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tiếp tục vững bước trên con đường đổi mới toàn diện, đồng bộ, phát triển nhanh và bền vững đất nước. Ý chí và khát vọng về một dân tộc Việt Nam hùng cường của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt nền móng, từng bước đưa dân tộc Việt Nam tiến cùng nhịp bước với trào lưu tiến bộ trên thế giới và ý nguyện hòa bình, phát triển của nhân loại.

Đại hội XIII của Đảng là sự kiện chính trị có ý nghĩa lịch sử đặc biệt, là dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển của Đảng ta. Tại Đại hội XIII, lần đầu tiên trong chủ đề của Đại hội và trong các văn kiện chính trị đề cập đến **“khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”**. Trong đó đặc biệt nhấn mạnh yếu tố “hạnh phúc” của nhân dân. Đây là một điểm mới, đồng thời là điểm nhấn quan trọng. Khát vọng thịnh vượng đã được khơi dậy, truyền cảm hứng và như một

lời hiệu triệu với non sông, đất nước, với gần một trăm triệu người dân Việt Nam mà ở đó, mục tiêu rõ nhất là làm cho người dân được hạnh phúc dưới ánh sáng tư tưởng, đạo đức, phong cách và khát vọng Hồ Chí Minh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng cao đẹp nhất của chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam. Thiết thực kỷ niệm 132 năm Ngày sinh của Bác, toàn Đảng, toàn dân 54 dân tộc anh em kính dâng lên Người triệu triệu đóa hoa tươi thắm, nguyện suốt đời học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc là sự vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay, mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, có khát vọng vươn lên, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, góp phần vào việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025 ■

(1)- ĐCSVN - Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập II, Nxb CTQG, H. 2021, tr. 136.

(2)- ĐCSVN - Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập II, Nxb CTQG, H. 2021, tr. 137.

Đồng chí Phan Đăng Lưu sinh ngày 5-5-1902 trong một gia đình nhà nho, có truyền thống yêu nước ở thôn Đông, xã Trảng Thành (nay là xã Hoa Thành), huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Phan Đăng Lưu là dịp để chúng ta ôn lại cuộc đời, tấm gương chiến đấu, hy sinh và những cống hiến to lớn của đồng chí đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

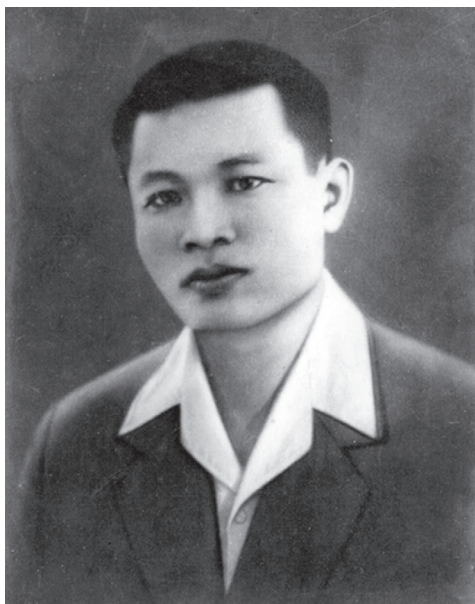
Đồng thời, qua đó tuyên truyền, giáo dục về chủ nghĩa yêu nước, tấm gương đạo đức cách mạng sáng ngời của các cán bộ tiền bối tiêu biểu để các thế hệ hôm nay học tập, noi theo ■

Phan Đăng Lưu, NGƯỜI CHIẾN SĨ TIÊN PHONG TRÊN MẶT TRẬN BÁO CHÍ VÀ VĂN HỌC CÁCH MẠNG

Đồng chí Phan Đăng Lưu đã có những đóng góp to lớn cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Sự nghiệp cách mạng của Phan Đăng Lưu luôn gắn bó với sự nghiệp báo chí và văn học, có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, góp phần xây dựng nền móng của văn học cách mạng.

Xuất thân trong gia đình ở một miền quê giàu truyền thống yêu nước, hiếu học và nhân văn, Phan Đăng Lưu sớm bộc lộ phẩm chất của một tài năng về sự nghiệp bút nghiên. Ngay từ thời tuổi trẻ học đường, đồng chí đã sáng tác thơ ca, câu đối đả phá những cảnh chướng tai, gai mắt diễn ra trong xã hội đương thời, thông cảm với nhân dân bị đọa đày, đau khổ.

Sự nghiệp cách mạng báo chí của Phan Đăng Lưu thật sự bắt đầu, sôi nổi và phong phú khi tham gia Đảng Tân Việt. Cuối năm 1927 đầu năm 1928, để tuyên truyền tư tưởng cách mạng, Đào Duy Anh và những người lãnh đạo Đảng Tân Việt ở Huế thành lập nhà sách Quan Hải Tùng Thư.



Đồng chí Phan Đăng Lưu đã có những đóng góp to lớn cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Ảnh: TL

Trên cương vị là Ủy viên Thường vụ Đảng Tân Việt phụ trách tuyên truyền, đồng chí Phan Đăng Lưu đã dịch và biên soạn nhiều tư liệu quý như: A.B.C Chủ nghĩa Mác, Dân chủ mới; dịch các cuốn: Xã hội luận, Lịch sử các học thuyết kinh tế... Các cuốn sách và bài viết của đồng chí đã góp phần thiết thực thức tỉnh nhiều nhà trí thức, thanh niên, học sinh và thẩm dân vào các tầng lớp nhân dân lao động.

Trong chốn lao tù, nhận thấy lính gác ngục là người Êđê, vừa không biết tiếng Kinh, vừa bị kích động hằn thù dân tộc, chia rẽ Kinh, Thượng, đồng chí Phan Đăng Lưu đã kết hợp với một số anh em tù chính trị bí mật ra tờ “Doãn Êđê tù báo”.

Tờ báo được bí mật viết tay, lưu truyền trong nội bộ nhà tù, báo ra hàng tuần, đọc xong rồi hủy đi, vừa là công cụ giác ngộ lính Êđê, vừa là công cụ tuyên truyền của Đảng. Đồng thời, đồng chí Phan Đăng Lưu còn viết nhiều bài báo tố cáo tội ác của nhà tù gửi ra bên ngoài.

Tháng 7-1937, đồng chí cùng nhiều nhà báo tiến bộ ở Huế triệu tập Hội nghị báo giới Trung Kỳ, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của các nhà báo dân chủ tiến bộ, hình thành được Mặt trận báo chí dân chủ Trung Kỳ, đánh bại bọn bồi bút phản động.

Hoạt động của Mặt trận báo chí Trung Kỳ tuy ngắn ngủi nhưng có ý nghĩa đi tiên phong, phát cao ngọn cờ

dân chủ của giới báo chí nước ta lúc bấy giờ mà về sau báo chí Bắc Kỳ và Nam Kỳ còn tiếp bước. Lịch sử báo chí cách mạng nước ta ghi nhận công lao to lớn này của đồng chí Phan Đăng Lưu như một chiến sĩ tiên phong cho dòng Báo chí Cách mạng.

Nhận thức rõ báo chí, văn học là những công cụ đấu tranh sắc bén, đồng chí Phan Đăng Lưu vừa xây dựng, chỉ đạo các tờ báo: Sông Hương tục bản, Dân, Dân tiến, Dân muốn, vừa trực tiếp đào tạo, đoàn kết tập hợp lực lượng báo giới, đặc biệt là các trí thức trẻ. Đồng chí Phan Đăng Lưu là cây bút chủ lực viết các bài chính luận, tiểu phẩm văn học, bình luận văn học...

Trên bước đường cách mạng, đồng chí thường xuyên quan tâm bồi dưỡng chính trị và nghiệp vụ văn học - nghệ thuật cho đội ngũ trí thức trẻ, trong đó có các đồng chí *Trịnh Xuân An, Trịnh Xuân Quang, Hà Thế Hanh, Tô Hữu, Thôi Hữu, Hồng Chương*...

Sự nghiệp báo chí, văn học của đồng chí Phan Đăng Lưu có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, góp phần xây dựng nền móng của văn học cách mạng, khái quát những quan điểm khoa học và cách mạng về trí thức, về văn nghệ sĩ và nền văn học - nghệ thuật của những người Cộng sản, mở đường cho nền văn học - nghệ thuật nước nhà phát triển ■

(Nguồn *Lao động Thủ đô*)

Nhà Báo Và Khả Năng Lắng Nghe Cuộc Sống

□ THẢO LINH (*)

Có người đã hỏi tôi một cách đầy nghi ngờ rằng những người làm báo sao mà “nhiều chuyện” thế? - Chữ “nhiều chuyện” ở đây mang một ý nghĩa không tích cực cho lắm! Ngày nào cũng ra mười hai trang báo đầy đặc những chữ, chuyện gì mà lắm thế, mà chuyện gì cũng viết lên báo được! Lại có người nói, ông (bà) ấy cả tháng chẳng đi cơ sở lần nào mà sao viết đều thế. Làm báo mà như thế là “làm báo sa lông” rồi...

Những câu hỏi mang tính xét nét như thế với những người làm báo thực ra chẳng có gì lạ và cũng đáng để hỏi. Nào “chuyện bé xé ra to” về một việc không đáng xé nào đây; Nào chuyện câu like, câu view ở những tờ báo mạng hay các ấn phẩm mang tính chất làm “kinh tế báo chí”... là có thật. Và lại, không có nhà báo, không có báo chí thì cuộc sống vẫn cứ diễn ra như nó vốn thế từ triệu năm trước. Thế nhưng có một điều có thể bạn chưa nhận thấy, đó là những người làm báo, nói rộng ra là những người làm nghề viết thường có cái nhìn hơi khác bạn một chút. Góc nhìn của họ cũng khác bạn và ở mọi lúc, mọi nơi, vành tai của họ dường như lúc nào cũng vênh

lên để lắng nghe cuộc sống. Có thể bạn sẽ lại hỏi, vậy chỉ những người làm nghề viết mới biết lắng nghe cuộc sống thôi sao? Xin thưa không phải thế. Nhưng bạn nghe xong rồi bạn sẽ quên ngay. Còn với những người làm nghề viết, những gì lắng nghe được từ cuộc sống thường ở lại trong đầu họ. Và đêm về, khi bạn đã chìm vào giấc ngủ, hoặc khi bạn đang lướt lướt với một bộ phim diễn tình Hàn Quốc, một trận cầu nảy lửa hay lang thang trong những chương trình du lịch kỳ thú qua màn hình ti vi thì những con số, những tình huống, những hình ảnh ban ngày lại ngổ ngàng trong đầu khiến các nhà báo phải bật dậy ngồi vào bàn viết.

Nhờ khả năng lắng nghe, quan sát cuộc sống mà các nhà báo có thể nhận biết ngay những chuyện hay, dở đang xảy ra quanh mình. 35 năm làm nghề báo, không biết đã bao lần tôi rơi vào những tình huống “dở khóc dở cười” của nghề. Nhớ hồi mới vào nghề, tôi được giao nhiệm vụ đi đưa tin một đoàn từ thiện từ thành phố Hồ Chí Minh lên tặng quà tại một Trung tâm Bảo trợ xã hội. Đây là một địa chỉ nhân đạo đã nhiều lần về tỉnh. Người đại diện cơ quan nhân đạo này là một cô gái còn



Các nhà báo phỏng vấn nhân vật tại Hội nghị Xúc tiến thương mại tỉnh Bình Phước năm 2020.

Ảnh: T. Linh

trẻ và rất xinh đẹp. Lúc đó tôi đã nghĩ, gương mặt thanh tú với một tâm hồn thánh thiện vì người nghèo, cô ấy quả là con người toàn mỹ!

Đã đến giờ phát quà. Những cụ ông, cụ bà nhăn nheo, run rẩy vì tuổi già và vì nỗi cô đơn, khốn khó. Những đứa trẻ tật nguyền hoặc lành lặn nhưng bị bỏ rơi, luôn mang nặng nỗi mặc cảm thân phận, háo hức và len lén ngồi xuống ghế. Cô gái xinh đẹp, nàng tiên trong câu chuyện cổ tích xách những túi quà đến phát cho từng người. Thi thoảng cô dừng lại bên một cụ bà hoặc quàng vai một đứa bé đen nhẻm, mũi dài lòng thòng, tạo dáng và cười thật tươi để máy quay phim, máy chụp hình ghi lại những khoảnh khắc đẹp nhất. Lúc đó tôi cũng giơ máy ảnh lên. Nhưng kìa, một gương mặt đẹp được trang điểm cầu kỳ, lộng lẫy bên cạnh những gương mặt già nua, nhăn nheo,

nhem nhuốc. Những ngón tay thanh mảnh với những chiếc nhẫn gắn kim cương lấp lánh xách những túi quà, bên trong là dầu ăn, đường, mỳ ăn liền, bánh kẹo... trao cho người nghèo khó. Không hiểu sao, tự nhiên tôi thấy bài hoải trong lòng.

Những dự định ban

đầu về một chùm ảnh đẹp mà tôi đã đăng ký với tòa soạn vụt tan biến. Tôi đã không chụp được tấm hình nào ra hồn của buổi tặng quà hôm ấy!

Lại có lần tôi đăng ký phỏng vấn một Chủ tịch xã vùng biên về thực hiện giải pháp giảm nghèo. Lúc đó, xã mà ông làm Chủ tịch có tỷ lệ hộ nghèo cao nhất tỉnh và đã được ông hào hứng cho một cuộc hẹn. Nhưng khi thấy tôi đến làm việc chỉ có cuốn sổ với cây bút, ông Chủ tịch xã nhìn quanh hỏi, ủa không có máy quay phim sao? Rồi ông chung hứng bút cái cravat khỏi cổ, kêu cô Văn thư đưa cho tôi một bản báo cáo, bảo tất cả ở trong ấy, cô viết thế nào cũng được! Hóa ra điều quan trọng với ông không phải là chia sẻ với nhà báo làm cách nào để xã của ông không còn là xã có hộ nghèo cao nhất tỉnh mà là chuẩn bị bộ vó để lên truyền hình. Bữa đó, tôi thấy hận cái

máy quay phim quá chùng!

Với sự trải nghiệm của một người có hơn ba mươi năm làm nghề viết, tôi có thể khẳng định: Bất cứ ai cũng có thể trở thành nhà báo, miễn là biết quan sát và biết lắng nghe cuộc sống! Thông tin, tình huống, hình ảnh để tạo nên một tác phẩm báo chí ư? Nó có ở mọi nơi, mọi lúc. Không tin thì sáng mai, bạn hãy đi cà phê một mình và hãy thử lắng nghe. Xung quanh bạn sẽ chẳng khác nào một cái sân khấu mà mọi người đều lên đó để tự kể về cuộc sống hiện tại, quá khứ hoặc đoán định tương lai của mình qua những câu chuyện. Cũng chính từ những câu chuyện lắng nghe được đó đây, đã rất nhiều lần tôi tự hỏi, sao mình không ghi lại để chia sẻ với mọi người nhỉ? Và nghiệp làm báo của tôi bắt đầu từ câu hỏi ấy!

Còn chuyện “làm báo sa lông” mà tôi đã đề cập ở trên, thực ra không phải ai cũng làm được. Có người tuần nào cũng lặn lội đi cơ sở, máy ảnh đeo xệ cả vai nhưng chỉ viết được mấy mẩu tin, kiểu như “Hôm nay, đoàn thiện nguyện từ thành phố Hồ Chí Minh về xã A, huyện B tặng 50 phần quà, mỗi phần trị giá 1 triệu đồng cho người nghèo, khuyết tật. Đây là đợt thiện nguyện lần thứ hai trong năm của đoàn”. Thế nhưng có người lâu lâu mới đi cơ sở một lần nhưng họ luôn nắm bắt vấn đề mang tính khái quát chứ không cụ thể từng vụ việc, kiểu “chỉ thấy cây mà

không thấy rừng”. Phải là những người đã có sự trải nghiệm, có vốn sống và vốn từ vựng “đủ dùng” thì mới có thể ngồi một chỗ mà vẫn cho ra đời những tác phẩm phản ánh những vấn đề bức xúc của cuộc sống, làm lay động lòng người. Ấy là bởi họ biết quan sát, biết lắng nghe và biết “để dành” cảm xúc. Như thế lại chẳng hơn những người lúc nào cũng “đi cơ sở” nhưng cảm xúc tro ly, chỉ ghi chép lại theo phương pháp số học những con số một cách vô hồn hay sao(!?)

Nếu quan tâm những điều tôi chia sẻ thì chẳng cần đi xa, ngay trong bữa sáng ngày mai hay trong một quán cà phê với bạn bè, người thân, bạn hãy cố lắng nghe những âm thanh, ghi nhận những hình ảnh mà các thực khách đang vô tư chia sẻ với nhau. Có thể có cả những chuyện mà bạn chẳng muốn nghe; Hay có thể những câu chuyện với bạn bè còn dang dở thì ai đó đã phải đứng dậy vì một tình huống bất ngờ nào đó. Nhưng chẳng hề gì. Với sự quan sát, lắng nghe và cảm nhận của mình, bạn sẽ là người chấp nối để hoàn thiện những câu chuyện ấy. Một tác phẩm báo chí, văn nghệ xuất sắc rất có thể được thai nghén từ những câu chuyện đang dở trong quán ăn hay quán cà phê ấy! ■

*Trịnh Thị Tâm - Nguyên Phó Tổng
Biên tập Báo Bình Phước.*



Đỗ Thanh Bình

Người Làm Báo

*Yêu nghề chấp nhận gian nan
Vượt sông, lội suối, băng ngàn quân chi
Nêu ca đức tính kiên trì
Lập trường kiên định bước đi vững vàng
Cần mẫn tác nghiệp giỏi giang
Nắm bắt sự việc lòng càng hăng say
Tác phẩm cống hiến rất hay
Độc giả hồ hởi đón ngay - đọc liền!
Tâm hồn rộng mở sáng thêm
“Học làm theo báo” thỏa niềm chờ mong
Không chấp nhận kẻ thay lòng...
“Viết xứng nói cuội” còn mong hành nghề
Thành công có từ đam mê
Bài viết sâu sắc khen chê đúng người
Mang sức thuyết phục tuyệt vời
Đẩy lùi tiêu cực cho đời bay xa
Ngợi ca gương đẹp như hoa
Ngày càng tỏa sáng bao la đất trời
Đảng tin yêu, dân mến người
Nhà báo chân chính trọn đời hiến dâng
Sự nghiệp báo chí... sáng ngời
Chín bảy năm thắm sắc Xuân dâng Người
Hoàn thành sứ mệnh xây đời
Báo chí Cách mạng... rạng ngời chiến công!*

KHI VĂN NGHỆ SĨ “Lên Sóng”

□ THANH NHÀN

Sau gần 3 năm Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước (BPTV) hợp nhất và đi vào hoạt động, công tác tuyên truyền của BPTV được thực hiện đồng bộ, kịp thời, chuyên nghiệp. Những đổi mới, phát triển của BPTV thời gian qua đã góp phần nâng cao thương hiệu của BPTV, tầm vóc, vị thế của tỉnh Bình Phước và được cán bộ và nhân dân trong tỉnh ghi nhận và đánh giá cao. Để có được thành quả đó, bên cạnh sự đoàn kết của tập thể Ban giám đốc - Ban biên tập trong chỉ đạo, điều hành; sự xung kích, sáng tạo của mỗi cán bộ, phóng viên, biên tập viên còn có sự đóng góp rất lớn của các cộng tác viên là những văn nghệ sĩ Hội Văn học Nghệ thuật Bình Phước. Chúng ta cùng nghe chia sẻ của những người trong cuộc.

“Từ khi BPTV hợp nhất Báo và Đài, chương trình của BPTV phong phú và chất lượng hẳn. Việc sáng tác và cộng tác với BPTV là một đam mê. Tôi rất vui khi tác phẩm của mình được chọn và sử dụng. Được nghe tác phẩm của mình và của các bạn là hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh trên sóng tôi lại càng phấn khởi hơn. Cảm giác háo hức đợi chờ chương trình mình yêu thích, giây phút nghe tên tác phẩm, tên của mình được nhắc đến mới tuyệt vời làm sao. Tôi rung rung niềm xúc động khi tác phẩm của mình được

NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Hội văn học nghệ thuật tỉnh Bình Phước

“
Tôi rung rung niềm xúc động khi tác phẩm của mình được lên sóng, lan toả điều mình ấp ủ, điều mình muốn nói đến với công chúng, góp phần tuyên truyền, lan toả những điều tốt đẹp....”



lên sóng, lan toả điều mình ấp ủ, điều mình muốn nói đến với công chúng, góp phần tuyên truyền, lan toả những điều tốt đẹp, những câu chuyện nhân văn có ý nghĩa; Đồng thời làm phong phú thêm cho chương trình, góp phần quảng bá để thương hiệu BPTV phát

triển tốt đẹp hơn nữa”.

“Với tôi, mỗi một tác phẩm được viết ra để trải lòng cũng là sự trải nghiệm. Bởi trong cuộc sống ta luôn có những cái hay, cái đẹp niềm vui nỗi buồn trải trổ trước những số phận cuộc đời bao kiếp người...”



NGUYỄN NGỌC DUNG
Hội Văn học nghệ thuật Bình Phước

“Mỗi tác phẩm của mình được phát sóng, tuy nhuận bút không cao nhưng mỗi lần được nghe đến bài mình tôi luôn bồi hồi xúc động không kiềm nén được niềm vui. Vì đó chính là một trong những nơi tôi được trải lòng và thể hiện sự trải nghiệm của mình đến mọi người”

Vì thế, tôi muốn trang trải chia sẻ những cảm xúc ấy đến mọi người nhằm giúp người đọc người nghe có cái nhìn đúng đắn, thấy cuộc sống đáng yêu hơn... Mỗi tác phẩm của mình được phát sóng, tuy nhuận bút không cao nhưng mỗi lần được nghe đến bài mình tôi luôn bồi hồi xúc động không kìm nén được niềm vui. Nghe xong là muốn chia sẻ ngay bài phát sóng cho mọi người cùng nghe. Hơn hai năm nay tôi biết được chương trình Trang Văn học của Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Phước tôi rất yêu thích nên thường xuyên gửi bài về cộng tác cũng như các bạn trong Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước. Vì đó chính là một trong những nơi tôi được trải lòng

và thể hiện sự trải nghiệm của mình đến mọi người. Tôi yêu vô cùng và chân thành cảm ơn BPTV rất nhiều”.

“Là một hội viên của Hội VHNT tỉnh Bình Phước và là người có rất nhiều tác phẩm được lên sóng của Đài Phát thanh, Truyền hình và Báo Bình Phước. Hữu Diên rất tự hào khi bản thân mình đã góp một phần nhỏ bé qua các tác phẩm đến với công chúng gần xa thông qua sóng của Đài phát thanh, Truyền hình và Báo Bình Phước. Qua



NGUYỄN HỮU DIÊN
Hội Văn học nghệ thuật Bình Phước

“Hữu Diên rất tự hào khi bản thân mình đã góp một phần nhỏ bé qua các tác phẩm đến với công chúng gần xa thông qua sóng của Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước.”

đây, Hữu Diên muốn gửi đến mọi người những cái hay, nét đẹp của đất nước, con người Việt Nam nói chung và mảnh đất, con người Bình Phước nói riêng. Hữu Diên mong rằng sẽ luôn được đồng hành cùng Đài Phát thanh, Truyền hình và Báo Bình Phước. Xin chúc chương trình ngày càng phát triển mạnh, vươn sâu, vươn xa hơn nữa”...

“Với tôi, khi có tác phẩm của mình được lên sóng BPTV, thì niềm hạnh phúc lẫn cảm xúc vô cùng. Lúc đó, tôi chỉ chăm chú nghe và cảm nhận phần



Nguyễn Duy Hiền
Hội Văn học nghệ thuật Bình Phước

“**Khi có tác phẩm được lên sóng, tôi bồi hồi khôn tả trong tâm trạng cộng sinh và quá khứ. Tôi càng yêu thích và đam mê sáng tác gửi bài về chương trình.**”

thể hiện qua giọng đọc của phát thanh viên. Từng là người lính, tôi luôn day dứt trần trở khi viết về đề tài chiến tranh cách mạng. Tôi cảm nhận càng sâu sắc hơn cốt cách, nội dung của tác phẩm qua âm thanh, giọng đọc diễn cảm, rõ ràng, xúc động... Đặc biệt phát thanh viên còn thể hiện âm điệu ngôn từ vùng miền, địa phương làm người nghe bồi hồi khôn tả trong tâm trạng cộng sinh và quá khứ. Vì thế, tôi càng yêu thích và đam mê sáng tác gửi bài về chương trình”.

“Là một trong những người đặt nền móng xây dựng nền báo chí của tỉnh Bình Phước, tôi rất tự hào về những thành quả mà báo chí tỉnh nhà đã đạt được trong sự phát triển chung của tỉnh. Bao nhiêu gian khó đã nếm trải



TRỊNH THỊ TÂM
Nguyên Phó TBT Báo Bình Phước
Hội Văn học nghệ thuật Bình Phước

“**Lần gỡ lại những bài viết cũ hay những bài mới đăng phát trên sóng BPTV của bản thân hay của đồng nghiệp, tôi cảm nhận rõ sự trần trở, đau đầu của những người làm báo tỉnh nhà qua từng trang viết.**”

qua 35 năm cầm bút, trong đó có 25 năm tại Bình Phước, nhưng nếu được chọn lại, tôi vẫn sẽ chọn nghề báo.

Lần gỡ lại những bài viết cũ hay những bài mới đăng phát trên sóng BPTV của bản thân hay của đồng nghiệp, tôi cảm nhận rõ sự trần trở, đau đầu của những người làm báo tỉnh nhà qua từng trang viết. Nghề nào cũng cần có kiến thức chuyên môn. Nhưng nghề báo cần nhiều hơn thế. Ngoài kiến thức xã hội và cả một số lĩnh vực chuyên môn, nghề báo còn cần những cảm xúc tích cực và sự đam mê, dấn thân. Chính bởi cái sự “cần nhiều hơn” ấy mà bản thân tôi cũng như các nhà báo chưa bao giờ ngừng học hỏi, ngừng bồi đắp lòng yêu nghề.

“Bút sắc, lòng trong, mắt sáng” đâu chỉ để “phò chính trừ tà” hay đánh thức những hoài bão, khát khao cống hiến. Những bài viết giản dị, xoa dịu nỗi đau của người bất hạnh hay khích lệ sự vươn lên của người yếu thế, làm người hạnh phúc càng hạnh phúc hơn, người bị tổn thương đỡ tổn thương hơn đã mang lại giá trị tốt đẹp cho cuộc đời rồi. Chỉ cần như thế, nhà báo cũng sẽ nhận lại những giá trị tốt đẹp cho chính mình”.

“Với chúng tôi, sự sáng tạo không ngừng nghỉ của văn nghệ sĩ thời gian qua rất đáng trân quý. Với tinh thần sáng tạo, năng động và đoàn kết, văn nghệ sĩ tỉnh Bình Phước sẽ đóng góp xứng đáng vào công cuộc xây dựng và phát triển quê hương Bình Phước đẹp giàu, văn minh”...



Tỉnh ủy viên, Giám đốc, Tổng Biên tập Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước, Phó Chủ tịch Hội Nhà báo tỉnh Bình Phước Nguyễn Thị Minh Nhâm:

Trong thời gian qua, văn nghệ sĩ Bình Phước, bằng nhiều hoạt động nghệ thuật, sáng tạo nên các tác phẩm nghệ thuật, văn học đạt về chất lượng, tăng về số lượng. Qua đó, góp phần truyền bá bản sắc các dân tộc sinh sống trên vùng đất Bình Phước, tái hiện được hiện thực đời sống hiện đại với những thay đổi về đời sống vật chất, tinh thần.

Các văn nghệ sĩ Bình Phước cùng với nhiều văn nghệ sĩ trong cả nước là những cộng tác viên thân thiết và tích cực mà chúng tôi may mắn có được, làm phong phú hơn cho các chương trình của BPTV, nhất là các chương trình văn nghệ, giải trí.

Trong đợt BPTV phát động sáng tác

“Thơ ca hay, đánh bay Covid”, “Tiền tuyến vững vàng, hậu phương vững chắc”, BPTV đã nhận được hơn 1.000 tác phẩm thơ, truyện ngắn, tản văn của các văn nghệ sĩ trong cả nước thì có tới gần 700 tác phẩm của văn nghệ sĩ trong tỉnh. Các văn nghệ sĩ đã truyền tải thông điệp ý nghĩa trong công tác phòng chống dịch, cổ vũ, động viên các lực lượng tuyến đầu và nhân dân chung sức đẩy lùi dịch bệnh.

Trong cuộc thi sáng tác viết về nghề Báo “Đam mê và cống hiến” chào mừng 97 năm ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam mà BPTV phát động lần này cũng thế. Chúng tôi nhận được rất nhiều tác phẩm của các văn nghệ sĩ - các nhà báo không chuyên trong tỉnh chia sẻ niềm đam mê, sáng tạo và động lực cầm bút của mình để hiểu hơn sự gian khổ, hy sinh cũng như vinh quang, tự hào của người làm báo ■

“Giữ Lửa” - CUỐN SÁCH TRUYỀN LỬA ĐAM MÊ VỀ SỨ MỆNH NGHỀ BÁO

4 tập sách “Giữ lửa” của nhà báo, PGS.TS Nguyễn Hồng Vinh là tuyển tập những bài báo từng được đăng tải trên các tờ báo danh tiếng. PGS.TS Nguyễn Hồng Vinh đã bồi đắp, kỳ công với từng sự lựa chọn cho từng tác phẩm được in ấn, phát hành từ năm 2014 đến nay.



“Giữ lửa” là tuyển tập sách của nhà báo, PGS. TS Nguyễn Hồng Vinh.

Ảnh: LD

3 tập “Giữ lửa” đã được xuất bản từ năm 2014. Nhân kỷ niệm 97 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2022), PGS.TS Nguyễn Hồng Vinh cho xuất bản tập 4 “Giữ lửa” gồm hàng trăm bài báo ở nhiều thể loại như chính luận, bút ký, ghi chép, bình thơ... Mỗi bài báo đều được kỳ công tuyển chọn.

PGS.TS Nguyễn Hồng Vinh - Nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, Nguyên Tổng Biên tập báo Nhân Dân, Nguyên Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam, ông Tốt nghiệp Đại học Tổng

hợp Hà Nội, sau đó bảo vệ thành công luận án Phó Tiến sĩ (nay là Tiến sĩ) ngành Báo chí học tại Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội, trực thuộc Trung ương Đảng Cộng Sản Liên Xô.

Nhà báo Phan Quang đã viết về PGS.TS Nguyễn Hồng Vinh: “Ông là một tay viết bút tràn đầy năng lượng, mệnh mang ý tứ, phong phú ngôn từ, thường xuyên có mặt trên trận địa báo chí nước ta hơn nửa thế kỷ qua”.

Tập 4 “Giữ lửa” với gần 100 bài báo ở nhiều thể loại, với đề tài đa dạng, phong phú. Có thể nhận thấy, từ loạt bài viết

“Mùa xuân và Đảng”, “Học tập phong cách viết báo của Bác Hồ”, “Ngọn cờ quy tụ sức mạnh toàn dân tộc”, “Kiên cường Việt Nam!”, “Khát vọng Việt Nam”... là tình yêu nước, niềm tự hào dân tộc thấm đẫm trong từng con chữ.

Dù PGS.TS Nguyễn Hồng Vinh viết về đề tài gì, với ngôn ngữ chừng mực, đôi khi “lạnh lùng”, với những lập luận chuẩn mực, nhưng vẫn thấy toát lên từ ý tưởng, đề tài, sâu xa trong bài viết là tình yêu nước, yêu dân tộc, là sự kiên trung trước lý tưởng của Đảng.

Trong bài viết “Kiên cường Việt Nam!”, PGS.TS Nguyễn Hồng Vinh lấy chủ đề xuyên suốt về tính kiên cường đã giúp dân tộc Việt đi lên và vững mạnh trong nhiều lĩnh vực. Tính kiên cường được bồi đắp qua hàng nghìn năm lịch sử. Tính kiên cường giúp dân tộc vượt qua khủng hoảng kinh tế. Kiên cường giúp chúng ta trụ vững qua thiên tai. Kiên cường còn giúp Việt Nam chiến thắng rực rỡ với gần 100 Huy chương Vàng ở các bộ môn thể thao trên đấu trường SEA Games 30 (năm 2019).

Ở “Khát vọng Việt Nam” với văn phong đầy lạc quan, bài viết thể hiện tầm nhìn, khát vọng của chính tác giả, khi đất nước bước sang năm mới. Tác giả tin tưởng dưới sự lãnh đạo của Đảng, Việt Nam sẽ vươn xa, cho phép chúng ta được tự hào, tin tưởng.



Tập 4 cuốn “Giữ lửa” được phát hành nhân kỷ niệm 97 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 – 21/6/2022). Ảnh: LD

Bên cạnh đó, những bài viết “Thao thiết Hải Phòng”, “Mùa xuân và tình yêu”, “Về thăm Kinh Bắc - Bắc Ninh” còn là những trang viết thấm đẫm tình cảm.

PGS.TS Nguyễn Hồng Vinh đã thể hiện được sự đa dạng, phong phú và linh hoạt trong ngôn ngữ báo chí, trong sắc thái ngôn ngữ báo chí ở từng thể loại, đề tài.

Đề khi khép lại “Giữ lửa”, mỗi độc giả như được truyền lửa, truyền cảm hứng về nghề báo, về cả tình yêu quê hương đất nước, tình yêu với con người, cuộc sống, và niềm tin vào tương lai, dưới sự lãnh đạo của Đảng ■ (Nguồn Báo Lao động)

Cảm Ơn Nghề Báo!

□ Nhà báo THANH PHƯƠNG

Mỗi người khi lựa chọn nghề báo đều có những lý do khác nhau. Vượt lên lý do đó như một công việc để mưu sinh như bao nghề nghiệp khác, những người đang bền bỉ với nghề không chỉ xuất phát từ sự yêu thích, mà còn cảm nhận được đó là một công việc thú vị, giúp bản thân trưởng thành về mọi mặt. Với riêng tôi, có thể nói, nghề báo giúp mình có “chiều sâu” về kiến thức.

Năm 1994, hồ sơ thi đại học duy nhất của tôi có một sự lựa chọn - thi vào khoa báo chí, Phân viện Báo chí và Tuyên truyền (nay là Học viện Báo chí và Tuyên truyền). Thời gian này, Phân viện mở 3 khóa đào tạo sinh viên báo chí cho các tỉnh phía Nam, gồm 3 khóa XI, XII và XIII. Khóa của tôi là khóa cuối cùng trường mở tại phía Nam. Tôi cảm thấy mình may mắn khi trở thành sinh viên của cái nôi đào tạo nghề báo lúc bấy giờ. Những tiết học chụp ảnh, quay phim, những chuyến đi thực tế tập viết tin, phóng sự... mang đến cho chúng tôi những trải nghiệm thú vị ngay từ những ngày đầu chập chững học làm nghề.

Phút nói thật về “Giàn thiên lý...”

Nghề báo là nghề của câu chữ nhưng thú thật, tôi không phải là học sinh học giỏi văn nếu không muốn nói ngược lại. Mọi chuyện chỉ thay đổi vào học kỳ II năm học lớp 8, khi tôi bộc phát với bài văn được điểm 8 và cô Dung - giáo viên dạy Văn của tôi khi đó - cũng

rất ngạc nhiên. Bài văn được đọc cho cả lớp nghe... Còn tôi, từ “bước ngoặt” đó cũng học Văn tốt hơn, thậm chí đến năm lớp 9 còn là 1 trong 2 học sinh đại diện huyện Bình Long (người còn lại là bạn học sinh ở xã Minh Thạnh) tham gia kỳ thi học sinh giỏi Văn cấp tỉnh của tỉnh Sông Bé.

Đến những năm THPT, tôi tập tành viết tản văn, sáng tác thơ gửi cộng tác với các tạp chí dành cho tuổi học trò lúc đó. Số lượng bài viết được tòa soạn chọn đăng cũng ít ỏi, nhưng nhiều đó cũng đủ để tôi vui và mơ mộng. Nhưng nói đến kỷ niệm đáng nhớ nhất thì đó chính là việc tôi giành giải Nhì cuộc thi viết đoạn văn do tạp chí Tuổi Hồng tổ chức và trao giải năm học lớp 12 - tác phẩm “Mưa rơi trên giàn thiên lý”...

Cảm hứng cho đoạn văn đó là chiều tối, tôi ngồi đong đưa trên võng nhìn ra màn mưa qua ô cửa sổ, còn ba tôi thì đang nghe bài hát “Chuyện giàn thiên lý” và bất chợt tôi có ý tưởng viết. Gần 30 năm đã đi qua, tôi chỉ còn nhớ đại ý

tác phẩm của mình “*Buổi tối, bé ngồi đong đưa trên võng, nhìn ra ngoài trời mưa vẫn vũ mà nhớ chú Quân. Chú Quân là bạn của anh hai bé, hơn bé chỉ có 3 tuổi nhưng bé vẫn thích gọi bằng chú. Cũng không hiểu vì sao...*”

Giàn thiên lý này là do chính tay chú Quân trồng trước ngày chú lên đường đi bộ đội. Trước khi đi, chú dặn bé phải chăm sóc thiên lý cho thật tốt. Nếu thiên lý lên xanh là chú sẽ trở về, còn nếu ngược lại... - chú Quân cười rồi bỏ lửng câu nói.

Sợ chú Quân không trở về nên bé thường xuyên chăm sóc cho cây. Thiên lý bây giờ đã lên xanh phủ kín một giàn, nhưng chú Quân vẫn chưa thấy trở về... Bé bất giác không dám nghĩ đến điều đó.

Ngoài kia, trời vẫn vẫn vũ mưa. Những hạt mưa nặng trĩu rơi rơi trên giàn thiên lý”.

Văn học cho phép chúng ta hư cấu, miễn đừng phi thực tế. Chưa từng nhìn thấy cây thiên lý, nhưng bài hát về giàn thiên lý cho phép tôi tự tin thiên lý là loài thân thảo chứ không phải cây cỏ thụ. Giải thưởng là một kỷ niệm đẹp trong ký ức, tiếp thêm cho tôi niềm tin rằng mình cũng có năng khiếu về câu chữ để thêm vững tâm chọn thi vào trường báo chí. Vì lúc đó, 3 môn thi vào khoa Báo chí của Phân viện Báo chí và Tuyên truyền là Văn, Lịch sử, Năng khiếu thay vì Địa lý như khối C

của nhiều trường khác.

Trưởng thành với nghề

Từ những ngày đầu chập chững vào nghề đến nay đã gần 1/4 thế kỷ gắn bó với công việc làm báo, cũng nhiều lúc tôi cảm thấy nản, xấu hổ mỗi khi truyền thông đăng tin về tình trạng phóng viên vùi vĩnh, lợi dụng nghề nghiệp để mưu lợi cá nhân. Nhưng cảm xúc tiêu cực ấy cũng nhanh chóng qua đi, bởi đó chỉ là thiểu số. Khi nghĩ về đồng đạo người cầm bút vẫn đang ngày ngày cống hiến cho công việc, góp sức vì một xã hội tốt đẹp hơn, tôi lại tìm thấy niềm vui trong nghề về câu chữ.

Nếu hỏi nghề làm báo mang lại cho tôi điều gì, câu trả lời sẽ là rất nhiều. Trước hết, đó là sự trung thực, bởi đây là nghề phản ánh hiện thực khách quan nên luôn đề cao sự chính xác. Từ chuyện giàn thiên lý thuở còn học sinh, tôi luôn tự nhắc nhở mình trong quá trình làm nghề - báo chí không có



Trong ảnh: Tác giả (bên trái) ghi hình lưu niệm cùng gia đình nhạc sĩ Trần Viết Bình khi thực hiện phóng sự chủ đề về 132 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh tại tỉnh Đồng Nai.

chỗ cho sự hư cấu. Tôi được quyền thỏa sức sáng tạo khi sáng tác tác phẩm văn học, nhưng tác phẩm báo chí thì tuyệt đối không. Thông tin, sự kiện, câu chuyện trong mỗi tác phẩm báo chí phải được phản ánh một cách trung thực; dĩ nhiên phải được soi rọi vào những lời dạy của Bác “Viết cho ai? Viết để làm gì?”. Từ đó, với tôi, những bài học về sự trung thực được giáo dục từ nhỏ, nay lại càng được bồi đắp. Lòng tự trọng không cho phép tôi làm việc hời hợt, nhất là làm báo, bởi một thông tin sai lệch có thể dẫn đến hậu quả khó lường.

Niềm hạnh phúc nữa của những phóng viên báo chí là luôn nhận được sự tin tưởng, bởi đội ngũ này được ví như “từ điển sống” - cách ví von có thể hơi quá nhưng phản ánh đúng điều cần có ở người làm báo. Đặc trưng nghề nghiệp đòi hỏi họ phải đi nhiều, đọc nhiều, thường xuyên học hỏi để tự cập nhật cho mình những kiến thức cần thiết để phục vụ cho công việc, để đảm bảo không sai sót trong quá trình làm nghề. Ví dụ, sau mỗi kỳ Đại hội Đảng, gần như các phóng viên, biên tập viên đều phải nạp vào bộ nhớ của mình tên tuổi, chức vụ của các vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước ở Trung ương và địa phương. Hiện nay, việc làm báo đơn giản hơn nhiều bởi có sự trợ giúp của công cụ tìm kiếm, nhưng với những người yêu nghề, đặc biệt là biên

tập viên tin tức, họ xem việc học hỏi, bổ sung kiến thức mới là yêu cầu bắt buộc để làm dày vốn kiến thức của mình, không để bị động trong mọi tình huống. Chính vì vậy mà bản thân nhà báo luôn cảm nhận được mình mới mẻ và không bị lạc hậu.

Chính vì lý do này mà người khác có thể hỏi bác sĩ về triệu chứng của một căn bệnh; hỏi người nông dân về cách chăm sóc cây trồng; hỏi nhà kinh doanh về xu hướng phát triển... nhưng sẽ hỏi nhà báo về tất cả những chuyện “trên trời dưới đất”. Nhà báo được xem như người “biết tất cả mọi chuyện trong thiên hạ”. Sự mặc định này không chỉ xuất phát từ yêu cầu nghề nghiệp mà trên hết, là sự kỳ vọng dành cho những người làm báo.

Lời kết

Đến hôm nay, tôi thầm cảm ơn công việc mình đã lựa chọn. Không có công việc nào mà lối đi luôn trải hoa hồng, đặc biệt là nghề báo, nhưng chính nghề vất vả này giúp tôi nhanh chóng trưởng thành, bởi nghề báo giúp trui rèn sự nhẫn nại, sự đồng cảm và thấu hiểu. Công việc làm báo giúp mở rộng mối quan hệ - đó là những đồng nghiệp ở những cơ quan báo chí khác; là những nhân vật thuộc nhiều giai tầng trong xã hội... cho mình những bài học hay, nhiều kiến thức quý. Và những chuyến đi trong quá trình làm nghề càng làm mình thêm yêu cuộc sống... ■

Chủ Động, Đổi Mới Trong Hoạt Động Công Tác Hội Nhà Báo



□ KIỀU HIẾN THINH - UVTT, CVP Hội Nhà báo tỉnh



nghiệp của người làm báo, là ngôi nhà chung của hội viên Nhà báo tỉnh.

Đồng thời thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm

Lãnh đạo tỉnh dự Hội Báo xuân Nhâm Dần - 2022.

Ảnh: H. Thịnh

Đoàn kết- Kỷ cương - Đổi mới - Sáng tạo - Phát triển là phương châm Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội Nhà báo Việt Nam lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025. Phương châm Đại hội có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, sẽ định hướng cho các cấp Hội Nhà báo Việt Nam và đội ngũ những người làm báo cả nước tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang của báo chí Cách mạng Việt Nam, chung sức, đồng lòng, ra sức phấn đấu xây dựng nền báo chí Cách mạng Việt Nam chuyên nghiệp, hiện đại, giàu tính chiến đấu, nhân văn, vì lợi ích đất nước và nhân dân, vì đất nước hùng cường, thịnh vượng; các cấp Hội trong đó có Hội Nhà báo tỉnh Bình Phước quyết tâm đổi mới mạnh mẽ, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị; phấn đấu xây dựng Hội thực sự là tổ chức Chính trị - Xã hội - Nghề

theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với Chỉ thị 43-CT/TW của Ban Bí thư TW Đảng về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội Nhà báo Việt Nam trong tình hình mới”. Hội xác định 2 nội dung trên là định hướng cơ bản để hội viên tu dưỡng, rèn luyện và phấn đấu để xứng đáng trong định hướng tuyên truyền.

Để Hội Nhà báo Bình Phước thực sự là mái nhà chung, làm cho đội ngũ làm báo tỉnh nhà ngày càng gắn bó hơn với hoạt động Hội, trong những năm qua, Hội Nhà báo tỉnh đã làm tốt công tác tham mưu và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tiếp tục nâng cao vai trò, chất lượng hoạt động của Hội trong thời kỳ mới. Hội Nhà báo tỉnh đã có sự phát triển về số lượng hội viên với 139 hội viên nhà báo đang công tác

tại các cơ quan báo chí trong tỉnh. Ban chấp hành Hội Nhà báo đã chủ trương đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động của Hội, hướng hoạt động về cơ sở, tập trung hoạt động vào 3 nội dung trọng tâm: Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, bản lĩnh chính trị, nghiêm túc triển khai nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; bảo vệ quyền hành nghề hợp pháp của hội viên và quán triệt thực hiện quy tắc mạng xã hội của Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Nhà báo tỉnh Bình Phước hàng năm tổ chức Hội báo Xuân của tỉnh và trao các ấn phẩm báo chí tới các chiến sĩ đồn Biên phòng. Trao giải báo chí tỉnh hàng năm nhằm động viên, khích lệ đội ngũ phóng viên, nhà báo tỉnh tích cực có những tác phẩm báo chí đạt chất lượng cao.

Hội đặc biệt chú trọng quan tâm đến việc đầu tư bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp cho hội viên, nhà báo; những năm qua Hội Nhà báo tỉnh phối hợp Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí - Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức các lớp bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp với thực tiễn báo chí trên địa bàn. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, sự phát triển ồ ạt của công nghệ thông tin, bùng nổ mạng xã hội, đã tác động mạnh mẽ đến tất cả các ngành, lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có Báo chí - Truyền thông. Với đặc thù báo chí Bình Phước khi 2 cơ quan báo chí Đài PT-TH và Báo Bình Phước sát nhập hướng tới truyền thông đa

phương tiện, Hội Nhà báo Bình Phước tập trung bồi dưỡng nghiệp vụ theo xu hướng: Giúp đội ngũ làm báo tiếp cận phương thức làm báo dựa trên nền tảng công nghệ số, kỹ năng làm báo đa phương tiện, tổ chức và quản lý tòa soạn đa phương tiện, kỹ năng đồ họa thông tin cho báo in... Hiện nay trong thời đại cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0, phát triển báo chí theo hướng hiện đại là một yếu tố tất yếu nhưng Hội Nhà báo Bình Phước vẫn còn nhiều khó khăn về điều kiện vật chất, kinh phí tổ chức lớp bồi dưỡng báo chí theo chuyên đề.

Trong những năm qua, được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Hội Nhà báo Việt Nam và sự ủng hộ giúp đỡ của nhân dân trong tỉnh, hoạt động báo chí Bình Phước có sự phát triển khá toàn diện. Hệ thống phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử có sự phát triển cả về quy mô và chất lượng.

Báo chí Bình Phước đang thực sự trở thành trường học xã hội trong việc giáo dục nâng cao hiểu biết, trình độ nhận thức cho người dân, tôn vinh các giá trị dân tộc, nhân văn tốt đẹp trong phát triển văn hóa, con người; trở thành cầu nối mật thiết giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân; góp phần quan trọng thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền, độc lập dân tộc, hội nhập Quốc tế, tạo điều kiện cho việc tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa của nhân loại để làm giàu thêm bản sắc văn hóa dân tộc ■

Nam Phương

Vun Đắp Niềm Tin

*Cảm ơn anh khi luôn vẫn yêu em
Dẫu thường xuyên em xa nhà biệt
Sáng đi sớm. Đến khi về tối mịt
Có nhiều ngày không nhìn thấy mặt nhau...*

*Có những lúc, em biết, anh lo âu
Giấu trở trần khi em vào tâm dịch
Giấu xót xa nhìn làn da em sạm nắng
Giấu hết vào trong. Gượng một nụ cười*

*Chiếc khẩu trang không che kín mặt người
Hết lợi suất, vượt đèo, lại ra biên giới
Có những ngày, em biết, anh tự hỏi
Sức mạnh nào để em vượt chông gai?
Dẫu chiều tối hay mỗi buổi sớm mai
Em vẫn sẵn sàng với niềm tin bỏng cháy*

*Để dòng tin cứ tiếp nối ngày ngày
Những bài báo mang sắc màu cuộc sống
Kể câu chuyện về những người thầm lặng
Mang yêu thương gieo xuống mảnh đất này
Về cựu chiến binh đang bảo vệ rừng cây
Bao chàng trai với giấc mơ Phù Đổng...*

*Em kể anh nghe, bởi điều quan trọng
Với phóng viên là điểm tựa tinh thần
Phía sau Bằng khen với những đóa hồng
Là lẽ phải - gia đình - là công chúng...*

*Chào tháng 6 - dành yêu thương cho tất cả
Em cảm ơn nghề đã vun đắp niềm tin.*



Ảnh: TL

NHỮNG NGƯỜI “Nối Nhịp Cầu” ĐỂ TRƯỜNG SA GẦN HƠN VỚI ĐẤT LIỀN

□ Nhà báo SỸ TUYÊN - TTXVN

Trong mỗi chuyến hải trình đến với Trường Sa, có những lực lượng không thể thiếu, đó chính là những nhà báo, văn nghệ sĩ. Họ là những người “nối nhịp cầu” để Trường Sa gần hơn với đất liền, để mỗi “hơi thở” của Trường Sa hòa nhịp cùng “hơi thở” của mỗi người con Việt Nam trên mọi miền Tổ quốc.

Khoác trên mình màu áo xanh của biển cả và mây trời, Trung tá, nhà báo Hoàng Ngọc Triệu - Thư ký Tòa soạn Báo Hải quân trông rắn rỏi hơn trước gió của biển đảo Trường Sa. Là một người lính, một người làm báo, Trung tá Hoàng Ngọc Triệu không thể nhớ hết những chuyến hải trình đến với các đảo, điểm đảo, nhà giàn trên vùng biển thiêng liêng của Tổ quốc. “Mỗi

chuyến đi đều có một cảm xúc riêng. Đề tài về biển đảo, tùy vào cảm nhận, góc nhìn của mỗi nhà báo, sẽ có rất nhiều. Mỗi người có một góc tiếp cận khác nhau, nhưng tất cả đều gửi gắm vào từng câu, từng chữ những tình yêu, trách nhiệm để làm sao tô thắm thêm bức tranh biển đảo, để những nhịp sống của người dân, những cống hiến thầm lặng của người lính đang ngày đêm canh giữ vùng biển đảo thiêng liêng của Tổ quốc đến gần hơn với mỗi người con Việt Nam” - Trung tá Hoàng Ngọc Triệu tâm sự.

Khi nhắc đến tình yêu biển đảo của những người làm báo, ông Lê Đình Hải - Chủ tịch UBND huyện Trường



Trung tá, nhà báo Hoàng Ngọc Triệu (bên trái) và nhà báo Sỹ Tuyên tác nghiệp trên đảo Đá Thị - Trường Sa.



Ông Lê Đình Hải - Chủ tịch UBND huyện Trường Sa trả lời phỏng vấn báo chí trên đảo Nam Yết - Trường Sa.

Sa chia sẻ: “Những người làm báo đã không quản ngại gian khó, họ đến với

Trường Sa, đến với người dân và chiến sĩ đang sống và làm nhiệm vụ trên biển, đảo để kịp thời chuyển tải những nhịp sống nơi biển đảo đến với người dân trên đất liền. Đặc biệt, những người làm báo luôn quan tâm và thông tin kịp thời về công tác cứu hộ, cứu nạn, cấp cứu ngư dân trên biển, công tác giúp đỡ hỗ trợ ngư dân, qua đó giúp ngư dân của chúng ta yên tâm vươn khơi bám biển, cũng là những cột mốc chủ quyền của chúng ta trên vùng biển thiêng liêng của Tổ quốc”.

Là người dành tình yêu sâu đậm với biển đảo Trường Sa, Thiếu tướng, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Thầy thuốc Nhân dân, nhạc sĩ Nguyễn Hồng Sơn - Giám đốc Bệnh viện Quân y 175 (Bộ Quốc phòng) đã hàng chục lần đến với Trường Sa và viết nhiều tác phẩm âm nhạc về biển đảo.

“Vì nhiệm vụ được trao, những công việc của một người lính, một người thầy thuốc mà tôi được đi nhiều, được tiếp xúc nhiều với những số phận, mảnh đời, hoàn cảnh, suy nghĩ của những con người đang trực tiếp sống và làm nhiệm vụ trên quần đảo Trường Sa. Những mảng màu của cuộc sống như vậy đã tạo cho tôi tình cảm, cảm xúc đặc biệt đối với Trường Sa. Nhiều khi tôi thấy những ca khúc mà tôi đã viết, đó không phải là cảm xúc thông thường, mà còn là trách nhiệm. Trách nhiệm của một người lính, trách nhiệm của một người thầy thuốc, nhà giáo, người lãnh đạo chỉ huy, để có thể chia sẻ những điều mà bản thân thấy được, nghe được, sờ nắm nó được, với mong muốn mọi người hiểu hơn và thêm yêu biển đảo, yêu Trường Sa, yêu đất nước hơn” - Thiếu tướng Nguyễn Hồng Sơn cho biết ■



Văn nghệ sĩ cùng các chiến sĩ hải quân trên quần đảo Trường Sa hát một ca khúc do Thiếu tướng, nhạc sĩ Nguyễn Hồng Sơn sáng tác.

Đặng Ngọc Tinh

Tình Em Với Đảo

*Hè đã về tiếng ve sầu thôn thức
Phượng đầu mùa đỏ rực mái trường xưa
Xào xạc lá rơi trong gió giao mùa
Cau vườn ai tỏa hương ngát ngát lạ...*

*Em gói lòng mình cùng chút hương mùa hạ
Gởi cho anh người lính đảo Trường Sa
Nơi anh sống là bão táp phong ba
Là nắng gió và khó khăn chồng chất...*

*Những con người không tính toán được mất
Không nghĩ suy vun vén cho riêng mình
Trên tất cả, anh chỉ biết hy sinh
Cho vẹn toàn và bình yên bờ cõi...*

*Thiên lương nhất là lời Tổ quốc gọi
Giữ biển trời và lãnh hải quê hương...
Yên lòng nhé... Người lính đảo em thương
Luôn bên anh dù muôn trùng xa cách...*

*Và yêu anh với tấm lòng thanh bạch
Hẹn ngày về trong hoa lá ngát hương
Mùa hè sau phượng rực đỏ sân trường
Cau nhà ai đã kết buồng đơm trái...*

*Đêm nằm nghe tiếng biển xa vọng lại
Lời thì thầm như tiếng của người thương
Mình bên nhau nghe biển hát du dương
Khúc tình ca... biển đêm đầu mùa Hạ...*



Từ Đam Mê Đến Thách Thức Trong Quá Trình Hoàn Chính Tác Phẩm Tiểu Thuyết

□ DUY HIẾN



Tác giả (bên trái) tặng tiểu thuyết cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Phước.

Ảnh: DH

Phước. Văn chương đã đến với tôi như một định mệnh. Nỗi day dứt của kiếp sống tha hương ấy đã cho tôi ngồi chép lại những khát khao của một thời thơ ấu. Rồi như một cái duyên với nghiệp viết, những kỷ niệm của “một thời thơ ấu” ấy đã được Nhà xuất bản QĐND đón nhận. Dưới bàn tay của

Tôi từng là đứa trẻ mồ côi mẹ lúc 7 tuổi. Mẹ tôi mất vì bom bi của máy bay Mỹ oanh tạc vào làng. Ba tôi là thầy thuốc, từng lăn lộn trong chiến tranh chống Mỹ. Anh tôi tình nguyện đi bộ đội lúc 18 tuổi trước năm 1975 và sau này trở thành nhà thơ, nhà báo trong quân đội... Chiến tranh tàn khốc đã ghi vào tâm trí tôi từ nhỏ. Làng mạc bị tàn phá, dân thường bị thương vong nhiều. Đến tuổi thanh niên, tôi vào bộ đội thuộc lực lượng biên phòng, sau đó xuất ngũ về quê làm ăn. Cuộc đời tôi gian truân, nhiều xê dịch để tự mưu sinh và cuối cùng trụ lại trên mảnh đất Bình

nhiệm. Văn chương đã đến với tôi như một định mệnh. Nỗi day dứt của kiếp sống tha hương ấy đã cho tôi ngồi chép lại những khát khao của một thời thơ ấu. Rồi như một cái duyên với nghiệp viết, những kỷ niệm của “một thời thơ ấu” ấy đã được Nhà xuất bản QĐND đón nhận. Dưới bàn tay của

những biên tập viên áo lính, những dòng tâm sự ấy đã trở thành một tác phẩm nghệ thuật thực thụ và gắn tôi với nghiệp viết như hôm nay.

Thời bé, tôi đã rất ham mê đọc sách và yêu văn học. Tôi hầu như đã đọc hết những gì có trong tủ sách của anh trai tôi. Nhưng có lẽ, tôi chưa bao giờ nghĩ mình dần thân vào con đường viết báo, viết Văn như bây giờ. Tuy vậy, không cưỡng được lòng đam mê tôi đã cầm bút viết báo, viết Văn. May mắn, nhiều bài báo của tôi đã được in trên một số báo Trung ương và địa phương như Quân đội nhân dân, Sự kiện và nhân chứng,



Giáo dục và thời đại, Cựu chiến binh, Sài Gòn Giải phóng, Bình Phước... Văn học thì cho đến nay tôi đã xuất bản được 3 Tiểu thuyết và 1 tập Truyện ngắn tại Nhà xuất bản Quân đội Nhân dân. Và, tôi đang hoàn chỉnh tiểu thuyết “Người bên sông”... Phải nói Nhà xuất bản của những người lính Cụ Hồ với biểu tượng “đầu súng trăng treo” là bà đỡ mát tay cho các tác phẩm của tôi.

Phải nói, tâm hồn tôi luôn trĩu nặng lòng yêu quê hương, thương yêu ba mẹ, anh em, gia đình trải qua những năm tháng cơ cực và biến động do chiến tranh, thời cuộc. Bản thân tôi cũng trải qua không ít thăng trầm, gian khổ. Tuy vậy, tình yêu văn học chưa bao giờ

nguội tắt. Với sự nhập cuộc hồn nhiên vào lĩnh vực văn chương, đến năm 2013, tôi mới hoàn thành bản thảo tiểu thuyết “Những ngày thơ ấu chưa xa” và được Nhà xuất bản QĐND phát hành năm 2015. Đó là tiểu thuyết đầu tay của tôi. Cũng trong thời gian đó, tôi được Nhà xuất bản QĐND mời dự trại Sáng tác Văn học về đề tài “Chiến tranh cách mạng - Lực lượng vũ trang” tổ chức tại thị trấn Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Trong 15 ngày dự trại viết Văn do Nhà xuất bản QĐND tổ chức, tôi đã gần hoàn thành bản thảo tập Truyện ngắn “Hai con bão”. Năm 2017, tôi được Nhà xuất bản QĐND cho in tập truyện ngắn “Hai con bão”.

Từ các lần đi thâm nhập thực tế với các đội tìm kiếm hài cốt liệt sĩ; từ tư liệu chiến trường, hồi ký, nhật ký chiến tranh; ký ức các trận đánh của nhiều Cựu chiến binh cách mạng và cả câu chuyện của những người từng cầm súng ở phía bên kia..., trong tôi hình thành những ý tưởng sáng tác mới. Tiểu thuyết “Đêm cháy” được ra đời. Tiểu thuyết viết về một trung đoàn chủ lực quân Giải phóng trong trận tập kích căn cứ Phước Hòa, 134 cán bộ, chiến sĩ hy sinh trong trận đó. Tháng 5-2021, tiểu thuyết “Đêm cháy” được Nhà xuất bản QĐND cho in, phát hành. Trong thời

gian tại ngũ bộ đội biên phòng đóng ở Quảng Trị, tuy ngắn ngủi nhưng những ký ức một thời canh giữ biên cương đất nước vẫn không phai. Tôi đã viết tiểu thuyết “Phận trắng”. Hình ảnh người lính biên phòng được khắc họa trong đó đầy quả cảm và nhân văn. Tháng 4-2022, Tiểu thuyết “Phận Trắng” được Nhà xuất bản QĐND cho in, phát hành. Tôi tiếc mình bước vào “nghịch” văn chương quá muộn. Thời gian còn lại của cuộc đời, tôi vẫn đau đáu tiếp tục viết về người lính trong chiến tranh, trong thời bình. Tâm nguyện đó luôn thôi thúc tôi rèn luyện, học hỏi và không ngừng phấn đấu.

Để có được những cuốn sách ra đời, trước hết tôi biết ơn Nhà xuất bản QĐND đã tạo mọi điều kiện qua hai lần dự trại sáng tác. Ở trại viết Văn do Nhà xuất bản QĐND tổ chức tôi học thêm nhiều kinh nghiệm viết Văn qua các nhà văn, nhà phê bình văn học. Tại trại viết Văn Đà Lạt, Nhà xuất bản QĐND tổ chức trong tháng 10-2020, qua các lần đàm luận văn chương, hay trực tiếp lắng nghe các nhà văn, nhà phê bình văn học nói chuyện, tôi luôn chú ý ghi nhớ, xem đó là hành trang trong viết Văn của mình. Những tiểu thuyết tôi viết đều chú ý điểm nổi bật về cốt cách nhân vật và chủ tâm ba yếu tố tình yêu, thân phận,

bi kịch của con người. Cũng xin nói thêm trong quá trình trưởng thành viết tiểu thuyết của mình (nói riêng) có sự quan tâm giúp đỡ, hướng dẫn của Nhà nghiên cứu Văn học Dân gian, Chủ tịch Hội VHNT tỉnh - Lê Văn Quang và Nhà báo - Nhà nghiên cứu lý luận phê bình VHNT, Tổng Biên tập Tạp chí Văn nghệ Bình Phước - Phạm Hiến.

Để hoàn chỉnh một bản thảo Tiểu thuyết, tôi phải đầu tư vào đó rất nhiều thời gian, trí tuệ, sức khỏe và những chuyến đi dài ngày để tìm hiểu nhân chứng trong Tiểu thuyết. Như Tiểu thuyết “Đêm cháy”, hai lần tôi phải ra Hà Nội để gặp trung đội trưởng trình sát, là nhân vật chính diện trong trận đánh căn cứ Phước Hòa, theo tài liệu cung cấp từ Bộ CHQS tỉnh và đoàn Cựu chiến binh tình nguyện tỉnh. Thách thức không nhỏ trong quá trình hoàn chỉnh Tiểu thuyết của mình, nhưng với lòng đam mê cháy bỏng giúp tôi phấn đấu vượt qua để có những tác phẩm Tiểu thuyết ra đời. Những tác phẩm Tiểu thuyết của tôi tuy chưa dám nói là xuất sắc, nhưng cũng đã đủ sức nặng để khẳng định chỗ đứng trên văn đàn đương đại. Theo nhận xét của Đại tá Nhà báo, Nhà văn Nguyễn Văn Sáu, Phó Giám đốc, Phó Tổng Biên tập Nhà xuất bản QĐND... ■

VĂN HÓA TỪ CHỨC !

Từ cuối thế kỷ trước, từ chức đã trở thành phạm trù văn hóa chính trị khá phổ biến ở các quốc gia phát triển. Vì văn hóa từ chức thể hiện rõ lòng tự trọng, trách nhiệm của người đang nắm giữ trọng trách trong bộ máy lãnh đạo đối với sự nghiệp chung ở mỗi quốc gia, vùng lãnh thổ. Trong những năm gần đây, thuật ngữ từ chức được nhắc đến nhiều trong các văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước và các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Cụ thể là ngày 3-11-2021, Ban Bí thư đã ban hành Quy định số 41-QĐ/TW (Quy định 41) về miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ. Ngay sau khi được công bố, quy định này đã nhận được sự đồng thuận cao của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong cả nước. Vì, trong Quy định 41 có nhiều điểm mới mở đường cho văn hóa từ chức ở nước ta.

Để từ chức trở thành nếp văn hoá ứng xử của cán bộ

Theo Tiến sỹ Phan Đăng An, Cục trưởng Cục Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Trung ương thì từ năm 2009 đến năm 2019, cả nước có 2.268 trường hợp từ chức. Trong số này, có 696 cán bộ xin từ chức để chuyển giao vị trí lãnh đạo, quản lý (tỷ lệ 30,68%, cụ thể gồm 37 cán bộ các cơ quan Trung ương, 48 cán bộ cấp tỉnh, 186 cán bộ

□ Nhà báo DIỆP VIÊN - Chủ tịch Hội Nhà báo tỉnh cấp huyện và 425 cán bộ cấp xã). Có 755 cán bộ xin từ chức do nhận thấy hạn chế về năng lực hoặc sức khỏe (tỷ lệ 33,28%, trong đó có 299 cán bộ ở các cơ quan Trung ương, 119 cán bộ cấp tỉnh, 127 cán bộ cấp huyện và 210 cán bộ cấp xã). Có 124 cán bộ xin từ chức do nhận thấy không còn đủ uy tín để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao; do sai phạm, khuyết điểm của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc của cấp dưới có liên quan trách nhiệm của mình (tỷ lệ 5,46%, trong đó có tám cán bộ ở các cơ quan Trung ương, 46 cán bộ cấp tỉnh, 14 cán bộ cấp huyện, 56 cán bộ cấp xã). Có 693 cán bộ xin từ chức vì lý do cá nhân khác (tỷ lệ 30,55%, trong đó có 138 cán bộ ở các cơ quan Trung ương, 137 cán bộ cấp tỉnh, 123 cán bộ cấp huyện và 295 cán bộ cấp xã).

Từ số liệu thống kê trên đây cho thấy, lý do thực tế để cán bộ xin từ chức chủ yếu là lý do khách quan. Số cán bộ từ chức do nhận thấy hạn chế về năng lực, sức khỏe hay không còn uy tín để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao chưa nhiều. Số lượng cán bộ từ chức rất ít và chủ yếu là cán bộ ở các địa phương. Chính vì vậy, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa XII đã xác định nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong

thời gian tới là phải: “Xây dựng quy định để việc nhận trách nhiệm, từ chức, từ nhiệm trở thành nếp văn hoá ứng xử của cán bộ; hoàn thiện các quy định về cách chức, bãi nhiệm, miễn nhiệm để việc “có lên, có xuống”, “có vào, có ra” trở thành bình thường trong công tác cán bộ”... Đặc biệt là trong Quy định số 41-QĐ/TW đã cụ thể hóa việc từ chức bằng những quy định về nguyên tắc, thẩm quyền, căn cứ, quy trình xem xét việc từ chức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý. Và những quy định này đã được sửa đổi, bổ sung phù hợp với công cuộc đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

Theo Điều 6 của Quy định 41, việc xem xét đối với cán bộ xin từ chức được căn cứ vào một trong các trường hợp. Thứ nhất là do hạn chế về năng lực không còn đủ uy tín để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao. Trong quy định 260, là do nhận thấy hạn chế về năng lực. Như vậy, ở căn cứ này, quy định mới đã chỉ rõ là năng lực không còn đủ uy tín để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ. Thứ hai là do cơ quan, đơn vị mình quản lý, phụ trách xảy ra sai phạm nghiêm trọng. Ở quy định cũ là do nhận thấy sai phạm, khuyết điểm của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình hoặc của cấp dưới có liên quan đến trách nhiệm của mình. Thứ

ba là có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu. Đây là nội dung hoàn toàn mới được bổ sung trong Quy định 41. Thứ tư là vì lý do chính đáng khác của cá nhân. Như vậy, việc cán bộ xin từ chức vì lý do sức khỏe hiện đã không còn được liệt kê thành một trường hợp riêng biệt, mà trong những lý do chính đáng khác đã bao gồm lý do sức khỏe này.

Như vậy, với Quy định số 41-QĐ/TW không những đã tạo bước đột phá mới, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong xử lý cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, đồng thời nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên đối với chức trách, nhiệm vụ được giao, mà còn mở đường cho “văn hóa từ chức” ở Việt Nam. Từ chức là một trong những nét văn hóa cơ bản gắn với trách nhiệm thực thi công vụ của mỗi công chức. Và một khi văn hóa từ chức trở thành một vấn đề bình thường trong công tác cán bộ thì đội ngũ lãnh đạo ngày càng có chất lượng, đáp ứng được các đòi hỏi của thực tiễn và giải quyết tốt các yêu cầu đặt ra. Tuy nhiên, để thực hiện hiệu quả Quy định 41 về từ chức, thì trước hết và trên hết, cấp ủy các cấp cần xây dựng, triển khai các nhóm giải pháp về nâng cao nhận thức, giáo dục chính trị, tư tưởng; bổ sung, hoàn thiện thể chế; các giải pháp về công tác cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong công tác cán bộ ■

Hoạt Động Nghệ Thuật

Sắp Đặt Tại Việt Nam

□ TS. ĐOÀN MINH NGỌC - Trường Đại học Mỹ thuật TP.HCM

Nghệ thuật sắp đặt (*Installation Art*) luôn chiếm lĩnh cả không gian thưởng ngoạn quanh nó, nhưng đối với đông đảo công chúng thì Nghệ thuật Sắp đặt vẫn còn khá mới mẻ và không dễ tiếp nhận. Nhiều họa sĩ, những người vốn quen thuộc với tư duy tạo hình không gian hai chiều của hội họa giá vẽ, không phải ai cũng hiểu rõ các nguyên lý và ý tưởng của Nghệ thuật Sắp đặt. Vì vậy, trào lưu Nghệ thuật này cũng gây ra nhiều tranh cãi khi xuất hiện tại Việt Nam. Nhưng ở châu Âu, Nghệ thuật Sắp đặt xuất hiện từ những năm đầu thế kỷ XX và có thể nói tác phẩm *Bicycle Wheel* (Bánh xe đạp) như một lời tuyên chiến chống đối của Marcel Duchamp với hội họa truyền thống. Hiện nay, các nhà phê bình nghệ thuật phương Tây xác định hình thức sắp đặt là một chỉnh thể nghệ thuật, có những “nguyên lý” và cấu tạo riêng.

Nghệ thuật Sắp đặt, nguyên lý, ý tưởng sáng tạo.

Ngày nay, nghệ thuật không chỉ dừng lại ở những bức tranh hội họa treo trên tường, mà các loại hình nghệ thuật như Nghệ thuật Trình diễn (*Performance Art*), Nghệ thuật Thân thể (*Body Art*), Video Art..., đặc biệt là Nghệ thuật Sắp đặt luôn chiếm lĩnh cả không gian thưởng ngoạn quanh nó. Nhưng đối với đông đảo công chúng, Nghệ thuật Sắp đặt vẫn còn khá mới mẻ, không dễ tiếp cận và tiếp nhận. Vì vậy, trào lưu Nghệ thuật này cũng gây ra nhiều tranh cãi khi xuất hiện tại Việt Nam.

Nhiều nhà nghiên cứu nghệ thuật trên thế giới cho rằng, nghệ thuật sắp

đặt xuất thân từ điêu khắc và được hình thành trên nguyên tắc lắp ghép, xếp đặt và chuyển đổi, liên kết và tách rời, sử dụng các đối tượng có sẵn và trưng bày chúng như một thể thống nhất để tạo nên tác phẩm Nghệ thuật Sắp đặt. Có thể nói, Nghệ thuật Sắp đặt xuất hiện ở châu Âu từ những năm đầu thế kỷ XX với những tác phẩm *ready made* (vật có sẵn) của Marcel Duchamp (Pháp). Tác phẩm *Bicycle Wheel* (Bánh xe đạp) như một lời tuyên chiến chống đối của Marcel Duchamp với hội họa truyền thống. Hiện nay, ở nhiều nước phương Tây, hình thức sắp đặt được tiếp nhận thuộc phạm trù nghệ thuật ý tưởng, với một số nghệ sĩ tiêu biểu như: Joseph Beuys (Đức), Christian

Boltanski (Pháp), Marcel Broodthaers (Bỉ), David Altmejd (Canada), Chrias Burden (Canada), Tom Mationi (Ý), Michelangelo Pistoletto (Ý), Maria Normand (Tây Ban Nha), Ann Hamilton (Mỹ),... Các nhà phê bình nghệ thuật phương Tây đều xác định hình thức sắp đặt là một chính thể nghệ thuật, có những “nguyên lý” cấu tạo riêng:

Thứ nhất là “nguyên lý” thống nhất trong không gian hội nhập và một



MARCEL DUCHAMP, *Bicycle Wheel*, 64,8cm trên ghế cao 60,2cm, 1913.

phần của nhận thức, hay khi xem tác phẩm tùy thuộc vào bầu không khí bao trùm tác phẩm sẽ hình thành nên nhận thức chính yếu.

Thứ hai là “nguyên lý” thống nhất trong các tương quan hình thức của tác phẩm và ý nghĩa tác phẩm được xác định bằng sự tương tác giữa các yếu tố hình thức theo một mối liên tưởng logic nào đó có tính chất giả định, biện chứng hay nội tại.

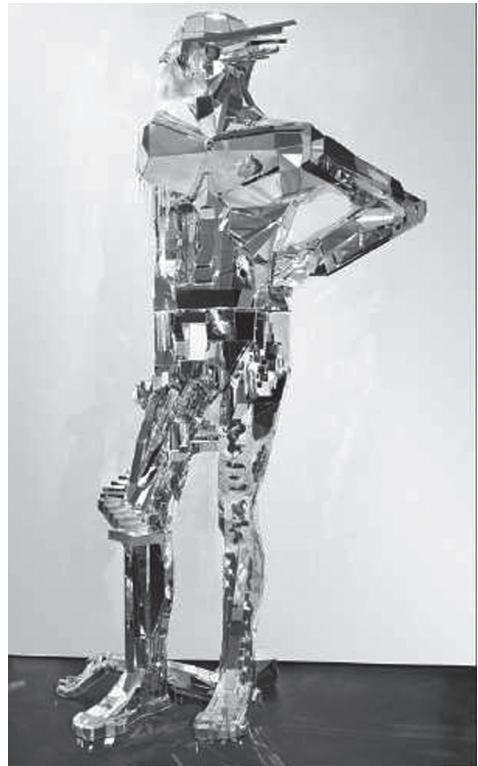
Trong Nghệ thuật Sắp đặt, ý tưởng mà nghệ sĩ diễn tả là một chuỗi hiệu quả tổng hợp tương tác của các hiện vật, hình ảnh, âm thanh, ánh sáng, màu sắc, mùi vị... Từ đó, nó hình thành trong tư duy người xem như là một chuỗi được liên kết trong quá trình đi lại, quan sát, cảm thụ tác phẩm, thậm chí khi bước ra khỏi tác phẩm thì người xem mới hình dung được trọn vẹn ý tưởng của nó. Nghĩa là tác phẩm Nghệ thuật Sắp đặt trình bày “một quá trình hình thành ý tưởng” chứ không hẳn là định hình sẵn “một ý tưởng tĩnh”.

Xem lại với những gì được gọi là “Installation” ở Việt Nam thì đa số chỉ mới là sự tìm tòi, chưa có sự nghiên cứu nhiều và tính chuyên nghiệp chưa cao. Từ năm 1996 - 1997 đã bắt đầu có nhiều cuộc Triển lãm Sắp đặt ở TP. HCM và Hà Nội. Từ triển lãm Không gian Nghệ thuật của họa sĩ Nguyễn Văn Tiến và Trần Anh Quân ở Văn Miếu -

Hà Nội từ đầu năm 1997 đã gây xôn xao dư luận. Tiếp theo là các triển lãm của Bradford Edward (Mỹ), Nguyễn Minh Thành, Nguyễn Văn Cường ở Hà Nội, và Triển lãm họa sĩ trẻ TP. HCM của các họa sĩ Nguyễn Minh Thành, Nguyễn Bảo Toàn, Nguyễn Trọng Lộc, Trần Chí Lý,... Tiếp theo đó năm 2000, nữ họa sĩ Ly Hoàng Ly với Tác phẩm mang tên “Tháp mâm” được làm từ 400 chiếc mâm nhôm, kết hợp với tác phẩm performance art “Mâm” tại Làng Du lịch Bình Quới. Sau đó, Nguyễn Trinh Lê cũng làm một số tác phẩm sắp đặt với sơn mài... Sau năm 2005, sắp đặt đã trở thành một trào lưu sôi cuốn không ít tác giả trẻ tại TP. HCM như: Hiền Minh, Nguyễn Thuý Hằng, Nguyễn Kim Hoàng, Họa sĩ Tiffany Chung (Việt kiều sinh sống tại TP. HCM) cũng có những tác phẩm sắp đặt nói về cảm quan của chị về cuộc sống đô thị. Thời gian gần đây có sự xuất hiện của nhiều nhà điêu khắc làm sắp đặt trong cả nước như: Hà Mạnh Chiến với tác phẩm *Tuổi thơ*, 2013, gỗ, đất, thủy tinh; Thái Nhật Minh với tác phẩm *Những con chim*, 2012, nhôm, gỗ, tre; Trần Văn Thức với tác phẩm *Ươm mầm*, 2013, composite, tre, chiếu cổi, vải; Văn Thư với tác phẩm *Nhà tù*, 2012, gốm, Nhóm Điêu khắc trẻ tại TP.HCM với tác phẩm “Khúc ca Mậu Thân” có tính khái quát rất cao

về một dáng đứng Việt Nam đầy kiêu hãnh qua cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968.

Có thể nói, hơn 20 năm du nhập và phát triển ở Việt Nam, Nghệ thuật Sắp đặt cũng như một số loại hình nghệ thuật đương đại khác vẫn được đón nhận ở mức độ dè chừng, nhiều người đến xem chỉ vì sự hiếu kỳ chứ bản thân chưa hiểu biết nhiều về loại hình nghệ thuật này. Sự lẫn mò của cả người thực hành nghệ thuật lẫn người thưởng thức



David Altmejd (Canada), *Composée de six sculptures de géants en verre, métal et résidus de matières organiques et végétales*. musée d'art contemporain de Denver, 2008.

nghệ thuật dẫn đến tình trạng các tác phẩm lúc đầu đều chưa thật sự có sức thuyết phục, có tác phẩm còn hơi hợt cả nội dung lẫn hình thức thể hiện. Nghệ sĩ Brian Ring (Canada), người từng tham gia và gắn bó với nghệ thuật đương đại Việt Nam có nhận xét rằng: “Nghệ thuật đương đại của Việt Nam ngày càng phát triển. Tuy nhiên mới chỉ dừng lại ở mức gây sốc cho người xem, những tác phẩm có chất lượng thì rất hiếm”.

Có lẽ, đến lúc các nghệ sĩ Việt Nam cần có cách nhìn toàn diện trong quan niệm về nghệ thuật đương đại. Người nghệ sĩ hiện tại phải là người thực hành, nghiên cứu, trình bày ý tưởng và dùng nghệ thuật của mình để can thiệp vào đời sống xã hội. Tuy nhiên, trong bối cảnh xã hội hiện nay thì vai trò của curator (quản lý, tổ chức triển lãm) rất quan trọng. Làm thế nào để nghệ thuật đương đại có công chúng, và làm thế nào các vấn đề nghệ sĩ đương đại đặt ra không chỉ dành riêng cho một nhóm người mà được sự quan tâm chung của toàn xã hội? Do đó, trách nhiệm của curator là kết nối các họa sĩ lại với nhau trong một môi trường nghệ thuật mới. Curator còn là người trung gian chuyển tải các ý tưởng để công chúng có thể hiểu được nghệ thuật đương đại là gì, họ cũng là người đi tìm các nguồn tài chính cho các cuộc triển

lãm và cuối cùng là dùng phương tiện truyền thông để phổ biến các thông tin triển lãm đến với công chúng. Curator chuyên nghiệp là người quyết định hiệu quả triển lãm như thế nào và có thu hút được công chúng quan tâm hay không. Do đó, việc xây dựng và đào tạo đội ngũ curator chuyên nghiệp cũng là một chiến lược quan trọng trong việc phát triển nghệ thuật đương đại hiện nay.

Vấn đề đặt ra ở đây, chúng ta muốn phát triển Nghệ thuật Đương đại, nhưng tại sao ở các trường Mỹ thuật lại không mở ngành đào tạo về Nghệ thuật Đương đại? Vậy, thử hỏi những nghệ sĩ làm về Performance Art, Body Art, Video Art, Installation Art thì họ có thật sự am hiểu về các loại hình nghệ thuật này không? Thêm một vấn đề rất cần thiết và quan trọng là hiện nay ở Việt Nam vẫn chưa có một Bảo tàng Nghệ thuật Đương đại thì đồng nghĩa với việc không có một đối trọng cơ bản để tiếp nhận và phát triển Nghệ thuật Đương đại tại Việt Nam ■

- Art actule, *le magazine des arts contemporains*, NO 58, septembre-octobre, 2008.

- Klee Paul (1985), *Théorie de l'art moderne*, Éditions Denoël.

- Nadine André Pallois (1998), *De l'art révolutionnaire à la révolution de l'art*, extrait du livre “Paris - Hanoi - Saigon, l'aventure de l'art moderne au Vietnam”, Pavillon des Arts, AFAA.

TRẢI NGHIỆM THỰC TẾ VÀ HOÀN THIỆN TÁC PHẨM VĂN HỌC

□ BÙI BIÊN LINH

Khi bàn đến đặc trưng, chức năng của văn học, nhiều nhà nghiên cứu lý luận đã chỉ ra rằng “*Văn học là một tấm gương phản ánh hiện thực cuộc sống bằng ngôn ngữ, thông qua sự sáng tạo của người nghệ sĩ*” Vì lẽ đó, văn học cũng như các loại hình nghệ thuật khác giúp cho độc giả hiểu cuộc sống và con người hơn.

“Tác phẩm nghệ thuật nào cũng xây dựng bằng những vật liệu mượn ở thực tại. Nhưng nghệ sĩ không những ghi lại cái đã có rồi mà còn muốn nói một điều gì mới mẻ. Anh gửi vào tác phẩm một lá thư, một lời nhắn nhủ, anh muốn đem một phần cuộc đời mình góp vào đời sống chung quanh”.

(Nguyễn Đình Thi)

Mối quan hệ của thực tại cuộc sống với người nghệ sĩ tha thiết và khăng khít như vậy, trong bài viết này, tôi muốn bày tỏ đôi điều như vậy:

Vai trò của trải nghiệm thực tế đối với nghệ sĩ

Đối với mỗi người cầm bút: Từ Trải Nghiệm Thực Tế Đến Hoàn Thiện Tác Phẩm là một chặng đường thú vị nhưng cũng đầy thách thức. Chặng đường ấy đòi hỏi họ phải không ngừng nỗ lực hoàn thiện nhận thức, kỹ năng phát hiện, khám phá, kỹ năng tiếp nhận, tái

tạo và sáng tạo... trên nền tảng của những rung động, cảm xúc chân thành từ trái tim.

Có nhiều yếu tố để tạo nên tác phẩm. Trong đó ba yếu tố quan trọng nhất: Hiện thực cuộc sống; sự rung động mãnh liệt của tâm hồn nghệ sĩ trước hiện thực cuộc đời; tài năng tổ chức sắp xếp ngôn ngữ.

Mỗi khi có cơ hội được đến vùng đất mới, được chan hoà giữa thiên nhiên, được đón nhận bằng sự trân trọng đầy ân tình của các cấp chính quyền địa phương, của người dân mộc mạc thân tình; được hiểu thêm về lịch sử, cuộc sống và con người với những buồn vui khổ đau và hạnh phúc; thử hỏi, trái tim người nghệ sĩ không “rung lên” sao được? Không chỉ là cảm xúc. Mà đó là yêu cầu, thôi thúc, phải viết! Và phải viết! Đó là trách nhiệm, là mệnh lệnh của trái tim! Tác phẩm là “Lời gửi của Văn học nói riêng, Nghệ thuật nói chung chính là sự sống. Sự sống ấy tỏa ra trong mọi mặt, mọi vẻ của tâm hồn, tài năng và trí tuệ của mỗi người cầm bút”.

Như vậy, đủ thấy tầm quan trọng và vai trò to lớn của hiện thực đời sống trong sáng tạo nghệ thuật...

Hiện thực luôn vận động, phát triển

không ngừng, ngoài vốn sống của bản thân đã được tích lũy, người nghệ sĩ rất cần có những chuyến trải nghiệm thực tế để bồi đắp kiến thức, bồi đắp tâm hồn, chấp cánh cho những sáng tạo nghệ thuật mới.

Nhà thơ Chế Lan Viên từng viết:

*“Bài thơ anh, anh làm một nửa
mà thôi*

Còn một nửa cho mùa thu làm lấy”

Những chuyến đi thực tế sáng tác đối với người nghệ sĩ là vô cùng cần thiết và hữu ích. Đây là cơ hội để trải nghiệm và khám phá vẻ đẹp của thiên nhiên, của cuộc sống con người ở những miền đất mới. Mỗi chuyến đi bổ trợ cho họ bao kiến thức quý giá. Gọi cho họ bao rung cảm trước những buồn vui, của cuộc sống của con người... Đặc biệt, khi đến với những địa danh lịch sử hay đến thăm các chiến sĩ nơi biên giới xa xôi... ta hiểu và cảm phục, tự hào hơn về truyền thống kiên trung bất khuất của cha anh.

Những trải nghiệm như thế luôn hâm nóng và thổi bùng lên ngọn lửa của cảm hứng sáng tạo cho người nghệ sĩ.

Nắm chắc được điểm cốt yếu này, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp cho các văn nghệ sĩ hoàn thành khát vọng, nghĩa vụ và sứ mệnh của mình; những năm qua, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước đã phối hợp với những cơ quan, địa phương tổ chức cho văn

nghệ sĩ thâm nhập thực tế tại Hớn Quản, Lộc Ninh, Phước Long... đến những đơn vị bộ đội; những xí nghiệp, nông trường... đứng chân trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Sau mỗi chuyến đi thực tế, nhiều tác phẩm mang hơi thở của cuộc sống đã ra đời, đa dạng về thể loại phong phú về nội dung, đề tài: Nhà thơ Duy Hiền trong bốn lần đi thực tế đã sáng tác gần chục bút ký, ghi chép. Nhà thơ Ngọc Dung với chùm thơ dễ thương: *Vết Nắng Biên Thùy, Giữ Lời Thề Xưa, Hình Anh*.

Có bài đã được các nhạc sĩ chọn phổ nhạc. Nhà thơ Thu Hồng với tản văn *Đêm Vĩnh Hải*, thơ *Đà Nẵng ơi...*

Nhà thơ Hữu Diên với Bút Ký: *Một Ngày ở Phước Tín, Yêu Anh Lính Trẻ*.

Nhà thơ Bùi Minh Thắng với *Đưa Con Người Thương Binh, Lời Ru, Lỗi Hẹn Chợ Đầm*.

Nhà thơ Hồ Đình Hiệp với *Bát Ngơ Và Lắng Động*.

Nhà thơ Triệu Quốc Bình với *Gửi Lộc Quang*.

Nhà văn Linh Tâm với *Nắng Biên Thùy Mưa Đêm Biên Ái Trên Những Nẻo Đường Biên Giới*.

Nhà văn Biên Linh với *“Biên Cương ấm áp”, Hồi Sinh, Mùa Xuân ở lại, Nơi Mùa Xuân Đi Qua...*

Cần mẫn với nhiều tản văn, ghi chép, liên tục cho ra đời nhiều tác phẩm trong mỗi chuyến đi, đó là Nhà

văn Ngô Thị Ngọc Diệp cùng các tác phẩm: *Tôi Đi Biên Giới, Những Bông Hoa Miền Biên Cương, Chuyện Tình Hoa Muống Biển...*

Hầu hết những tác phẩm có chất lượng nội dung tốt, mang giá trị hiện thực và giá trị nhân văn sâu sắc ra đời thời gian gần đây đều được khai thác từ chất liệu của những trải nghiệm trong những chuyến đi thực tế.

Phần lớn các tác phẩm đã giành được giải thưởng trong các cuộc thi sáng tác Văn học Nghệ thuật của tỉnh nhà, tỉnh bạn và Trung ương. Nhiều tác phẩm tuy chưa đoạt giải nhưng đã được giới thiệu rộng rãi trên các báo, các tạp chí, sóng phát thanh của tỉnh Bình Phước cũng như các tỉnh thành trên phạm vi cả nước.

Kết quả đó tuy còn khiêm tốn song nó đã minh chứng cho ý nghĩa thật trân quý của những trải nghiệm thực tế đối với người nghệ sĩ.

Nhà văn, nhà báo Linh Tâm cho rằng: *“Mỗi chuyến đi thực tế đều là cơ hội quý. Mỗi chuyến đi là một hành trình tìm về ngọn nguồn của cảm hứng sáng tạo nghệ thuật”*.

Tuy nhiên không phải với ai, với chuyến trải nghiệm nào cũng là cội

nguồn cho sự ra đời của tác phẩm nghệ thuật.

Một số người còn lúng túng hoặc bế tắc trong sáng tác. Vậy nên:

Chuẩn bị gì cho mỗi chuyến đi?

Trước hết đừng biến chuyến trải nghiệm chỉ là chuyến đi “du lịch” thuần túy. Luôn nhớ đến vai trò nhiệm vụ của mình để không bỏ lỡ những cảnh đẹp, những chi tiết, những số phận... đặc biệt ấn tượng. Nên chuẩn bị máy ảnh, máy ghi âm, sổ sách để kịp ghi nhận ngay những gì làm cho bản thân xúc động... Hình ảnh nào đáng lưu giữ. Những đặc điểm quan trọng nào coi như hồn cốt của nơi ta đã đến. Hãy biết lắng nghe những người hướng dẫn viên. Hãy lắng, nghe người sống tại vùng đất ấy và biết nghe cảm xúc của trái tim mình.

Biết hỏi thêm để có được những thông tin mình cần cho tác phẩm (đặc biệt là những bài ký).

Đến tác phẩm

Khi đã có những chất liệu của hiện thực đời sống và lưng vốn cảm xúc chân thật từ trái tim nghệ sĩ trước hiện thực cuộc đời, bước tiếp theo không kém phần quan trọng. Đó là tài năng tổ chức sắp xếp ngôn ngữ của người cầm

Đi thực tế sáng tác tại Lộc Ninh (Cánh đồng lúa xã Lộc Quang).

Ảnh: Q. Cường

bút; là nhiệt huyết, sự cần mẫn của người nghệ sĩ. Văn biết nghệ thuật là sáng tạo, là đòi hỏi phải mới mẻ, độc đáo, phải mang dấu ấn, phong cách riêng của từng tác giả. Nhưng người cầm bút cũng rất cần trang bị cho mình những kiến thức chung mang tầm lý thuyết về các thể loại văn học để lựa chọn thể loại nào cho phù hợp. Đặc biệt phải chú ý đến đối tượng thưởng thức và mục đích viết.

Người nghệ sĩ vĩ đại, danh nhân văn hoá Hồ Chí Minh đã dạy: Khi sáng tác, người nghệ sĩ phải biết đặt ra và hướng tới việc giải quyết những câu hỏi lớn:

Viết cho ai? (xác định rõ đối tượng thưởng thức tác phẩm).

Viết để làm gì? (xác định rõ mục đích viết của tác phẩm).

Viết những gì? (xác định rõ những nội dung, sự việc, vấn đề cần thể hiện trong tác phẩm).

Viết thế nào? (viết theo thể loại nào? để đạt hiệu quả truyền tải cao nhất).

Ngoài ra, các tác giả cũng đừng quên trau dồi vốn từ, nắm chắc những qui tắc ngữ pháp để diễn đạt được chuẩn xác, hiệu quả, nội dung cần biểu đạt.

Thực tế cho thấy, những tác phẩm

có lối viết giản dị, ngôn từ sáng rõ, giàu cảm xúc, giàu hình ảnh; vừa chân thực vừa mang tầm khái quát, luôn được độc giả lựa chọn, yêu thích.

Mỗi dòng Văn, mỗi câu Thơ, mỗi tác phẩm đều phải được viết ra bằng chính trải nghiệm cuộc đời, bằng cảm xúc máu thịt và sự tài hoa trong điều khiển ngôn từ của người nghệ sĩ.

Nhà thơ Hàn Mặc Tử từng chia sẻ *“Hãy để hồn ta trào ra đầu ngọn bút Mỗi vần thơ đều dính não cân ta”*.

Tóm lại: Nói như nhà văn Nam Cao *“Nghệ thuật không phải là ánh trăng lừa dối, không nên là ánh trăng lừa dối...”* Mỗi tác phẩm viết ra đều là bức tranh phản ánh chân thực hiện thực cuộc đời *“Đôi khi, có thể chỉ là những tiếng đau khổ kia thoát ra từ những kiếp lầm than”* - (Nam Cao).

Như vậy: Một tác phẩm nghệ thuật chân chính phải thực sự được khơi nguồn, cất cánh từ những trải nghiệm cuộc đời và được viết ra bằng ngọn lửa đam mê, bằng trái tim “run rẩy tựa dây đàn” và bằng trí tuệ tài năng của người nghệ sĩ. Chỉ khi ấy, tác phẩm mới chạm được vào trái tim người đọc và khơi lên những suy nghĩ, cảm xúc đồng điệu mà thôi ■

Chuyển Đổi Số Với Báo Chí: THỬ THÁCH VÀ TIỀM NĂNG

□ VŨ TRẦN

Ngày nay, thời đại công nghệ phát triển. Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang tác động mạnh mẽ đến nhiều ngành nghề, đặc biệt là báo chí cũng không đứng ngoài xu thế hội nhập mạnh mẽ này.



Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Nguyễn Minh Quang công bố Quyết định ra mắt Trang thông tin chuyển đổi số tỉnh Bình Phước.
Ảnh: M. Thu

Chuyển đổi số (Digital Transformation) là sự tích hợp các công nghệ kỹ thuật số vào tất cả các lĩnh vực, tận dụng các công nghệ để thay đổi căn bản cách thức vận hành và cung cấp các giá trị mới cũng như tăng tốc các hoạt động. Chuyển đổi số cũng là một sự thay đổi về văn hóa, đòi hỏi phải liên tục thay đổi, thử nghiệm cái mới và thoải mái chấp nhận các thất bại. “Chuyển đổi số” thường được hiểu theo nghĩa là quá trình thay đổi từ mô hình truyền thống sang số hóa

bằng cách áp dụng công nghệ mới như dữ liệu lớn (Big Data), Internet cho vạn vật (IoT), điện toán đám mây (Cloud)... nhằm thay đổi phương thức điều hành, lãnh đạo, quy trình làm việc, văn hóa.

Chuyển đổi số là một trong những mục tiêu đã và đang được các cấp, các ngành đặc biệt quan tâm, bởi những lợi ích vô cùng to lớn trên hầu hết các lĩnh vực. Chuyển đổi số không phải là thêm một nhiệm vụ, mà là một cách làm mới, trong đó quan trọng nhất là

nền tảng số - giải pháp đột phá để phổ biến, đưa công nghệ số trở thành một dịch vụ, một trong những yếu tố đầu vào cho sản xuất.

Trên tinh thần đó, UBND tỉnh Bình Phước phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông về đẩy mạnh chuyển đổi số: Tuyên truyền về chuyển đổi số cho cộng đồng trên địa bàn tỉnh; sử dụng các nền tảng số để nâng cao hiệu quả, cải tiến các nghiệp vụ cụ thể trong nhiều lĩnh vực khác nhau, trong đó có báo chí. Đồng thời, giải quyết những khó khăn, tồn tại nhằm tạo động lực, thúc đẩy khát vọng sử dụng công nghệ, phát triển số tại địa phương.

Khó khăn, thử thách

Phương thức làm báo truyền thống cả nước nói chung và trong tỉnh nói riêng đã không còn thu hút độc giả như trước đây, phần lớn độc giả, nghe, xem qua các phương tiện số. Sự phát triển công nghệ truyền thông mới, đặc biệt là sức ép cạnh tranh thông tin từ truyền thông. Các ứng dụng như Facebook, Youtube, Twitter, Instagram,... đang dần tạo ra thử thách đòi hỏi phải thay đổi và phát triển để phù hợp với xu thế mới hiện nay. Điều này vừa tạo ra thách thức, vừa tạo ra những tiền đề để có thể đổi mới mình một cách cơ bản và mạnh mẽ hơn đối với những người làm báo. Chính vì thế mà báo chí tỉnh hiện nay cần phải thay đổi và thích ứng với chuyển đổi số.

Thực tế, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật còn hạn chế, đội ngũ nhân lực, đặt biệt là các cán bộ công nghệ chưa nhiều, cần được nâng cao thêm về kỹ năng, chuyên môn về công nghệ, chuyển đổi số.

Tiềm năng phát triển báo chí thời đại mới

Thay đổi cách mọi người tương tác, các lĩnh vực của đời sống xã hội được tái cấu trúc xung quanh cơ sở hạ tầng truyền thông và truyền thông kỹ thuật số. Nhờ chuyển đổi số, báo chí trong tỉnh đã nhanh chóng chứng tỏ được sức hút đối với công chúng, bằng khả năng chuyển tải thông tin tới bạn đọc gần như đồng thời với sự kiện cùng lượng thông tin lớn. Việc ứng dụng này cho phép tự động hóa quy trình tác nghiệp, làm giảm các chi phí hoạt động, nâng cao hiệu suất công việc. Bên cạnh đó còn rút ngắn thời gian, đẩy nhanh các công đoạn, đáp ứng kịp thời hơn nhu cầu và sự quan tâm của công chúng với báo chí hiện nay.

Bên cạnh đó, tỉnh Bình Phước còn tạo điều kiện triển khai các chương trình đào tạo, tập huấn, truyền thông các sự kiện chuyển đổi số, hỗ trợ các trang thiết bị, ứng dụng chuyển đổi số cho các lĩnh vực trong đó có báo chí trên địa bàn tỉnh, đây được xem là nguồn động lực để báo chí tỉnh ta có thêm sự tự tin, sức mạnh để phát triển trong thời đại công nghệ số hiện nay ■

Mối Tương Quan Của Nhiếp Ảnh Với Cuộc Sống



Ảnh: TL

Theo tài liệu vào năm 1865 một vị quan của triều Nguyễn có tên là Đặng Huy Trứ đã mua một bộ máy chụp và rửa ảnh về Việt Nam tới đầu năm 1869 mở hiệu ảnh có tên là Cẩm Hiếu Đường và đây là hiệu ảnh đầu tiên ở Việt Nam, với bước đầu hiệu ảnh chỉ phục vụ cho tầng lớp thượng lưu mang tính dịch vụ và sau đó phát triển rộng rãi, sự cung cầu ngày càng nhiều, với đà đi lên của xã hội nhu cầu về thẩm mỹ của con người ngày càng được chú trọng trong đó có nhiếp ảnh.

Nhiếp ảnh không chỉ là nghề nghiệp mà còn là thú săn tìm và thỏa mãn cho sự đam mê; là sự ghi nhận lại khoảnh khắc đã và đang diễn ra trong cuộc sống đời thường mang tính chất tiêu biểu nên người cầm máy phải tôn trọng cái khoảnh khắc ấy và giá trị của sản

□ NGỌC LÂN

phẩm đó chính là nghệ thuật độc đáo của người cầm máy... Hiện nay với sự phát triển công nghệ không ngừng có thể có rất nhiều người sở hữu những chiếc máy ảnh đắt tiền, nhưng để có một tác phẩm đi vào lòng người và được công chúng đón nhận thì không phải là chuyện đơn giản và không phải là ai cũng có thể làm được... chính đó là nghệ thuật trong từng phút giây xảy ra sự kiện và được quan sát với cái nhìn tổng thể cùng ý tưởng giàu cảm xúc, được chắt lọc và thể hiện quan điểm của chính mình qua tác phẩm được tạo nên...

Nói về nhiếp ảnh ở Việt Nam, tôi không phải là người bình ảnh, nhưng ngược dòng thời gian được xem một số ảnh của những người đi trước tôi thấy có nhiều tác phẩm ảnh thực sự là sức mạnh vô hình đã hun đúc tinh thần làm nên sức mạnh kỳ diệu, đã làm giàu thêm tình cảm của con người Việt Nam. Ai đã từng xem tác phẩm “À ơi tiếng mẹ” với hình ảnh người thiếu phụ ru con trên chiếc

võng dưới mái nhà tranh trong buổi chiều Đông giá lạnh mà không cảm thấy xao lòng, đã làm thôn thức bao trái tim của người con viễn xứ, đã làm vững bước quân hành trên con đường trường chinh trong cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và hình ảnh ấy vẫn còn sống mãi đến hôm nay. Để có được bức ảnh như thế người cầm máy phải có một tư duy ý tưởng, chọn được thời gian - không gian và bố cục đồng thời bản thân họ phải thẩm thấu cái ý tưởng thẩm mỹ để tạo nên sắc màu riêng không trùng lặp sao chép... tạo nên cái độc đáo riêng, lột tả được cái thật trong cuộc sống và có sức ảnh hưởng lan tỏa trong công chúng...

Ngày nay, trong thời đại công nghệ số bùng nổ, sức ảnh hưởng của Nhiếp ảnh không kém phần quan trọng trong việc tuyên truyền quảng bá tạo nên sức mạnh khủng khiếp về mọi mặt từ an ninh - chính trị - trật tự an toàn xã hội đến kinh tế văn hóa và nhiều lĩnh vực khác, là nguồn thông tin trực quan nhanh nhất đến với công chúng bởi vậy nhiếp ảnh có mối quan hệ khăng khít trong cuộc sống, tác phẩm có giá trị cao vì nó tôn vinh được giá trị nhân văn của cuộc sống bởi vậy nhân sinh quan của người cầm máy (hay nói cách khác là người nghệ sỹ)

vô cùng quan trọng, chúng ta phải có trách nhiệm với chính tác phẩm của mình tạo nên. Tóm lại trong nhiếp ảnh hiện nay chúng ta có thể thấy rõ nét các nhóm như sau:

Thứ nhất: Nhiếp ảnh là nghề nghiệp - là dịch vụ phục vụ cho nhu cầu thẩm mỹ của con người từ xây dựng, kiến trúc quảng cáo làm đẹp và ghi lại sự kiện khoảnh khắc theo nhu cầu...

Thứ hai: Nhiếp ảnh là thú đam mê, là tài tử mà chúng ta thường gọi là Amateur, họ muốn săn tìm thỏa mãn với những gì của riêng họ.

Thứ ba: Người mê nhiếp ảnh lại giàu lòng trắc ẩn, có một nhân sinh quan rõ ràng, hay nói cách khác là có một nghệ thuật sống qua ống kính, muốn lưu giữ những nét tinh hoa văn hóa và muốn quảng bá tôn vinh những giá trị sắc màu cuộc sống cho hôm nay và mai sau.

Trong ba nét chính trên nói chung cũng đều phục vụ cho cuộc sống, những bức ảnh đều có những tiếng nói riêng, những thông điệp riêng và thể hiện cái thế giới quan và nhân sinh quan người cầm máy đồng thời có mối liên quan khăng khít với cuộc sống trong xã hội và cũng chính vì thế mà tôi muốn đề cập tới **MỐI TƯƠNG QUAN CỦA NHIẾP ẢNH VỚI CUỘC SỐNG** ■

HƯỚNG ĐẾN TRIỂN LÃM MỸ THUẬT ĐÔNG NAM BỘ

□ NGUYỄN HOÀNG



Đ/c Lê Văn Quang - Chủ tịch Hội VHNT tỉnh phát biểu Khai mạc Trại sáng tác.

Ảnh: PV

Tháng 8 năm 2022, Triển lãm Mỹ thuật khu vực VII Đông Nam bộ lần thứ 27 sẽ tổ chức tại Bình Phước. Triển lãm lần này cũng là dịp tạo điều kiện để các nghệ sĩ trong khu vực được công bố, tuyên truyền, quảng bá các tác phẩm Mỹ thuật; đồng thời, là dịp giao lưu, trao đổi kinh nghiệm sáng tác, thâm nhập thực tế, tìm hiểu về vùng đất, văn hoá, con người Bình Phước để tạo cảm hứng sáng tác các tác phẩm Mỹ thuật có chất lượng. Thông qua các hoạt động trong khuôn khổ Triển lãm, tuyên truyền, giới thiệu về văn hoá, con người Bình Phước đến du khách trong và ngoài tỉnh.

Những năm qua, Chi hội Mỹ thuật liên tục tham gia các kỳ triển lãm Mỹ thuật khu vực VII Đông Nam bộ với nhiều tác phẩm được dự treo và đạt giải thưởng. Hội viên Chi hội luôn nỗ lực không ngừng, tìm tòi sáng tạo, học hỏi kinh nghiệm, nâng cao trình độ chuyên môn. Chi hội Mỹ thuật thuộc Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước luôn là một trong những Chi hội mạnh. Hiện nay Chi hội có 26 hội viên (trong đó có 8 hội viên Hội Mỹ thuật Việt Nam).

Ban chấp hành Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước thường xuyên tổ chức cho hội viên Chi hội Mỹ thuật

thâm nhập thực tế sáng tác nhằm tạo điều kiện cho các họa sĩ có thêm chất liệu sáng tác mới, nâng cao hiệu quả hoạt động, sáng tạo Văn học Nghệ thuật. Chi hội đã có nhiều đổi mới trong hoạt động cũng như công tác hội viên trong Chi hội đã xác định được nghĩa vụ, trách nhiệm của người nghệ sỹ trên mặt trận Văn hóa, phục vụ chính trị; các họa sỹ trẻ cũng không ngừng trau dồi kỹ năng để nâng cao tay nghề của bản thân.

Nhằm chuẩn bị tốt cho đợt Triển lãm lần này, từ ngày 18 đến 22/4/2022, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Bình Phước tổ chức cho 15 họa sĩ và nhà điêu khắc là hội viên và hội viên liên kết Chi hội Mỹ thuật tham dự Trại sáng tác Mỹ thuật tại Phước Long. Chủ đề **“Phước Long - tình đất, tình người”**.

Sau 5 ngày đi thâm nhập thực tế, trải nghiệm và tìm hiểu vùng đất, con người Phước Long. Chiều ngày 22/4, Trại sáng tác Mỹ thuật năm 2022 với chủ đề “Phước Long - tình đất, tình người” đã bế mạc. 23 tác phẩm tranh của 15 hội viên và hội viên liên kết dự trại sáng tác được trưng bày chín

chu, trang trọng, bố trí hài hòa. Các tác phẩm chủ đạo là tranh phong cảnh, chất liệu Acrylic, mỗi bức tranh là một tác phẩm nghệ thuật có giá trị thẩm mỹ cao, thể hiện tài năng của người họa sĩ qua sự cảm thụ, cảm xúc, đặc biệt là nguồn cảm hứng sáng tác khi có mặt tại vùng đất Phước Long phong cảnh hữu tình, thơ mộng, và huyền diệu. Từ đó vẽ nên những bức tranh với gam màu tươi sáng, phối màu đẹp, bố cục, nội dung rõ ràng, gây ấn tượng cho công chúng ngay từ cái nhìn đầu tiên.

Hy vọng trong thời gian tới với tư liệu có được từ Trại sáng tác lần này, hội viên Chi hội Mỹ thuật sẽ cho ra đời nhiều tác phẩm Tranh có giá trị nghệ thuật được tham gia Triển lãm Mỹ thuật khu vực Đông Nam bộ năm 2022 tổ chức tại tỉnh Bình Phước ■



Các đại biểu thường lãm Tranh nghệ thuật do hội viên sáng tác tại Lễ Bế mạc Trại sáng tác Mỹ thuật tại Phước Long tháng 4-2022.

Thực Tế Là Vốn Sống, Vốn Hiểu Biết Và Nguồn Năng Lượng Cho Sự Sáng Tạo

V.I.Lênin đã từng khái quát: “*Từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng và từ tư duy trừu tượng đến thực tiễn*”. Mà thực tiễn của văn nghệ sỹ là sự sáng tạo, là cho ra những đứa con tinh thần. Có ai đó đã từng nói: “*Thiên nhiên là người thầy vĩ đại!*”.

Văn nghệ sỹ, cụ thể là các họa sỹ và các nhà điêu khắc khi sáng tạo ra tác phẩm thì ngoài cảm xúc và kỹ năng chúng ta cần phải có vốn sống, vốn hiểu biết, mà vốn sống, vốn hiểu biết ngoài học tập trong nhà trường, trong sách vở, trên thông tin đại chúng thì chúng ta cần phải bước ra ngoài xã hội tự nhiên, phải dịch chuyển cơ học để nhìn và lắng nghe. Thiên nhiên và cuộc sống con người là nguồn cảm hứng vô tận cho sự sáng tạo! Những hình vẽ sinh hoạt người và thú vật trong hang động từ xa xưa phải chăng thể hiện cái nhìn trực quan của người tiền sử.

Mỹ thuật mà nói đúng hơn là nghệ thuật tạo hình đã ra đời từ hàng chục ngàn năm trước. Qua thời gian đằng đẵng đó các trường phái nghệ thuật đã hình thành trong xã hội: Hiện thực, Ấn tượng, Siêu thực, Lập thể... các tác phẩm của những trường phái đó ít nhiều cũng xuất phát từ cái nhìn thiên nhiên và cuộc sống cho dù nó có thể đi ra từ một giấc mơ!

Nếu không có bà Lisa del Giocondo bao năm trời ngồi mẫu thì họa sỹ Leonardo da Vinci làm sao có thể vẽ được tác phẩm bất hủ Mona Lisa để ngày nay cả thế giới

□ Họa sỹ LÊ QUANG THỈ

được chiêm ngưỡng.

Họa sỹ Isaac Ilyich Levitan người đã biến phong cảnh nước Nga thành những bức tranh tuyệt đẹp! Bởi vì ông yêu say đắm những cánh rừng Nga trải dài màu vàng bất tận của mùa thu, ông yêu những chiếc cầu bắc qua dòng sông yên ả, yêu những con thuyền neo đậu vào buổi chiều hoàng hôn để rồi cho ta hôm nay được ngắm nhìn phong cảnh nước Nga tươi đẹp đã trải qua hơn một thế kỷ trước!

Họa sỹ Repin thấm thía nỗi thống khổ của người dân Nga khi Sa hoàng bãi bỏ chế độ nông nô, họ sống cam chịu trong đọa đày. Bức tranh Những người kéo thuyền trên sông Volga cho ta thấy họa sỹ đã đặc tả những khuôn mặt khắc khổ, cùng cực dưới cái nắng như thiêu như đốt vào mùa Hè để kéo một con thuyền ngược dòng sông Volga! Bởi vì ông đã gần gũi tiếp xúc với những con người nông dân cùng cực đó, bởi vì ông đã cùng sống với họ trong một xã hội khắc nghiệt ấy!

Dòng tranh Dân gian của chúng ta còn lại hôm nay cũng như những bài Đồng dao, như những câu Ca giao Tục ngữ đã xuất hiện từ hàng trăm năm, hàng ngàn năm trước! Những nghệ sỹ dân gian ấy đã trải nghiệm từ cuộc sống lao động sản xuất, từ chiến đấu chống giặc ngoại xâm rồi cho chúng ta những những tuyệt tác như: Bà Triệu cưỡi voi, Đám cưới chuột, Đánh ghen, Hái dừa...

Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam là một

trong những bảo tàng có vị trí quan trọng bậc nhất trong việc lưu giữ kho tàng di sản Văn hóa Nghệ thuật của cộng đồng các Dân tộc Việt Nam, đang trưng bày nhiều tác phẩm của nhiều họa sĩ và nhà điêu khắc nổi tiếng như Nguyễn Gia Trí, Tô Ngọc Vân, Trần Văn Cẩn, Nguyễn Phan Chánh, Lương Xuân Nhị... hầu hết những tác phẩm của các danh họa nước nhà đều bắt nguồn từ thực tế cuộc sống mà có!

“Ai đã từng được xem những tập ký họa của họa sĩ Huỳnh Phương Đông, người viết sử bằng hình vẽ thì mới hiểu sự vất vả lẫn lộn trên chiến trường qua hai cuộc kháng chiến của ông, hơn hai mươi nghìn ký họa kháng chiến nhờ suốt cả đời ông không rời cây bút và khẩu súng”.

Chỉ lướt qua một vài trong số hàng nghìn tác giả mà không giấy bút nào kể hết nhưng cũng đã đủ khẳng định một điều rằng nghệ thuật đi từ thực tế cuộc sống mà ra!

Ở Chi hội Mỹ thuật thuộc Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh nhà đã có những tác giả có tác phẩm từng gây ấn tượng và từng đoạt giải qua các kỳ triển lãm khu vực như: Series *Nương tựa* của họa sĩ Huỳnh Hường; *Chất độc dioxin* của họa sĩ Trần Tịnh; *Tuổi thơ, Đánh đu, Thiếu nữ...* của họa sĩ Hải Thanh; *Chủ quyền, Kéo co* của nhà điêu khắc Nguyễn Duy; *Ký ức đồng đội, Làng chài Phước Tín* của họa sĩ Duy Hồng; *Tượng đài anh hùng Diểu Ong, Bác Hồ với thiếu nhi, Bác dạy làm người* của nhà điêu khắc Phạm Văn Ngọc; *Tuần tra bảo vệ biển trời Tổ quốc, Nước nổi*

của họa sĩ Nguyễn Kinh; *Chợ vùng cao* của họa sĩ Trần Quang Nhuận; *một loạt tranh đồ họa khắc gỗ* của nữ họa sĩ Kim Anh; *Sau cơn giông, Nơi tuyến đầu Tổ quốc* của họa sĩ Lê Quang Thi... và còn nhiều, nhiều lắm.

Những tác phẩm từng gây ấn tượng và từng đoạt giải trên hầu hết các tác giả đã từng được sống trong môi trường lao động, từng được đi thực tế nhiều nơi như biên giới, hải đảo, đã từng sống và từng làm việc với nhiều thế hệ từ người lao động công nhân, nông dân đến các chiến sĩ nơi biên cương Tổ quốc.

Mới đây được sự quan tâm của Ban Chấp hành Hội VHNT tỉnh, Chi hội đã được sự giúp đỡ của UBND thị xã Phước Long, đặc biệt với sự giúp đỡ về vật chất cũng như tinh thần của lãnh đạo Công Ty TNHH Mỹ Lệ, Chi hội đã có được những ngày thực tế tại địa phương, được trải nghiệm và cho ra đời nhiều tác phẩm phong cảnh thực họa đẹp và còn nhiều tác phẩm đang hun đúc chờ ra lò.

Thực tiễn cuộc sống là một chuỗi dài của nhiều hoạt động xã hội trong đó có sáng tạo nghệ thuật. Muốn làm tốt và cho ra đời nhiều tác phẩm có giá trị thì trước hết người nghệ sĩ phải biết lẫn lộn với thực tế cuộc sống. Thực tế cuộc sống là nguồn năng lượng vô tận cho chúng ta vốn hiểu biết mà chúng ta không thể bỏ qua! Mong rằng Ban Chấp hành Hội VHNT tỉnh luôn đồng hành với chúng tôi. Mong rằng sẽ có nhiều cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài tỉnh luôn tạo điều kiện thuận lợi cho chúng tôi: Những hội viên của Hội VHNT được thâm nhập thực tế sâu hơn và nhiều nơi hơn nữa! ■

Tự Hào Bình Phước Quê Tôi

Nhạc: Nguyễn Văn Luân

Thơ: Trịnh Loan

♩ = 100 Bossanova



Anh hãy về thăm Bình Phước quê em Ghé Bù Đẳng thăm Trảng cỏ Bù

Lạch Lạch tai nghe tiếng suối ngàn róc rách Tiếng chim rừng thánh thót lú

lo Anh hãy về thăm lại Sóc Bom Bo Tiếng chày khua người người già

gạo Về Lộc Ninh thăm "Khu Rừng Tà Thiết Bộ Chỉ huy Miền Giải phóng quê hương

Và em sẽ đưa anh về thăm ngắm phố phường ngày nay nhiều đổi

mới Những công trình của bao ngày mong đợi Giờ cuộc sống ấm no Hạnh phúc bình

yên Bình Phước hôm nay Càng tràn sức sống Bình Phước năm xưa Lũy thép thành

đồng Quê hương mình Ngày càng thêm khởi sắc Bình Phước hôm nay

Rạng rỡ đẹp xinh Bình Phước quê hương nhân ái nghĩa tình Ôi tự

hào Bình Phước thân yêu của tôi Ôi Tự hào Bình Phước Quê hương của tôi./



TỈNH ỦY - HĐND - UBND - UBMTTQ VIỆT NAM
TỈNH BÌNH PHƯỚC



LỄ ĐÓN NHẬN HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP HẠNG NHÌ

Lộc Ninh, ngày 07 tháng 4 năm 2022



Phó thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh thừa ủy quyền của Chủ tịch nước trao Huân chương độc lập hạng Nhì tặng Đảng bộ, Chính quyền, nhân dân huyện Lộc Ninh. Ảnh: PV

Tên Mạnh Đất Tình Người

□VƯƠNG THU THỦY

Tôi về lại Lộc Ninh trong thời điểm chớm giao mùa. Bao cảm xúc ứa về trong tôi có cả hai câu thơ của anh ngày ấy: “Tôi băng quơ... viết gì đây hồi gió? Gió nhõn cười rạng rỡ những mùa vui”. Anh nói, đó chỉ là thơ con cóc của những chiến sĩ như anh bất chợt phụt ra khi quân ta đã hoàn toàn làm chủ Chi khu Quân sự Lộc Ninh và tiếng loa phóng thanh của đồng bào cùng dân quân, du kích địa phương đang kêu gọi binh lính địch ra

hàng cứ giòn vang khắp ngã. Nhưng với tôi, “những mùa vui” ấy vẫn tồn tại mãi đến tận bây giờ. Đó chính là những chuyển đổi không ngừng về sự phát triển mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội từng ngày, từng giờ trên mảnh đất anh hùng này. Có thể nói nhờ cái duyên tri ngộ mà tôi đã trở thành máy ghi âm và phát lại để anh, một chiến sĩ thương binh ở cách tôi cả ngàn cây số được nghe và biết thêm về những chuyển biến hằng năm

ở vùng *Đất Lộc*.

“Lộc Ninh ngày đó, giờ phát triển đến đâu?”, anh chỉ có một câu cũ rích. Nhưng khi tôi kể với anh về sự thay đổi trên mảnh đất năm xưa anh đã từng tham chiến và đã gửi lại một phần cơ thể của mình, thì mỗi lần một khác theo diện mạo thực tế mà tôi ghi nhận được.

Năm nay, ngoài sự kiện lịch sử trọng đại: “Kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Lộc Ninh và đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhì”, thì còn có “sự chuyển biến đột phá về diện mạo nông thôn và đô thị” ở cái huyện xa xôi, vùng biên này cũng làm cho đồng bào các dân tộc địa phương nở mày, nở mặt. Để có được một sức vóc khỏe mạnh như chàng trai Phù Đồng hiện nay, đất và người Lộc Ninh đã từng quyết sống còn với kẻ thù, với sự thay đổi khắc nghiệt của thiên nhiên, với thiên tai, dịch bệnh. Đảng bộ và nhân dân các dân tộc huyện nhà luôn phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo; khai thác tối đa tiềm năng, tư duy, trí tuệ, ý chí quật cường sẵn có để huy động nguồn lực và lợi thế của địa phương. Cùng góp phần làm nên những thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực, tạo nên sự thay đổi rõ rệt trên quê hương anh hùng, chính là chương

trình mục tiêu quốc gia “Xây dựng Nông Thôn mới”.

Huyện bước vào xây dựng Nông Thôn mới với xuất phát điểm thấp. Tỷ lệ hộ nghèo cao, kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất thấp, đời sống nhân dân khó khăn trăm bề. Nhưng bằng sự quyết tâm, nỗ lực của cả hệ thống chính trị cùng với sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các Cấp ủy Đảng, Chính quyền từ tỉnh đến cơ sở; sự hỗ trợ của các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể và đặc biệt là sự đồng thuận chung tay của quần chúng nhân dân. Đến nay, toàn huyện đã có 12/15 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Trong đó có 2 xã đạt Nông Thôn mới nâng cao.

Nhờ thành quả của chương trình xây dựng Nông Thôn mới, sự khởi sắc về kinh tế - xã hội được thể hiện rõ nét ở diện mạo đô thị và nông thôn. Đồng thời, cơ cấu kinh tế của huyện chuyển dịch đúng hướng, tích cực. Quy mô kinh tế được mở rộng, được nâng tầm. Năng suất và sức cạnh tranh của các ngành kinh tế được nâng cao. Sự tăng trưởng kinh tế được duy trì ở mức độ cao trong nhiều năm liền. Kết cấu hạ tầng, kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư, nâng cao chất lượng. Dự án phát triển khu đô thị Dịch vụ - Thương mại - Dân cư phía đông Quốc lộ 13 diện tích 360 ha làm hạt nhân hỗ trợ phát

triển cho khu công nghiệp tập trung và khu quản lý Thương mại - Dịch vụ Cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư đang đầu tư, xúc tiến. Tiếp tục triển khai và thực hiện dự án trọng điểm khu đô thị Hành chính - Dịch vụ - Thương mại - Dân cư huyện Lộc Ninh quy mô 32 ha. Các dự án giao thông quan trọng kết nối phục vụ Khu Kinh tế Cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư, mở rộng Quốc lộ 13 đoạn Lộc Tấn - Hoa Lư, đường tránh Quốc lộ 13, các trục đường liên xã kết nối với Quốc lộ, Tỉnh lộ và đường tuần tra biên giới đang chuyển biến rõ nét. Các cơ sở y tế được đầu tư phát triển đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe người dân theo quy hoạch phát triển dân cư. Hệ thống hạ tầng ngành Giáo dục và Đào tạo đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện Giáo dục trong giai đoạn mới đến từng bậc học. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện. Công tác lao động, giải quyết việc làm được chú trọng. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới chỉ còn 1,75%. Chính sách an sinh xã hội đảm bảo. Chính sách vùng đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm đầu tư tích cực, đồng thời chú trọng việc bảo tồn và phát huy nét văn hóa đặc sắc của đồng bào các dân tộc. Nhà ở của người dân được nâng cao đảm

bảo cho nhu cầu an cư, lạc nghiệp. Hệ thống đường giao thông liên thôn, liên ấp được bê tông hóa đến tận vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng dân cư thưa thớt. Hệ thống điện thấp sáng đường giao thông nông thôn đang từng bước mở rộng. Các xã nhận nhịp với phong trào thành lập các tổ tự quản về an ninh trật tự, tổ xử lý môi trường nông thôn, tổ giúp nhau làm kinh tế, xây dựng các tuyến đường hoa, điện chiếu sáng để đạt khu dân cư kiểu mẫu. Trong sản xuất nông nghiệp đã xây dựng được các vùng sản xuất chuyên canh vật nuôi, cây trồng chủ lực, gắn với chế biến, xây dựng được nhãn hiệu, thương hiệu. Mở rộng các hình thức liên kết hợp tác phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, từng bước hình thành chuỗi giá trị sản phẩm. Mô hình hợp tác xã tăng trưởng mạnh. Chương trình xây dựng mỗi xã một sản phẩm OCOP được đẩy mạnh, đến nay huyện đã có 9 sản phẩm được UBND tỉnh đánh giá, công nhận sản phẩm OCOP tiêu chuẩn 4 sao.

Phải nói Lộc Ninh bây giờ đã hoàn toàn thay da đổi thịt và đang vươn lên một sức sống mới tràn đầy năng lượng. Cùng với sự phát triển toàn diện về kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong

sạch, vững mạnh luôn được chú trọng để đáp ứng nhu cầu ngang tầm nhiệm vụ trong từng giai đoạn. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội được phát huy mạnh mẽ. Khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường. Quốc phòng, an ninh được giữ vững. Trật tự an toàn xã hội luôn đảm bảo. Quan hệ giao lưu đối ngoại của chính quyền và nhân dân trong huyện với các điểm giáp biên thuộc Vương quốc Campuchia được duy trì và mở rộng.

Ngay sau khi theo dõi diễn biến sự kiện của buổi lễ long trọng diễn ra vào tối ngày 7/4/2022 trên hệ thống truyền thông của tỉnh, anh liền gọi cho tôi với bao niềm phấn khởi: Nào là được ôn lại những giây phút lịch sử hào hùng của quân và dân ta trong những ngày cuối cùng tiến vào giải phóng Lộc Ninh (do vị đại diện của thế hệ cán bộ, chiến sĩ đã từng tham gia chiến dịch Nguyễn Huệ, giải phóng Lộc Ninh phát biểu tại buổi lễ); nào là vô cùng vinh dự khi nghe đại diện của lãnh đạo Đảng và Nhà nước khen ngợi, chúc mừng và phát biểu chỉ đạo cụ thể từng nhiệm vụ trọng tâm trong công cuộc đổi mới và phát triển của huyện nhà trong thời gian tới...

Tôi hiểu, mặc dù ở xa nhưng anh vẫn luôn quan tâm đến nhịp sống mỗi ngày của Lộc Ninh. Bởi ở đây, đồng đội anh đã bao người ngã xuống và

vẫn còn những Cựu chiến binh đã từng sát cánh cùng anh, còn có cả những người đã từng cuu mang anh trong những tháng ngày chiến tranh khốc liệt. Anh nói vài ba năm nữa, khi đứa cháu nhỏ đủ tuổi đến trường Mầm non thì anh có thể về thăm lại nơi vùng quê mà anh đã mang nặng tình người thuở ấu.

Vài ba năm nữa, có lẽ khi ấy anh về thì vùng *Đất Lộc* đã phát triển phồn vinh hơn hiện tại rất nhiều. Bởi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đã quyết đồng lòng nỗ lực phấn đấu “biến thách thức thành cơ hội, chuyển khó khăn thành ý chí hành động”, chớp thời cơ, bút phá để biến khát vọng *Lộc Ninh phồn vinh* trở thành hiện thực. “Phát huy truyền thống cách mạng, nêu cao tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực tự cường, khát vọng vươn lên làm giàu cho bản thân, gia đình và xã hội. Phấn đấu không ngừng vì một Lộc Ninh ngày càng phát triển. Trở thành huyện: Vững về chính trị, mạnh về quốc phòng an ninh, giàu về kinh tế và có bản sắc văn hóa dân tộc đặc sắc. Góp phần đẩy nhanh công cuộc đổi mới đất nước vì mục tiêu *dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”.

Với khí thế của sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trên huyện nhà. Tôi tin Lộc Ninh sẽ phát triển phồn vinh, giàu mạnh... ■

Chiếc Máy Ảnh & Giấc Mơ!

□ NGUYỄN VĂN PHÚC

Trong không khí nao nao, rực rỡ muôn hoa tươi thắm của ngày Tết cổ truyền dân tộc 1985; lúc mọi người già, trẻ, lớn, bé, đầu trên, xóm dưới ngược xuôi chúc tết, tổ chức các tụ điểm chơi lắc Bầu, Cua, Cá, Cọp giải trí trong ba ngày Tết vì sau một năm vất vả lao động để sau đó lại tiếp tục với cuộc sống thường ngày. Có một cậu bé tuổi độ mười bốn, cứ lẻo đẻo chạy theo Bác thợ chụp ảnh dạo về làng để chụp ảnh cho bà con trong dịp Tết.

Mặc dù Bác thợ đã đến nhà nó chụp cho gia đình của nó vài tấm ảnh trắng đen rồi nhưng khi Bác thợ đi đến nhà khác thì nó cũng cứ chạy theo để xem. Không phải nó đi theo đám đông trẻ con trong làng vì tính hiếu kỳ mà nó cũng không để ý gì đến những người được Bác thợ chụp ảnh cho. Nó đi theo vì chiếc máy ảnh đang đeo trên cổ của Bác thợ chụp ảnh!

Nó nghiêng cái đầu nhìn bên này rồi lại chạy sang bên kia, có lúc nó ngồi xuống để nhìn ngược lên, nó nhìn kỹ đến độ chi tiết nào bên ngoài của chiếc Máy ảnh nó đều nhớ như in. Kể cả khi không có chiếc máy ảnh ở đó thì nó vẫn tưởng tượng ra từng chi tiết của



Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Nguyễn Văn Phúc.

chiếc máy ảnh đó. Có khi nó còn lấy bút chì vẽ chiếc máy ảnh trong cuốn tập đi học của nó.

Cứ như vậy, Bác thợ chụp ảnh đi đến nhà nào thì nó cũng cứ lẻo đẻo đi theo. Nó nhìn kỹ từng động tác của Bác thợ. Sợi dây máy ảnh đeo trên cổ Bác thợ màu nâu vàng, nhỏ nhưng cứng, mặt ngoài bóng, mặt bên trong xơ lông, lúc căng lúc chùng theo từng động tác của Bác thợ.

Lúc Bác thợ tạo kiểu chụp cho nhân vật nó không quan tâm, sau khi tạo kiểu xong, bác thợ đứng lùi lại khoảng 2-3

mét gì đó, đưa máy ảnh lên và ngắm, vặn ống kính lấy nét thì đôi mắt của nó mở to tròn như dán vào đó!

Nó thấy Bác thợ vặn cái núm tròn có những khía nhỏ và nhiều chữ số để chỉnh tốc độ, ngón tay cái kéo cái cần lên phim phát ra nhiều tiếng kêu rọc rọc, vặn vòng tròn trên ống kính để lấy khẩu độ, nghiêng chiếc máy ảnh, gồi khuỷu tay trái vào ngực sườn trái như một thói quen rất điệu nghệ của Bác, cánh tay phải đưa lên và ngón tay trở đã nằm sẵn ở nút bấm máy. Bác thợ lại xoay ngang máy ảnh và cánh tay trái không tựa vào ngực sườn trái nữa mà đưa ngang lên, dùng hai ngón tay vặn chỉnh cái ống kính. Lăng kính của ống kính máy ảnh bóng loáng, long lanh, lồi lên, tròn xoe như mắt của con cá. Giọng Bác thợ vang lên, 1,2,3! Một tiếng xạch êm ái và rõ ràng khiến nó đam mê đến điên dại.

Từ đó, hình bóng chiếc máy ảnh luôn hiện lên trong trí nhớ của nó kể cả trong giấc ngủ chiêm bao. Nó chỉ dám mơ thôi chứ nào dám nghĩ đến vì cuộc sống đói nghèo. Thời kỳ ấy, chiếc máy ảnh là một tài sản rất quý và hiếm, không chỉ về mặt tiền bạc mà lúc đó đất nước mới trải qua chiến tranh, sự cấm vận của các nước tư bản “dành cho” Việt Nam nên hàng hoá nhập khẩu từ các nước tư bản tuyệt đối không có.

Trên thị trường Sài Gòn cũng như toàn Việt Nam chỉ có rất ít máy ảnh cũ của các nước Đức và Nhật, giá cả thì vô cùng đắt đỏ. Chỉ những người khá giả hoặc tầng lớp trung lưu đam mê nhiếp ảnh mới mua được. Có thể so sánh sự quý hiếm gần như một chiếc xe Honda Đam hay chiếc xe “Hoda 67” thời ấy.

Nó theo chân gia đình đến vùng kinh tế mới, “Viễn xứ tha hương”. Tại vùng đất đỏ Bazan “Đất núa chân người” mưa lầy nặng bụi, Bình Long, Sông Bé.

Cha mẹ của nó làm công nhân chăm sóc cây cao su. Chị em nó là gia thuộc ăn theo nên một buổi nó đi học tại trường làng, một buổi phụ giúp cha mẹ chăm sóc cao su để đạt chỉ tiêu giao khoán vườn cây sẽ được thưởng lương nhằm cải thiện cuộc sống.

Ngoài những ngày đã hoàn thành vườn cây, nó đi lượm ve chai (ve chai là những vỏ đạn đồng, đạn pháo, mảnh nhôm máy bay Mỹ, dây điện cài mìn, dây thông tin liên lạc của quân đội trong chiến tranh đã bị cháy rụi) lộ ra trên mặt đất sau những trận mưa đêm, nó mang về để bán lấy tiền. Hết đi lượm rồi lại đi mua. Cuối tuần được nghỉ học, nó đóng bao chất lên xe Đò Than chở về Gò Mỹ Bình Dương bán.

Tới mùa cắt lúa rẫy, nó đi xin rơm

bó lại gánh về bán cho những gia đình trông Tiêu và cà phê để họ phủ gốc cây giữ ẩm trong mùa khô hạn.

Tiền bán ve chai và rom, nó để dành mua sách giáo khoa, tập vở và quần áo mặc đi học.

Nó nhận thức rõ cuộc sống hiện tại và viễn cảnh của gia đình nó nên nó không dám nghĩ đến điều mà nó ham thích một chiếc máy ảnh, dù là ham muốn đến điên dại!

Giấc mơ về chiếc máy ảnh không bao giờ phai mờ trong nó khiến cho nó lắm lúc phải khổ sở.

Nhưng cũng chính giấc mơ ấy đã là động lực phi thường để nó lao động vất vả hăng say và quyết tâm không nản chí.

Nó quyết tâm nỗ lực kiếm tiền nhiều hơn! Nó làm nghề sửa xe đạp! Nhưng nó đã học nghề sửa xe đạp ngày nào đâu mà dám sửa!? Cũng may vì chiếc xe đạp cà tàng mà nó hư hỏng hoài nên buộc nó phải tự sửa và nó cũng thích tò mò sửa chữa nên thành quen. Chỉ có một việc khó khăn nhất với nó lúc đó là đan cắm và rút cắm! Nó không biết làm nhưng nó dự tính sẽ mang đến tiệm khác nhờ giúp và “học lóm”.

Nó quyết định mở tiệm sửa xe đạp! “Tiệm” của nó là 4 cây cọc gỗ bằng cổ tay chắt ở ven rừng nghèo gần nhà. Đào lỗ chôn xuống đất và 4 tấm

tranh 1,2 mét, nó vừa cắt được hôm thứ 5 tuần trước. Lợp lên để che nắng che mưa. Không gian cũng đủ cho nó giảng được cái võng nằm mỗi khi vắng khách.

Tiệm nó mở cửa mỗi ngày 5 tiếng đồng hồ buổi chiều vì buổi sáng nó phải đi học phổ thông. Trên chiếc xe đạp đi học, 1 bên ghi đồng nó máng cặp sách, bên kia, nó máng cái giỏ đựng cơm và bộ quần áo cũ để học xong nó thay ra, ăn cơm rồi sửa xe đạp. Đến 5 giờ chiều nó dọn dẹp đồ nghề ghé qua chợ mua rau và chút thức ăn đơn giản mang về cho gia đình nấu ăn buổi tối và trưa ngày mai.

Nó lại đạp xe đến CLB võ thuật tại Công ty Cao su Bình Long để học vào các buổi tối 2-4-6, đêm khuya nó mới về tắm, ăn cơm, học và soạn bài cho sáng ngày mai tiếp tục một ngày mới.

Sau nhiều năm dài cần mẫn sửa xe đạp, nó không dám tiêu xài, dành tiền mua được cả một chiếc xe Honda “Cối 78” giấy tờ Campuchia hay còn gọi là “Giấy mì tôm” vì chữ Campuchia loăn xoăn như cọng mì tôm còn sống. (Lúc đó, ở các tỉnh phía Nam, nhà nào có tiền mua xe máy thì đều mua xe từ Campuchia vì giá rẻ mà chất lượng xe của Nhật Bản rất tốt, hơn nữa, lúc đó chưa có xe nhập khẩu).

Giấc mơ chiếc máy ảnh không phai

mờ. Một buổi sáng thường lệ, nó đến quầy sách báo để mua báo đọc. Nó thấy trên bàn sách báo có cuốn sách “Tự học nhiếp ảnh căn bản từng điểm một”! Tim nó bỗng đập nhanh hơn, mắt nó sáng lên, không chần chừ gì nữa, nó đưa tay chớp ngay cuốn sách và lật vài trang rồi nó đóng cuốn sách lại nhìn trang bìa cuối cùng để xem giá bán bao nhiêu? Nó hơi buồn và do dự vì giá 42.000đ. (42.000đ là thu nhập của nó bằng 3 ngày sửa xe đạp nếu đông khách) còn vắng khách thì không biết bao nhiêu ngày nên nó do dự bỏ cuốn sách xuống bàn và cũng không mua báo vì nó thoáng nghĩ, có thể dồn tiền để mua cuốn sách dạy nhiếp ảnh.

Về tiệm sửa xe đạp, nó suy nghĩ cả ngày hôm đó vẫn chưa quyết định được bởi lẽ: máy ảnh thì không có mà cuốn sách thì quá nhiều tiền đối với nó, nhưng không mua thì sợ quầy bán mất vì đây là cơ hội học nhiếp ảnh của nó.

Để chắc chắn hơn, nó đạp xe đến quầy sách báo hỏi xem chỉ có một cuốn hay còn nhiều cuốn nữa? Người bán cho biết, chỉ 2 cuốn thôi vì loại này ít người mua và giá quá cao.

Đêm hôm đó nó lại trằn trọc, hôm sau nó quyết định mua cuốn sách! Nó mang cuốn sách về bọc Nilon bìa ngoài để cuốn sách sạch sẽ và bền

hơn. Từ hôm đó, mỗi khi vắng khách sửa xe đạp, nó say sưa đọc không bỏ sót chữ nào, có nhiều từ chuyên môn nó chưa hiểu!

Đất, Trời dường như cũng thấu cảm với nỗi niềm khát khao tột cùng của nó. Điều kỳ diệu đã xảy ra!

Nó mua lại được chiếc máy ảnh cũ của thằng bạn học chung lớp do Ba của thằng bạn là thợ chụp ảnh mới nâng cấp máy ảnh tốt hơn.

Giấc mơ cháy bỏng đã thành hiện thực, có sách tự học nhiếp ảnh, có máy ảnh để thực hiện giấc mơ.

Suốt hai năm vừa sửa xe đạp, vừa đi chụp ảnh dạo từ 1992 - 1994, nó quyết định mở tiệm nhiếp ảnh chuyên nghiệp.

Không dừng lại ở nhiếp ảnh dịch vụ đơn thuần, nó quyết định đi đến tận cùng của nhiếp ảnh nghệ thuật thế giới.

Năm 2005, nó đã đạt được giải thưởng Nhiếp ảnh cao nhất của cuộc thi Ảnh Nghệ thuật thế giới.

Năm 2007, nó được tổ chức Nhiếp ảnh cao nhất của Việt Nam công nhận “Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam”.

Bây giờ nó vẫn đang miệt mài cống hiến cho đời những sản phẩm nghệ thuật từ đam mê, trí tuệ, dù sự cống hiến chỉ như cách én mỏng giữa mùa xuân ■

Ngày Mưa - Trải Nghiệm Vườn Cây Công Ty Cao Su Bình Phước

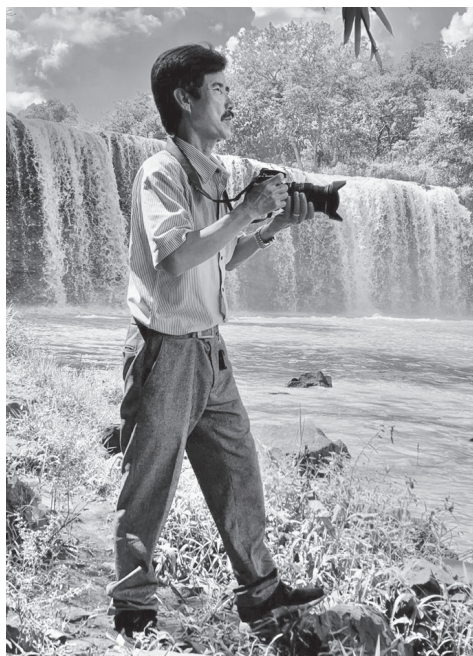
□NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Bù Gia Mập đón các hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh bằng cơn mưa rào khá lớn, nước đổ rào rào cuốn phăng bao bụi bặm đường xa, cuốn luôn bao nhọc nhằn lo toan của bộn bề cuộc sống. Trước mắt chúng tôi lộ tiếp nối lộ một màu xanh bình dị, yên ả. Cây cao su xếp hàng ngay ngắn, thẳng từ hàng ngang đến hàng dọc mới ấn tượng làm sao, nhìn thoáng qua đã thấy tính kỷ luật, gọn gàng ngăn nắp và vững chãi hiên ngang. Con đường đến Tổ 2, Đội Phước Long, Công ty TNHH MTV Cao su Bình Phước uốn lượn mềm mại, cảnh cảnh cao su chìa ra tạo thành mái vòm hình trái tim yêu thương vẫy vẫy chào đón chúng tôi. Đồi chỗ dốc lầy trơn trượt bởi đất đỏ nhão nhoét khiến tôi thót tim sợ xe bị lún lầy. May thay người lái xe vững vàng đã đưa cả đoàn đến nơi an toàn.

Lúc này cao su vừa mới vào vụ khai thác chưa lâu, sản lượng khá cao và nét hân hoan phấn khởi hiện rõ lên ánh mắt nụ cười những người công nhân khai thác. Lấp lánh niềm tin về một mùa khai thác được mùa, được giá, đời sống kinh tế sẽ dần đi lên, khấm khá hơn.

Các bạn ở Tổ 2 đón chúng tôi trong không khí gần gũi, thân tình tựa

những người bạn phương xa lâu ngày có cơ hội được gặp lại và tạo mọi điều kiện tốt nhất để các văn nghệ sĩ Hội Văn học Nghệ thuật tác nghiệp. Ngoài chăm lo nơi ăn chốn ở, các bạn còn tạo cơ hội để chúng tôi gặp gỡ công nhân trực tiếp sản xuất, đưa chúng tôi ra tận vườn cây để tham quan, chụp ảnh, trò chuyện trực tiếp với các công nhân. Anh Hà Xuân Trí, nhân viên bảo vệ giới thiệu với tôi về công nhân Huỳnh Khắc Bưởi, người công nhân đạt danh



Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Quang Hùng sáng tác ảnh sau mưa.
Ảnh: NL

hiệu Lao động Tiên tiến 2 năm liền 2020, 2021. Anh Bưởi gắn bó nơi đây 6 năm. Anh kể, quê anh ở tận Cà Mau, cuộc sống mưu sinh đưa đẩy đưa anh về vùng đất này, làm đủ nghề để lo cho gia đình nhưng mãi vẫn thiếu trước hụt sau. Từ khi có người bạn thương tình giới thiệu anh vào làm công nhân cao su anh mới thấy cuộc sống dần ổn định, 6 tháng sau anh xin cho vợ cùng vào làm công nhân cao su với mình. Hiện tại lương bình quân 7 triệu đồng/người/tháng đủ trang trải cuộc sống, lo cho 2 con ăn học. Hiện vợ chồng anh đang ở khu tập thể vừa không tốn tiền thuê nhà vừa thuận tiện đi làm.

Người thứ hai tôi có duyên được gặp là chị Điều Thị Bê, sinh năm 1991. Chị Bê người M'ông, có chồng là người S'tiêng. Cũng tương tự như anh Bưởi, qua nhiều công việc tự do không ổn định, chị đi cạo thuê cho người ta được 7 đến 8 triệu đồng/tháng nhưng không có chế độ gì, thế nên đến tháng 5/2021 chị xin vào làm công nhân cao su và đang ở tại khu tập thể nơi đây.

Chị kể, tuy cuộc sống còn nhiều khó khăn, vất vả nhưng nếu chăm chỉ làm việc thì mọi thứ cũng ổn. Chồng chị là anh Điều Thủ, sinh năm 1986 hiện đang làm cộng tác viên hướng dẫn viên du lịch ở Vườn Quốc Gia Bù Gia Mập. Hai vợ chồng trò chuyện thân tình như đang trò chuyện với

một người bạn. Anh Thủ say sưa kể về công việc của mình là giới thiệu cho du khách về những hoạt động trong lao động sản xuất của người S'tiêng bản địa, ví dụ du khách được trải nghiệm đi làm rẫy như một người dân, đi hái lá nhíp, đi thu hoạch đọt mây, đi hái nấm, đi bắt cá dưới suối..., giới thiệu một số món ăn của dân tộc mình như cơm lam, rượu cần, canh thục, canh bồi...; dẫn du khách tham quan một số danh lam thắng cảnh và hướng bảo tồn Vườn Quốc Gia, không được phép vào rừng thu hái mang về bán khiến tôi nghe mà như say và ước gì mình có thời gian để trò chuyện với vợ chồng anh chị lâu hơn nữa.

Sau anh Bưởi, chị Bê tôi còn gặp thêm mấy người hàng xóm ở cùng khu tập thể với anh chị, thấy nét tươi vui hiện hữu trên ánh mắt nụ cười của cộng đồng nhỏ này. Đặc biệt là nơi đây có khá đông người S'tiêng, M'ông kể đó là Khmer, Tày, Việt kiều Campuchia và một số bà con từ phía Bắc di cư vào. Đúng là đất lành chim đậu, mọi người muốn về đây xây dựng tổ ấm, mong muốn được làm việc lâu dài, ổn định cuộc sống làm nên một vùng biên yên ả đẹp như tranh.

Trong câu chuyện, đôi lúc tôi thấy giọng chủ nhà chùng xuống: Ước gì nơi đây có điện lưới, có sóng điện thoại mạnh và ổn định. Cô bé Huỳnh

Như, học lớp 8A trường PTDTNT THCS & THPT Bù Gia Mập, con gái anh Huỳnh Khắc Bưởi tâm sự: ở Tiểu học, năm nào con cũng đạt danh hiệu Học sinh Giỏi, lên lớp 6 và 7 thì đạt Học sinh Tiên tiến vậy mà năm nay do dịch bệnh Covid-19, học online nhiều mà mạng ở đây chập chờn con không vào học đều được và thấy mình còn hồng hông nhiều chỗ lắm. Con rất lo năm sau con không đủ điểm vào lớp 10. Rất cảm thông và chia sẻ nỗi lo lắng của Huỳnh Như, tôi thầm mong con cố gắng nhiều hơn nữa để ước mơ vào cấp Ba được trở thành hiện thực. Vừa dứt câu chuyện với tôi thì vợ, chồng và con gái anh



Mưa. Đường trơn, trượt công nhân cao su phải dùng phương tiện cải tiến để di chuyển mù đến điểm tập kết.

Ảnh: PV

Bưởi vội vàng vào lô trút mù. Con gái vẫn thường xuyên phụ giúp ba mẹ khi không đến trường như những đứa con có ba mẹ làm công nhân cao su nơi đây.

Được biết ở khu tập thể đang dùng máy phát điện và năng lượng mặt trời. Chỉ đủ cung cấp đèn chiếu sáng, sạc đèn pin (loại đèn đội đầu khi đi cạo đêm) và sạc điện thoại. Ước mơ có điện để xem ti vi, nấu cơm, có sóng điện thoại mạnh, có 4G, Wifi để liên lạc, học tập, giao tiếp và cuộc sống được tiện nghi hơn.

Còn các cán bộ ở Ban quản lý thì cho biết sẽ thành lập sân bóng chuyền, sân bóng đá để công nhân vui chơi giải trí lúc chờ giao mù hoặc khi rảnh rỗi. Lập vườn cây ăn trái công nhân ở ngay trước khu nhà tập thể vừa tạo bóng mát, cảnh quan, vừa có hoa quả phục vụ tại chỗ.

Chia tay Tổ 2, Đội Phước Long, nơi có 52 công nhân mà có đến 11 cặp vợ chồng cùng làm việc chung, thấy được không khí lao động vui vẻ tràn trề sức trẻ, nụ cười thường trực trên môi. Thấy được cuộc sống ổn định của người công nhân với mức thu nhập trung bình khá. Trong niềm vui chung ấy, tôi nghe canh cánh mãi trong lòng, mong sao ước mơ có điện, có sóng điện thoại mạnh, có Internet... để người dân nơi đây đỡ vất vả và cải thiện thêm chất lượng cuộc sống ■

ĐỒNG XOÀI - THÀNH PHỐ TRẺ

Nhạc: Hiệp Hồ
Thơ: Ngô Thị Ngọc Diệp

7 Đồng Xoài hè về nắng lung linh Suối Cam xanh những
hàng tre soi bóng. Em bên anh đôi má thắm e thẹn
13 Tà áo bay bay như cánh bướm vờn bay. Phượng hồng đỏ
19 rực sớm ban mai Lối em qua đặt diu ve ngân mãi
25 Nghe xôn xao đường phố xe xuôi ngược Hát lên em Thành
31 phố trẻ Đồng Xoài. Đồng Xoài ngồi sáng chiến công
37 Đồi đồi ơn Đảng vinh quang Hôm nay đây
43 khang trang phố mới Hàng cây xanh đón gió mát hồ xanh.
49 Tự hào truyền thống đấu tranh Đồng Xoài
55 rực lửa chiến công Hôm nay đây trào dâng sức sống
61 Mến yêu sao thành phố trẻ Đồng Xoài.

Góc nhìn Internet



Ảnh: TL

LÂU LÂU CON CHÁU VỀ CHƠI

*Cứ tưởng chúng thích vui cười hát ca.
Ra vườn vật mấy quả na
Rồi đem thóc rắc cho gà nó ăn...
Nô đùa, chạy nhảy tung tăng
Cũng như lần trước lãng xãng khắp làng
Kéo nhau thăm hỏi họ hàng
Tiếng cười trong trẻo vui sang tuổi già...
Bây giờ chúng chỉ ở nhà
Tập trung, yên lặng để mà lướt Phây
Mỗi đứa một chỗ thế này
Ngôi nhà lạnh lẽo như ngày có giông!
Vợ chẳng nói chuyện với chồng
Cháu cũng không hỏi rằng ông(bà) thế nào?
Dạo này sức khỏe ra sao?
Chỉ lo chát chít... ôi sao chạnh lòng!
Cuộc sống phát triển không ngừng
Công nghệ hiện đại... nửa mừng nửa lo!
Tình người đôi lúc hững hờ
Tì trong sâu thẳm... vẫn vương nỗi buồn...*

Tổng Trung

Bình Phước Mạnh Giàu

Cánh hoa dầu xoay nương theo gió
 Bông lục bình vừa nở vừa trôi
 Cờ hoa đã rợp đất trời
 Lòng người mở hội nơi nơi ca mừng
 Tháng Năm về nắng mênh mang nắng
 Gió cong chiều vi vút reo cây
 Hai lăm năm bấy nhiêu ngày
 Quê hương Bình Phước đổi thay mạnh giàu
 Đường cao tốc thênh thang muôn ngả
 Khu công nghiệp rộn rã sớm chiều
 Cao su vàng trắng điều tiêu
 Lộc Ninh, Hớn Quản... thỏa điều ước mơ.

Chung tay đi dưới bóng cờ
 Công ơn Đảng với Bác Hồ mãi ghi!

Thùy Dung

Hạ Về

Oi nồng gọi nắng chói chang
 Mồ hôi mặn hạt lúa vàng đồng quê
 Trong vườn ồn ã tiếng ve
 Chim tu hú gọi mùa hè đã sang
 Hồ sen chớp lửa bên làng
 Hoa cười trong gió mênh mang cánh diều
 Vãn hàng phượng vĩ thân yêu
 Đỏ hoa thương nhớ những chiều vui say
 Bằng lăng hoa tím ngắt ngày
 Âm vang câu hát bao ngày tuổi thơ.
 Nhớ dòng lưu bút... ngẩn ngơ
 Trường xưa, bạn cũ bây giờ chưa khuấy!
 Vẫn trong ký ức đông đầy
 Chênh chao một thuở những ngày vàng son.

Mộc Nhiên

Cho Em Bốn Mùa Yêu Anh

*Em nhìn mùa xuân bên khung cửa
Chú chim con véo von gọi ngày
Ngoài kia mẹ gà mái dắt đàn con dạo quanh vườn cỏ
Những chú sâu hay tí tách dưới nắng cũng giấu mình xuống đất khô.*

*Nhánh bàng đang xanh mướt
Ơ tiếng ve lại về
Hạ gọi ve râm ran í a í ới
Những cơn mưa cũng bắt chợt ru mình.*

*Rồi buồng chuối ra hoa búp quả
Dã quỳ vàng rực cả con đường
Em trẻ tung tăng màu áo trắng
Tiếng trống trường lại về với yêu thương.*

*Một cơn gió se đưa bông tuyết về trên mỏm núi
Lá cao su rụng lã chã trong vườn
Bông mai đón gió Đông cửa mình mở cửa
Em lại tròn một tuổi để anh thương!*

Huy Đức

Kỷ Niệm

Ngôi nhà ấy bây giờ vẫn thương
 Tuy tôi tạm ngắt hướng về đây
 Khi “Dòng Đời” buộc buông chân
 Để Hè xò nét buâng khuâng chạm chiều!

Và con đường “Trung hiếu” càng thương
 Mỗi bận về rẽ ngang tìm việc
 Bụi gió bay... Hè da diết
 Xòe bàn tay lần đếm tiếc tháng ngày!

Chữ ân tình đọng đầy tâm huyết
 Anh gò thơ đẹp - nâng hành văn
 Tháng này - Kỷ niệm trong lành
 Đường xưa - Nhà ấy - Nào đành ngoảnh đi!

Đoàn Thu Hiền

Hè Về

Những cánh phượng bên sân trường đỏ rực
 Tiễn nàng Xuân náo nức đón Hè sang
 Tiếng ve ngân dài thương nhớ râm ran
 Trong kỷ ức tràn về bao kỷ niệm
 Mái trường xưa thân thương đầy lưu luyến
 Tình nghĩa cô thầy bè bạn chẳng mờ phai
 Tà áo trắng bay bay mái tóc xoã bờ vai
 Tay nắm tay nhau thấp sáng niềm mơ ước
 Dòng thời gian trôi nào ai hay biết được
 Bạn Bè tôi Nam xuôi ngược khắp phương trời
 Nhớ Hè về phượng ướp mặt trong trời
 Thuở học trò dâng đầy lên kỷ ức.

MÙA HÈ CUỐI CÙNG Ở KOKISOM

□ MINH HOÀNG - Nguyên GD Đài PT-TH; Chủ tịch Hội Nhà báo tỉnh

Trời đang nắng chợt tối sầm lại, thỉnh thoảng lại có vài đợt sấm sét từng cơn. Bà Lý quay sang nói với con gái: Trời sắp đổ mưa lớn rồi, dọn dần đi con, sao giờ này chưa thấy ông Năm ra lấy cháo cho vợ nữa. Còn vài phần nữa thôi con, ráng đợi tý để bà con ta lấy nốt rồi về. Đó là công việc trong chiều ngày Chủ Nhật hàng tuần của 2 mẹ con bà Lý. Xuất phát từ tâm, những ngày cuối tuần 2 mẹ con cứ chạy tới các chợ đầu mối xin rau củ đầu thừa, đuôi theo về bảo gọt sạch sẽ rồi nấu 1 nồi cháo thịt băm với 3 lít gạo, sau đó 2 mẹ con đưa lên xe đẩy, đẩy ra trước cửa bệnh viện Chợ Rẫy này để phát miễn phí cho bệnh nhân nghèo đang điều trị bệnh tại đây. Thời gian thăm thoát thai đưa, công việc từ tâm này đã qua hơn 10 năm rồi, những năm trước đây do có nhiều mạnh thường quân là đồng đội hay những gia đình khá giả gần nhà đóng góp. Thứ Bảy, Chủ nhật, chị Lý và con thường hay nấu cơm để phát cho bệnh nhân nghèo nhưng vài năm gần đây do số lượng mạnh thường quân ngày càng ít đi không đủ lo cho chi phí nấu cơm nên chị và con đành nấu cháo và chỉ phát vào chiều Chủ nhật mỗi tuần. Công việc này đã trở thành niềm vui của người thương binh 4/4 thanh niên xung phong từ đó.

Trở về quá khứ cách đây gần 42 năm có cô gái vừa đến tuổi trăng tròn, do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên tình nguyện tham gia Lực lượng Thanh niên Xung phong ở TPHCM, với bao ước mơ, hoài

bão, đem sức trẻ xây dựng lại quê hương, đất nước sau chiến tranh, tuổi trẻ của Nguyễn Thị Lý đã qua bao Nông, Lâm trường từ Nhị Xuân, Phạm Văn Cội đến Đắc Nông, bàn tay của cô nữ sinh ngày ấy đã dần chai sạn, với nước da sạm nắng bởi nắng gió công trường.

Đầu năm 1978, chiến tranh biên giới Tây Nam bùng nổ, liên đội Thanh niên Xung phong 303 được điều lên biên giới Tây Nam phục vụ chiến đấu. Nguyễn Thị Lý một lần nữa xung phong ra tuyến đầu với công việc là tiếp lương, tải đạn, chuyển thương binh và đào giao thông hào phục vụ chiến đấu, khó khăn, gian khổ là vậy nhưng vẫn không làm sòn lòng các chàng trai cô gái thanh niên xung phong thời đó, trong đó có Nguyễn Thị Lý. Lúc đó chiến tranh ác liệt lắm, ở Kokisom này ngày nào cũng có giao tranh, lúc này do lực lượng Pôn Pôt còn khá mạnh với ý đồ bành trướng, chúng muốn đánh sang Việt Nam để giết hại dân lành nên đã không từ bỏ bất cứ âm mưu, thủ đoạn nào, từ đánh du kích đến chính quy, từ cấp Đại đội đến cấp Sư đoàn. Lúc đó Đại đội 3 thuộc Liên đội 303 của Nguyễn Thị Lý được phân công làm nhiệm vụ tiếp lương, tải đạn cho cán bộ, chiến sỹ Sư đoàn 7 - Quân đoàn 4 đang làm nhiệm vụ án ngữ, chiến đấu tại vùng biên giới này. Nằm trong Trung đội nữ của đơn vị nhưng nhiệm vụ cũng đầu thua kém gì các Trung đội nam, các chị mặc dù không trực tiếp xông pha trận mạc nhưng việc tiếp lương, tải đạn dưới

làn mưa đạn của kẻ thù, nhất là khiêng thương binh, liệt sĩ từ trong trận địa về tuyến sau cũng đâu kém khó khăn, vất vả và có lúc vẫn phải hy sinh. Nhiệm vụ nặng nề và gian khổ như thế nhưng Nguyễn Thị Lý và đồng đội vẫn vững vàng bám trận địa, bám đơn vị, ngày cũng như đêm.

Ngày 24/7/1978, khoảng 4h sáng cả Trung đội nữ dãy chuẩn bị nấu cơm để đưa lên chốt phục vụ bộ đội thì cả Tiểu đoàn đặc công của Pôn Pốt âm thầm cắt rừng từ phía sau đánh thẳng vào Đại đội 3 Thanh niên Xung phong, là đơn vị phục vụ chiến đấu nên súng đạn không có được bao nhiêu, sau khi chống trả đến viên đạn cuối cùng, bọn Pôn Pốt đã tràn vào đơn vị bắt sống hầu hết các anh, các chị TNXP, nam thì chúng lấy búa xẻng đập đầu chết tại chỗ, còn nữ thì gom vào một chỗ lần lượt hãm hiếp tập thể rồi giết chết từng người, chị Lý cũng là một trong những nạn nhân xấu số đó, sau khi thỏa mãn thú tính chúng cũng đâm chị mấy nhát, thấy chị nằm im, chúng tưởng chị đã chết nên rút quân, nghe tiếng súng bộ đội Sư 7 từ xa vận động về giải cứu nhưng không kịp, bọn khát máu đã tàn sát hết Đại đội TNXP chỉ một vài người do nhanh chân, cắt rừng thoát chạy nên sống sót. Chiến trường để lại là 24 anh chị TNXP hy sinh, thân thể không còn nguyên vẹn, riêng Nguyễn Thị Lý thì bộ đội phát hiện còn thoi thóp thở nên đưa đi trạm xá tiền phương cấp cứu. Vết thương da thịt thì theo ngày tháng đã lành nhưng vết thương tâm hồn thì luôn đeo đuổi, ám ảnh chị Lý suốt những năm tháng còn lại.

Nhớ lại những ngày mới ra viện, chị Lý như điên như dại, lúc cười, lúc khóc

mỗi khi nhớ về đồng đội bị giết và nhớ lại cảnh mình bị hãm hiếp tập thể. Nhờ đồng đội thường xuyên lui tới thăm hỏi, trò chuyện, lý trí Lý từng bước nguôi ngoai nhưng với điều kiện đừng ai nhắc tới chuyện chiến đấu ở Kokisom ngày nào. Có lần, vào ngày giỗ tập thể đồng đội một vài người không biết rủ Lý đi dự. Ký ức hãi hùng tràn về, Lý ngất lịm phải chở đi bệnh viện cấp cứu. Từ đó về sau, không ai dám nhắc lại kỷ niệm đau buồn này và cũng không bao giờ dám đưa chị Lý về thăm lại chiến trường xưa!

Từ giã màu áo xanh đợt cuối về với cuộc sống đời thường mới hơn 20 tuổi đầu mang theo vết thương lòng luôn đeo đẳng hành hạ, nhiều lúc chị muốn chết quách đi cho xong một kiếp người, nhưng gia đình chị giờ còn mẹ già, chị nằm xuống rồi ai lo cho mẹ đây, cứ nghĩ đến mẹ thì chị thêm nghị lực sống. Thời điểm này còn có 1 anh sĩ quan của Sư 7 đơn vị cũ ngày xưa luôn quan tâm tới chị và sẵn sàng bỏ qua quá khứ đau thương của chị để tiến tới hôn nhân. Rồi như duyên phận, 2 người đã đến với nhau và có với nhau 2 đứa con gái. Những tưởng cuộc đời sẽ mãi hạnh phúc bên chồng, bên con, nhưng chồng chị với tính trăng hoa dần dần xa chị, nhất là thời gian dài làm nghĩa vụ Quốc tế giúp bạn ở Campuchia, bỏ mặc chị một mình mua gánh bán bưng nuôi 2 con nhỏ dại, nhiều lúc tưởng chừng chị như ngã gục trước giông tố cuộc đời nhưng dù gì cũng còn mẹ già và con nhỏ lại được sự động viên thường xuyên của chị em đồng đội khi xưa và xóm làng, chị cố gượng sống, mua bán qua ngày và sống trong ngôi nhà

Nghĩa tình Đồng đội do Tổng hội TNXP TPHCM xây tặng.

Cứ thế thời gian lặng lẽ qua đi, đứa con lớn của chị giờ đã có chồng yên bề gia thất, còn đứa nhỏ thì làm công nhân ở gần nhà sớm hôm giúp chị bán quà bánh cho trẻ nhỏ hàng xóm sống qua ngày. Rồi có thời gian, do vết thương cũ tái phát chị phải vào bệnh viện Chợ Rẫy điều trị, ở đây, hàng ngày chị thấy nhiều hoàn cảnh, nhiều gia đình có người thân nằm bệnh nhưng quá khó khăn, khó khăn hơn cả gia đình mình, từ đó chị nảy ý định việc quyên góp từ thiện để nấu cơm phát miễn phí cho thân nhân bệnh nhân nghèo đang nằm điều trị tại bệnh viện Chợ Rẫy. Chị kêu gọi mọi người và được nhiều người ở khu phố và bạn bè đồng đội đồng tình, người góp công, người góp của ngày ngày nấu cơm, làm thức ăn để mỗi buổi chiều hai mẹ con của chị đẩy xe đến trước bệnh viện phát miễn phí cho bà con nghèo có người thân đang nằm bệnh ở đây. Công việc này kéo dài được nhiều năm, đây cũng là niềm vui, lẽ sống của chị nhưng đến nay do nguồn tài trợ ngày càng ít đi, số tiền bà con giúp không đủ để nấu cơm và làm thức ăn nên chị chuyển sang nấu cháo thịt để mỗi tuần một lần vào chiều chủ nhật, hai mẹ con đẩy xe đến phát miễn phí cho bà con nghèo. Cuộc sống càng lúc càng khó khăn nguồn ủng hộ ngày càng ít dần, để duy trì bếp ăn từ thiện này những ngày cuối tuần chị và con gái phải dậy thật sớm đi lại các chợ đầu mối mua rau củ quả loại rẻ tiền rồi về 2 mẹ con lục đục bào gọt để nấu cháo, mỗi tuần nấu từ 3-400 suất cháo để phát từ thiện cho bà con.

Tấm lòng của chị Lý là vậy đó! Giờ mặc dù tuổi đã ngoài lục tuần, sức khỏe yếu dần, do vết thương chiến tranh hành hạ nhưng chị vẫn luôn xông xáo, nhiệt tình với công việc thiện nguyện, xe cháo từ thiện chiều Chủ nhật đã trở thành hình ảnh thân quen của bà con nghèo ở bệnh viện Chợ Rẫy và bà con khu phố. Nghĩa cử cao đẹp của chị đã trở thành biểu tượng đẹp trong lòng người dân TPHCM, người thương binh Thanh niên Xung phong, một bông hoa đẹp luôn tỏa hương giữa chốn phồn hoa đô hội. Khi được hỏi về ước mơ của chị trong tương lai: Chị mỉm cười vuốt mái tóc hoa râm và nói: Làm sao có được nguồn tài trợ thường xuyên giữ cho bếp lửa từ thiện này luôn âm ỉ cháy để làm ấm lòng những mảnh đời bất hạnh gặp quá nhiều khó khăn trong cuộc sống. Ước mơ nhỏ nhoi, nhưng không thể thực hiện được lâu dài, chị Lý luôn cầu nguyện có một phép màu để thực hiện được điều ước nhỏ nhoi.

Nói chuyện với chị càng cảm phục ý chí sắt đá và lòng từ tâm của cô gái TNXP ngày nào, bệnh tật, vết thương lòng luôn hành hạ mỗi khi nắng gió trời vậy mà chị không màng tới bản thân mình chỉ lo sao cuối tuần này có nguồn tài trợ để có nồi cháo nóng thơm lừng tiếp tục đem đến phục vụ bà con ở bệnh viện. Thật cao quý biết bao tấm lòng của người thương binh Nguyễn Thị Lý. Tạm biệt chị, trong lòng tôi luôn chập chờn bao suy nghĩ... giá như... giá mà... để giúp chị thực hiện được ước mơ cao cả của mình, điều đó cũng chính là niềm vui, lẽ sống của chị trong những năm tháng còn lại của đời mình ■

Chuyện Tình Nơi Biên Giới

□ THU HỒNG

Nắng chiều hắt qua cửa kính, làm tôn thêm vẻ nồng nàn cho chuyến xe chở văn nghệ sĩ từ biên giới trở về. Đi qua Lộc Ninh khi buổi chiều còn gay gắt nắng, nắng vàng đổ lên những ngọn cây xà cừ xum xuê như thách thức với màu xanh cây lá của miền sơn cước. Bất chợt nghe tiếng thờ dài, quay lại. Anh làm sao thế? Sao buồn thế? Nhớ mấy chú ở Đoàn biên phòng Đăk Ô à? Anh lắc đầu. Không phải... Thế thì sao? Hay anh bức mình anh tài xế quê Nghệ An vui tính, nó thân thiện nhiệt tình, chỉ vì mới về nhận công tác nên chưa rành đường. Thương nó không hết, buồn gì? Thế sao anh buồn. Hay buồn em? Anh cười. Buồn em thì nhiều lắm. Trời à... Em làm gì mà để anh buồn, anh nói thế mọi người hiểu lắm thì chết.

Một nỗi ưu tư lẫn át niềm vui thi sĩ, lẫn át cả tiếng vang vang của bài ca “Miền Đông gian lao mà anh dũng” của tay văn nghệ sĩ đang tung hứng vì sắp được về nhà qua mấy ngày lặn lội đường rừng, leo đèo lội suối nơi các đồn biên phòng... Nơi biên giới Việt Nam-Campuchia... Nơi có những cột mốc chủ quyền dân tộc. Tôi vẫn vui niềm vui chung của văn nghệ sĩ sắp được về nhà. Nhưng không khỏi nặng

trĩu vì chưa biết chuyện gì khiến anh ấy buồn đến vậy?

Mới hôm qua, hôm kia, anh còn hát vang khi giao lưu với lính biên phòng Đăk Ô. Công nhận anh Đoàn trưởng giỏi và vui tính, rất nghiêm khắc trong công việc và gần gũi với mọi người, nên được cán bộ, chiến sĩ chấp hành răm rắp, nhất là những khi thủ trưởng vắng nhà đi tập huấn hoặc công tác xa. Anh kể chuyện quê hương, chuyện gia đình và những ngày gắn bó nơi đồn biên phòng này. Tên anh là Thượng tá Vũ Đình Thắng. Anh hết lời ca ngợi Điều Beo, người Bí thư Đảng ủy xã Đăk Ô, hết lòng vì nhân dân phục vụ, nên cũng đỡ cho đồn một phần về an ninh chính trị nơi đây, nhất là một xã vùng cao đa số là đồng bào dân tộc có rất nhiều người già và trẻ em rất cần quan tâm giúp đỡ và tuyên truyền để họ nâng cao dân trí, một xã mà hầu như nông nghiệp chiếm tới 80%. Đường sá khó khăn dốc đèo trơn trượt, khi mùa mưa đến có chỗ không thể nào đi được. Thảo nào khi mới đến tôi không hình dung được con đường phía trước nơi mà tôi chưa từng đặt chân đến, cái dốc thăm thẳm, có cái cầu nho nhỏ và hai bên là dốc đứng. Hình như họ xẻ ngọn đồi này thành đường nên còn có

dầu xe cuốc rõ mồn một.

Thật tình tôi rất ái ngại và lo vì anh tài xế tên Trung này mới về nhận xe chiều qua, không biết liệu có leo lên cái dốc này an toàn không? Lên tới đỉnh dốc tôi mới thở phào, đúng là mình gan thỏ đế, đúng là ở thành thị lên, không kinh qua thì biết bao giờ mới tiến bộ... Mới có sức chịu đựng dẻo dai như những người ở nơi đây.

Tôi thì tôi không buồn như anh họa sĩ, tôi chỉ nhớ mọi người, nhớ buổi chia tay đầy tình nghĩa của cán bộ và chiến sĩ Đồn biên phòng Đắc Ô, khi buổi cơm trưa cuối cùng tại đơn vị... Nhớ những buổi leo dốc đường rừng để vào cột mốc, nhớ anh Thiếu tá Nguyễn Tiến Sĩ, Đội công tác địa bàn, anh đã gắn bó với quân đội gần hai mươi năm mà chưa có vợ, hỏi ra thì anh bảo không có thời gian tìm hiểu cô ả. Ba sĩ quan quân đội chờ ba văn nghệ sĩ đi làm nhiệm vụ quân dân tại xã Đắc Ô mà như đi chiến dịch, vì những cung đường khó khăn hơn mình tưởng tượng rất nhiều, có lúc ngã nhào xuống vực, mà anh Sĩ bảo cô cứ ngồi cho chắc. Ngồi trên xe mà tim gan muốn bắn ra ngoài, trong khoảnh khắc hai xe kia không biết đâu rồi, một nỗi lo vô cớ, rồi hai cô cháu vào nhà già làng mới gặp các đồng chí ở đó, Đại úy Nguyễn Trọng Vượng nở nụ cười tươi bên đàn cháu nhỏ người dân tộc

S'tiêng và cùng chụp hình lưu niệm.

Trời ơi! Có đi qua những đoạn đường này mới thương cán bộ chiến sĩ và đồng bào miền biên cương Tổ quốc. Và có ai ngờ nỗi buồn vô cớ của anh bạn tôi là đây, đúng là quả đất quay tròn tiếc rằng lúc đó tôi không biết điều thầm kín này.

Chỉ có mấy tiếng đồng hồ mà nở ra tiếng sét ái tình làm anh ngẩn ngơ đến vậy. Anh không chụp hình mà ra đứng nhìn về xa thẳm thấy anh đưa bàn tay gạch ngang gạch dọc lia lịa bên mảnh vườn kia có dây chuối mật gió đang lay phàn phật, anh băng khuâng. Tôi tưởng anh đã tìm ra đề tài sáng tác cho vùng biên giới này vì anh là họa sĩ.

Sau khi thăm hỏi đồng bào và chào hỏi già làng, định trở lại nhà Bí thư Điều Beo nhưng nắng đã tỏa chói chang tới đỉnh đầu mà đường về đơn vị còn xa. Thôi đã gặp Điều Beo nơi Ủy ban Nhân dân rồi, mọi tình hình đã được thu thập rồi.

Thế là ba nghệ sĩ và ba sĩ quan quân đội rời xã Đắc Ô. Không ai biết được có một người bước đi mà lòng ở lại nên mới có nỗi buồn man mác giữa chiều nay khi chuyển xe chở văn nghệ sĩ rời Lộc Ninh về Đồng Xoài yêu dấu. Trên đường chúng tôi đi nắng trải vàng như lụa, xe lướt nhanh qua bờ tre góc phố, qua thị xã Bình Long, qua mộ ba ngàn người và qua những bản làng

thơ mộng, qua tượng đài liệt sĩ Tàu Ô. Qua Tân Khai, Hón Quán, mảnh đất rực lửa chiến công năm nào và bây giờ là nơi trù phú, nơi đó có con sông Tà Mòn, có ba nhánh đổ về sông Sài Gòn, ôm phù sa bồi đắp cho một Bình Long ngày càng phồn thịnh và mến khách.

Đi qua đây không thể quên Nông trại Phú Gia, với những vườn bưởi trái căng tròn no nê nặng trĩu làm say lòng lũ khách tham quan, những cánh rừng cao su xanh thẳm là nhân chứng cho vùng đất Bazan màu mỡ, là nguyên do cho sự xâm lược của thực dân Pháp đô hộ biến dân mình thành dân đen nô lệ của thời kỳ đen tối chưa có ánh sáng của Đảng... Mới có câu “Thịt xương vùi gốc cao su mấy tầng”. Ôi! Mảnh đất này chịu nhiều tang thương lắm, mỗi viên sỏi nơi đây nếu biết nói thì cũng nói như thế thay những con người bị tra tấn năm xưa.

Nắng vẫn đỏ vàng vô tư như không biết chúng tôi đang suy nghĩ điều gì. Tôi thì tôi đang nhớ các chiến sĩ biên phòng vì không biết bao giờ trở lại. Những cái bắt tay còn nóng hổi sáng nay, những lời dặn dò tha thiết không thể nào quên được của tình quân dân cá nước.

Khi chiếc xe chuyển bánh tôi còn kịp chụp lại toàn bộ một lượt quang cảnh trang nghiêm và nên thơ của doanh trại Đồn Đắc Ô dưới bóng quân

kỳ, những cái vẫy tay vô cùng tha thiết như bài thơ “Biên giới đêm nay”.

Ôi, mỗi gốc cây ngọn cỏ đang từng ngày bám trụ bởi bàn tay con người của những người con khắp mọi miền Tổ quốc đang từng ngày chịu trách nhiệm về lãnh thổ thiêng liêng của mình. Nhớ lắm người con trai quê Hà Nội, anh là Trung tá Trần Văn Lượng, Phó đồn Trưởng, anh vào đây mấy tháng trước, anh hóm hỉnh kể chuyện chưa bao giờ đón Xuân mà mặc xuềnh xoàng thế này cả, chỉ có mấy anh em trực đón Giao thừa và không biết đi đâu cả. Chỉ biết bám đơn vị vào những ngày đầu Xuân, thật là hài hước và rất lính. Cứ tưởng là những nỗi nhớ ấy đã đủ làm cồn cào rồi. Ai dè ông anh bạn tôi mang về một nỗi nhớ nặng trĩu tâm can mà cả tháng sau tôi mới khai thác được. Thật là công phu và hiếu kỳ và phải mất mấy châu cà phê và lời hứa là không tiết lộ với ai anh mới nói.

Anh nói trong rơm rớm nước mắt về một mối tình thời chiến nó đẹp đến thiên thu mà chỉ tôi là người đầu tiên mới biết được sau bao nhiêu năm anh chịu đựng nỗi niềm. Anh bảo biết bao nhiêu lần đi vào Tà Thiết, vào Căn cứ Bộ chỉ huy Miền. Anh nghe có gì đó như là linh tính mà mình không nhận ra, vì mình có vào Đắc Ô đâu. Anh nói khi đi qua mấy quãng đường trơn như đổ mỡ đó. Anh chợt nhận ra một người phụ nữ mà trong anh nghe có gì

đó là lạ. Nên anh cứ nhìn chăm chăm, phát hiện có cái nốt ruồi bên mắt phải dưới làn da sạm nắng và hai khoe mắt nhăn nheo vì gian khó. Anh đánh bạo hỏi: “Phải Trâm không?”. Người phụ nữ giật mình đứng lặng nhìn anh và bước tiếp vì chị ta thấy không quen, còn ngoái lại nhoeo miệng cười. Anh hỏi lại, có phải chị là Võ Thị Trâm không? Người phụ nữ mới đứng lại và hỏi anh biết em à? Anh nắm lấy bàn tay, làm người kia rụt rè và lùi lại, anh không nói nên lời... Em ơi! Anh đây mà. Rồi anh bật khóc. Anh không làm chủ được mình em ạ... Người phụ nữ đứng ngây ra, buồng chuối trên xe nắng phả vào như chín từng trái một. Chị nói lơ lớ tiếng dân tộc làm anh ngỡ ngàng tưởng là không phải... Nhưng cái nốt ruồi và gương mặt kia tuy rằng có khác đi nhưng không thể nào là không phải... Nhưng tiếng nói sao lại khác thế này. Trâm ơi, em có phải là người Bắc không. Vâng ạ! Nhưng em ở đây quá lâu rồi nên có khác đi, nhưng anh là ai mà biết tôi. Em ơi! Anh là Khang đây... Người mà hồi đó mỗi lần viết thư thăm em hay đề vào đó là Thanh Huyền, ý anh muốn nói là chúng mình sẽ thành đôi em ạ! Buồng chuối trên xe đổ cái rầm. Người phụ nữ đứng đờ ra trước sự chứng kiến của anh lính biên phòng. Quay lại thì mọi người đi đâu hết rồi. Anh lính nóng lòng vì sợ

muộn nhưng không thể không đợi hai người hỏi thăm nhau trong hoàn cảnh đường đột này.

Anh cán bộ sĩ quan dắt xe vào một gốc cây ven đường để hai người nắm lấy tay nhau trong nghẹn ngào. Anh nghe rõ tiếng người phụ nữ khóc to hơn. Và anh bạn tôi như người mộng du không biết nói gì trước gì sau nên đành đứng lặng. Anh lính không còn nghe được câu gì nữa vì nắng réo rất trên mái tôn của nhà bên cạnh. Anh ngại vì mọi người phải chờ lâu, anh hỏi số điện thoại. Cô ấy không dùng em ạ. Thế thì biết làm sao? Anh biết ngôi nhà ở đó rồi mà không biết khi nào mới đến được. Anh hỏi vợ hoàn cảnh bây giờ cô ấy bảo có hai đứa con. Một đứa con gái lấy chồng và một người con trai đang là lính. Còn ông chồng thì bệnh mấy năm nay vì sốt rét lâu nay không khỏi được.

Ôi, buồn quá anh không biết làm sao biệt tin nhau từ bấy đến giờ. Anh thầm trách cô ấy vô tình không kiếm anh nhưng anh không tìm ra tung tích cô ta thì sao kiếm anh được.

May mà anh kịp hỏi làm sao mà em định cư nơi xa xôi này, cô ấy bảo, những ngày giải phóng Sài Gòn em canh giữ Bồn xăng Lộc Tấn vào năm 1976, gặp anh này cũng là lính biên phòng anh ạ. Và anh hứa với lòng mình sẽ trở lại Đắc Ô một ngày gần nhất ■

Điều Bất Ngờ

□ NGỌC DUNG

- Cô ơi bạn Hà Trang bị ngất trên lớp do bạn Tùng chọc tức nên bọn em đưa xuống phòng Y tế.

Hai học sinh lớp 6 của tôi Chủ nhiệm dìu Trang lên giường để cô nhân viên Y tế đo huyết áp và khám. May mắn giờ ra chơi tôi xuống đây nên mới biết được tình hình sự việc xảy ra. Tôi nhắc các em học sinh đang đứng xung quanh:

- Các em về lớp giùm cô không nên tập trung đông bạn bị ngất cần có không khí để thở chứ!

Bỗng ba tiếng trống vang lên đám học sinh chạy nhanh vào lớp. Hà Trang vẫn nằm thiêm thiếp, mặt tái xanh môi nhợt nhạt. Bé gầy gò trông thật thương. Cô nhân viên y tế nói:

- Chắc phải gọi tắc xi đưa em đến bệnh viện cấp cứu chị à.

Tôi vội bấm điện thoại gọi xe. Nháy mắt một chiếc tắc xi đã đến cổng trường. Bác bảo vệ mở cổng, tôi chạy vội ra hiệu cho xe vào chỗ phòng Y tế. Tôi cùng cô nhân viên Y tế bế bé Trang đặt vô ghế xe rồi tôi leo lên đi cùng đến phòng Cấp cứu ở bệnh viện tỉnh.

Nơi phòng cấp cứu, sau một hồi lâu chờ đợi đến sốt ruột bác sĩ cho gọi người nhà vào. Tôi liền nói:

- Tôi là giáo viên chủ nhiệm của em ấy, tình trạng của bệnh nhân thế nào bác sĩ?

- Vậy à, cô có thể thông báo cho

người nhà biết tình trạng của bệnh nhân là bị suy tim nặng nên hay bị ngất nếu hôm nay không đưa cấp cứu kịp e khó giữ được tính mạng.

- Vâng cảm ơn bác sĩ nhiều em sẽ thông báo cho phụ huynh biết. Vậy khi nào có thể cho bệnh nhân về được bác sĩ?

- Hiện tại bệnh nhân chưa tỉnh phải theo dõi chờ tỉnh lại chẩn đoán xem thế nào đã.

- Vâng ạ! Em cảm ơn bác sĩ nhiều.

Mãi đến chiều Hà Trang mới tỉnh lại. Em ngỡ ngác khi thấy mình đang trên giường bệnh, cô Chủ nhiệm ngồi bên cạnh. Sau khi bác sĩ khám lại rồi mới cho xuất viện. Tôi gọi tắc xi đưa bé về nhà. Nhà em ở cuối con hẻm nhỏ. Đó là một mái nhà tình thương được Hội Chữ Thập đỏ thị xã hỗ trợ. Nghe tiếng xe dừng, một bà cụ tóc bạc trắng lần mò từng bước với cây gậy trên tay đi ra cửa. Mắt mở to nhưng trắng đục, bà nghiêng tai về phía tiếng xe dừng. Vừa được tôi đỡ xuống xe, Hà Trang reo lên:

- Nội ơi con về rồi nè! Bà lộ về vui mừng nhưng không giấu được sự lo lắng:

- Hà Trang hả? Con đi đâu giờ mới về.

- Dạ con bị bệnh từ từ con kể nội nghe. Em quay qua nhìn tôi nói:

- Nội em mất bị lừa mấy năm nay nhưng chưa có đợt mổ từ thiện. Ba em bị tật chân đi bán vé số nên không có

điều kiện cho nội mỗ mắt cô à.

- Vậy hả? Thương bà quá. Tôi xuýt xoa nói và đưa mắt nhìn đồ đạc trong nhà thật gọn gàng ngăn nắp sạch sẽ như thấy được sự quan tâm yêu thương bà nội của bé.

Tôi e dè hỏi:

- Còn mẹ thì sao cô không nghe nói đến?

Nghe hỏi bé Trang rơm rớm nước mắt giọng nghẹn ngào:

- Dạ... em cũng không biết mặt mẹ. Vì bà bỏ đi từ khi em vừa tháng tuổi. Do đam mê cờ bạc bao nhiêu thứ trong nhà đem cầm bán sạch. Không có tiền để bài bạc nữa nên đi theo người khác. Ba em rất hận và không bao giờ nhắc đến.

Thì ra là vậy. Hoàn cảnh của em sao mà đáng thương. Làm Chủ nhiệm mới nhận lớp hơn tháng nên tôi chưa nắm rõ và đến thăm nhà của học sinh mình. Thảo nào hôm tôi ra đề Văn: “Em hãy kể về mẹ”. Trang đứng dậy hỏi:

- Thưa cô em kể về bà nội được không ạ? Tôi ngạc nhiên:

- Đề yêu cầu kể về mẹ sao em lại chọn kể bà. Trong cuộc đời của mỗi con người khi đi học thì bài kể về mẹ là bài hay nhất. Em không yêu mẹ sao?

- Dạ... thưa cô vì em ở với bà nội ạ!

- Thôi em kể về nội cũng được. Tôi đành dễ dãi động viên em bởi nhiều lớp chủ nhiệm bao năm qua có những học sinh hoàn cảnh gia đình rất đáng thương bố mẹ li dị phải ở với ông bà nội hoặc ngoại. Có lẽ từ nay tôi sẽ ra đề “kể về

người thân (ông, bà, bố, mẹ, anh chị em...)”. Để học sinh tự chọn và tránh chạm vào nỗi đau của các em. Qua bài viết tôi biết Hà Trang rất thương bà, bao nhiêu tình cảm em đã dành hết cho bà. Tôi chấm điểm 8 tuy lời văn em kể chưa mạch lạc nhưng cảm xúc rất chân thực làm tôi xúc động.

Biết được hoàn cảnh và bệnh tình của em, lên lớp tôi cảnh báo và nhắc nhở học sinh: “Từ nay lớp mình không ai được trêu chọc Hà Trang nhé! Bạn mà ngất là phải chịu trách nhiệm đấy”. Tôi quan tâm đặc biệt không những đến sức khỏe của Hà Trang mà cả về vật chất lẫn tinh thần. Tôi chủ động miễn giảm cho em tất cả các khoản. Xin Hội cha mẹ học sinh của lớp hỗ trợ, còn quyền góp ủng hộ sách vở, quần áo... tạo mọi điều kiện để em học tốt. Cuối năm Hà Trang đạt Học sinh Giỏi. Đó cũng là phần thưởng bé dành cho ba và nội.

Thấm thoát Hà Trang đã lên lớp 9, tôi ít khi gặp vì dạy chiều còn em học sáng nên khó theo dõi tình hình học tập cũng như sức khỏe của Trang. Hơn nữa tôi mãi chăm lo cho lớp Chủ nhiệm mới. Sáng nay, có tiết dạy thay cho một cô bị bệnh và dạy đúng lớp tôi Chủ nhiệm năm nào Hà Trang học. Học sinh ồ lên reo mừng vì được gặp lại cô Chủ nhiệm cũ. Tôi gọi Lớp trưởng báo cáo sĩ số.

- Thưa cô lớp 42 vắng 2 là bạn: Thủy Anh bị bệnh và bạn Hà Trang bỏ học hơn ba tuần rồi cô ạ.

Suốt buổi dạy tôi bồn chồn trong

bụng không rõ lí do gì mà Hà Trang bỏ học. Tan trường, tôi vội vàng chạy xe đến nhà em. Nghe tiếng xe dừng em ra mở cửa réo to lên:

- Trời! Sao cô đến nhà em chuyện gì vậy? Lâu quá em không gặp được cô.

Trước mắt tôi không còn là một Hà Trang nhỏ nhắn xanh xao mà là một cô bé dáng cao mảnh mai xinh xắn, đầu tóc chải gọn gàng. Tôi quan sát nhà không thấy bà nội đâu liền hỏi:

- Nội đâu, sao mấy nay em nghỉ học? Sáng nay cô dạy thay mới biết.

Giọng Hà Trang chùng hẫng xuống:

- Dạ... nội mất được hai năm rồi cô à. Chân ba em đau nặng không còn đi lại được. Em quyết định nghỉ học đi làm kiếm tiền nuôi bản thân và phụ giúp cho ba.

Giờ tôi mới nhìn bàn thờ bà nội ở trên trang, thấy mình thật vô ý:

- Sao lúc đó em không điện cho cô? Cô dặn khi nào khó khăn thì báo cho cô biết mà. Nếu biết cô sẽ ngăn em nghỉ học, hoặc cô xin cho đi học phổ cập buổi tối ban ngày đi làm. Rồi lên lớp 10 em vào học ở Trung tâm Giáo dục Thường xuyên. Sau này có bằng tốt nghiệp, em sẽ học lên kiếm việc cũng dễ dàng.

Hà Trang cúi mặt xuống không dám nhìn vào mắt tôi, em cảm thấy như mình có lỗi áp úng nói:

- Dạ... em xin lỗi vì làm cô lo lắng và thất vọng. Bà nội mất như mất đi điểm tựa, phần ba lại như vậy em chẳng còn tâm trạng để học. Hơn nữa

em không muốn trở thành gánh nặng cho ba.

Tôi bỗng nhớ tới truyện: “Cô bé bán diêm” mà thấy thương cảm cho em. Tôi không giúp gì được khi ý nghĩ của em khá trưởng thành biết lo cho người khác. May mắn là ba em hiền lành không như người bố ở trong truyện. Tôi chỉ ái ngại cho sức khỏe của em.

Tôi ra về mà trạng thái chẳng nhẹ nhõm chút nào. Có phải là tôi đã đến muộn. Giá như tôi đến sớm một chút có lẽ Trang sẽ không bỏ học. Song cuộc sống có bao giờ theo ý mình đâu. Tôi vẫn thường chứng kiến học trò của mình vì hoàn cảnh gia đình phải bỏ học. Xã hội biết bao mảnh đời ta khó cư mang nổi như cánh chim đại bàng có sải rộng đến đâu không phủ hết sóng biển bao la.

... Mới đó mà tôi về hưu đã được hai năm. Sáng nay, tôi lên tỉnh dự một Hội nghị. Tan buổi, trong Hội trường chưa kịp bước ra nhà xe bỗng nghe tiếng gọi sau lưng:

- Cô... cô ơi! Tiếng gọi nghe sao rất quen làm tôi quay lại, thấy một cô gái dáng cao với chiếc quần jean ôm thon đẹp, áo sơ mi trắng, ngoài khoác áo jean cánh. Tóc cắt tằm gọn trông rất xinh, miệng nở nụ cười tươi khuôn mặt hồng hào rạng rỡ. Cổ đang đeo chiếc máy ảnh. Tôi nhú mảy:

- Em gọi cô hả. Tôi đang cố nhớ... thì cô gái nhanh miệng:

- Em là Hà Trang nè cô, cô không nhận ra em sao?



Tôi hết sức ngạc nhiên:

- Hà Trang hả? Cô không thể nhận ra được vì em quá xinh. Nhớ ngày đó em gây guộc xanh xao hay xiu làm cô lo lắng. Mà dạo này em làm gì rồi, sức khỏe tốt chứ?

- Dạ nhờ đột mở tim từ thiện nên em đã phẫu thuật và khỏe bình thường. Em tiếp tục xin đi học phổ cập buổi tối ở phường nhưng không thấy cô dạy phổ cập nữa. Rồi lên lớp 10 học ở Trung tâm Giáo dục Thường xuyên, vừa đi học vừa đi làm phục vụ cho quán ăn. Em quyết định được như vậy là sau nhiều đêm suy nghĩ về lời cô nói. Sau Tốt nghiệp em mạnh dạn thi và đậu vào Đại học Báo chí. Em biết đó là nghề mà cô yêu thích ngày trước nhưng cô chưa thực hiện được. Trải bốn năm vừa học vừa làm cuối cùng em cũng tốt nghiệp ra trường. Bây giờ em đã là phóng viên của Báo Bình Phước cô à. Em được như hôm nay là nhờ cô đã truyền lửa và tiếp

sức niềm đam mê. Hai cô trò quần lầy nhau với biết bao vui buồn khó khăn mà em kể cho tôi nghe. Rồi em nhắc lại:

- Cô có còn nhớ đề Văn tự sự cô cho lớp làm: “Kể về ước mơ của em”. Lúc đó em hỏi cô: “Cô ơi hồi bé cô ước mơ làm gì? Cô có thể kể gợi ý cho chúng em làm không ạ!”. Bạn Hồng ngồi cạnh gắt em: “Cô ước mơ làm cô giáo chứ gì mà hỏi sao cậu tò thế?”. Cô nghe

vậy liền nói: “Hồng nói cũng đúng nhưng cô còn có một ước mơ cháy bỏng là làm phóng viên nhà báo vì được đi đây, đi đó mắt thấy tai nghe rồi dùng ngòi bút của mình viết về mọi người hiểu và cảm nhận được những gì đang xảy ra xung quanh ta như thế nào. Song cũng có nhiều lí do chính đáng nhất là tỉnh mình ngày ấy thiếu giáo viên trầm trọng mẹ cô khuyên đi Sư phạm. Thế là cô theo ngành Sư phạm. Phóng viên chỉ còn là mơ ước mà cô mãi ước mơ...”

- Trời ạ! Bao nhiêu năm rồi mà em vẫn nhớ như in lời cô nói hả?

- Dạ. Vì vậy em mới chọn thi vào Báo chí đó cô.

Lòng tôi rộn lên một niềm vui khó tả và một điều không thể ngờ sao lại có một đứa học trò đã yêu thương cô và yêu cả ước mơ mà cô chưa thực hiện được... Tôi giờ chỉ mong rằng Hà Trang cô bé học trò của tôi ngày nào sẽ mãi là một cô phóng viên giỏi... ■

* ĐẠI HỘI CHI HỘI VĂN HỌC

Sáng 26/4/2022, tại Hội trường Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước, Chi hội Văn học tổ chức thành công Đại hội khóa VI, nhiệm kỳ (2022-2027).

Nhiệm kỳ qua, với sức sáng tạo nỗ lực, hội viên Chi hội đã cho ra mắt nhiều ấn phẩm Văn học mới, chất lượng tốt như: 4 tập Tiểu thuyết; 8 tập Truyện ngắn, Truyện ký; 2 tập Thơ. Đặc biệt sau 15 năm hoạt động, lần đầu tiên Chi hội cho ra đời tập thơ “Nắng quê hương”. Điều đó đã nói lên sức sáng tạo mạnh mẽ của các nhà văn, nhà thơ trong Chi hội. Trong nhiệm kỳ, đã có 2 hội viên Chi hội được kết nạp vào hội chuyên ngành Trung ương. Hội viên đạt thành tích cao trong cuộc thi sáng tác văn thơ của Trung ương và địa phương tổ chức.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Chi

* ĐẠI HỘI CHI HỘI ÂM NHẠC

Sáng 01/5/2022, tại thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Chi hội Âm nhạc thuộc Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước tổ chức Đại hội khóa VI, nhiệm kỳ (2022-2027) với chủ đề **“Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Phát triển”**.

Nhiệm kỳ qua, hội viên Chi hội Âm nhạc luôn bám sát các sự kiện của địa phương, đất nước, đặc biệt trong thời gian chống dịch Covid-19, các nhạc sĩ đã tích cực hưởng ứng viết bài chung tay phòng chống dịch, các tác phẩm đã



Đồng chí Lê Văn Quang - Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Hội VHNT tỉnh tặng hoa chúc mừng Ban Chấp hành Chi hội Văn học khóa VI, nhiệm kỳ (2022-2027).

hội Văn học khóa VI, nhiệm kỳ (2022-2027) gồm 3 Ủy viên Ban Chấp hành. Ông Triệu Quốc Bình được tín nhiệm tái cử chức Chi hội Trưởng. Ông Tống Trung giữ chức Chi hội Phó và bà Võ Huỳnh Minh Trí là Ủy viên Ban Chấp hành Chi hội ■

được Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước dàn dựng thu âm, phát sóng. Đặc biệt, năm 2020 Đài PT-TH và Báo Bình Phước phối hợp với Chi hội Âm nhạc định kỳ mỗi tháng sản xuất 1 chương trình ca nhạc trên sóng Phát thanh, Truyền hình...

Sau Đại hội Chi hội Âm nhạc khóa VI, nhiệm kỳ (2022-2027) tổ chức thành công, căn cứ nội dung làm việc giữa Thường trực Hội với Ban Chấp hành Chi hội Âm nhạc; Căn cứ ý kiến thống nhất của Ủy viên Ban Chấp hành



Đồng chí Phạm Hiến - Ủy viên Thường trực, Chánh văn phòng Hội VHNT trao Giấy khen cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong nhiệm kỳ.

*** ĐẠI HỘI CHI HỘI MỸ THUẬT**

Sáng 15/5/2022, tại Hội trường Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước, Chi hội Mỹ thuật tổ chức thành công Đại hội khóa VI, nhiệm kỳ (2022-2027).

Với sự cố gắng, nỗ lực của Ban Chấp hành và toàn thể anh, chị em văn nghệ sĩ, Chi hội Mỹ thuật đã đạt nhiều thành công.

Hàng năm Chi hội Mỹ thuật gửi



Đồng chí Lê Văn Quang - Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Hội VHNT tỉnh tặng hoa chúc mừng Ban Chấp hành Chi hội Mỹ thuật khóa VI, nhiệm kỳ (2022-2027).

Hội tại Hội nghị Ban Chấp hành mở rộng ngày 23/3/2022 về việc thành lập Chi hội Nhạc sĩ và Chi hội Sân khấu trên cơ sở chia tách Chi hội Âm nhạc. Thường trực Hội thống nhất về việc thành lập Chi hội Nhạc sĩ và Chi hội Sân khấu. Nhạc sĩ Ngô Đức Hòa giữ chức Chi hội Trưởng Chi hội Nhạc sĩ và Ca sĩ Nguyễn Thị Thanh Huyền giữ chức Chi hội Trưởng Chi hội Sân khấu nhiệm kỳ (2022-2027) ■

tác phẩm tham dự Triển lãm Mỹ thuật Khu vực VII Đông Nam bộ kết quả được chọn nhiều tác phẩm dự treo và đạt các giải thưởng. Tiêu biểu như họa sĩ Huỳnh Hường, Hải Thanh, Trần Tịnh, Lê Quang Thi, Nguyễn Duy Hồng, Phạm Văn Ngọc, Nguyễn Kinh, Lê Văn Phong, Trần Quang Nhuận, Phạm Thị Kim Anh, Trương Quốc Cường, Dương Thị Hoa... Một số họa sĩ hưởng ứng các đợt sáng tác do Bộ ngành Trung ương phát động. Nhiều tác phẩm được trưng bày triển lãm, in phổ biến rộng rãi và có giải thưởng. Tác phẩm của Chi hội còn được đăng tải trên Tạp chí Văn nghệ của Hội và các báo Trung ương. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Chi hội Mỹ thuật khóa VI, nhiệm kỳ (2022-2027) gồm 3 Ủy viên Ban Chấp hành. Ông Huỳnh Hường được tín nhiệm tái cử chức Chi hội Trưởng. Ông Trương Quốc Cường và ông Trần Tịnh giữ chức Chi hội Phó Chi hội ■

* ĐẠI HỘI CHI HỘI ĐÀN CA TÀI TỬ KHÓA II NHIỆM KỲ (2022-2027)



Đồng chí Vũ Quang Vượng - Phó Chủ tịch Hội VHNT tỉnh tặng hoa chúc mừng Ban Chấp hành Chi hội Đàn ca Tài tử khóa II, nhiệm kỳ (2022-2027).
 Ảnh: Q. Hùng

Ngày 22/5/2022, tại Hội trường Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước, Chi hội Đàn ca Tài tử tổ chức thành công Đại hội khóa II, nhiệm kỳ (2022-2027).

Chi hội Đàn ca Tài tử được thành lập từ tháng 8/2018. Trải qua một nhiệm kỳ, đến nay Chi hội có 24 hội viên sinh hoạt ở 3 mảng chính là Sáng tác, Tài tử Đờn và Tài tử Ca. Tuy mới thành lập

nhưng Chi hội Đờn ca Tài tử là một trong những Chi hội hoạt động rất tích cực. Hội viên Chi hội đã nêu cao vai trò, trách nhiệm, nhiệt tình trong công việc, có nhiều đóng góp xây dựng Chi hội đi vào nề nếp, tích cực hoạt động chuyên môn và có tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ nhau thực hiện nhiệm vụ. Ngoài buổi sinh hoạt định kỳ, Chi hội đã tổ chức giao lưu với các đơn vị bạn ở Bình Dương, Đồng Nai, và các Câu lạc bộ Đờn ca Tài tử các huyện thị trong tỉnh như Bù Đăng, Đồng Phú, Bình Long, Lộc Ninh...

Tại Đại hội khóa II, nhiệm kỳ (2022-2027) Chi hội Đờn ca Tài tử đã bầu Ban Chấp hành mới. Ông Đặng Văn Mau được tín nhiệm tái cử chức Chi hội Trưởng. Ông Lê Thanh Phương giữ chức Chi hội Phó và bà Nguyễn Thị Thu giữ chức Ủy viên Ban Chấp hành Chi hội ■

* ĐẠI HỘI CHI HỘI NHIẾP ẢNH

Ngày 23/5/2022, tại Hội trường Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước, Chi hội Nhiếp ảnh tổ chức thành công Đại hội khóa VI, nhiệm kỳ (2022-2027).

Nhiệm kỳ qua, hội viên Chi hội Nhiếp ảnh đã sáng tác hàng nghìn tấm ảnh thời sự và ảnh nghệ thuật; ghi lại những sự kiện lịch sử của địa phương, phản ánh những thay đổi của quá trình phát triển, có thể gọi đây là lực lượng viết sử bằng hình ảnh, phát hiện, cảm nhận cái đẹp trong khoảnh khắc, đưa mọi người đến



Đồng chí Lê Văn Quang - Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Hội VHNT tỉnh tặng hoa chúc mừng Ban Chấp hành Chi hội Nhiếp ảnh khóa VI, nhiệm kỳ (2022-2027).

một thế giới ảnh vừa hiện đại của công nghệ kỹ thuật số nhưng mang tính truyền thống, bản sắc văn hóa trong bố cục, nội dung của tác phẩm.

Chi hội luôn hoạt động tích cực. Hàng năm tổ chức đi sáng tác tập thể, sáng tác nhóm, cá nhân. Tổ chức trao đổi nhiều chuyên đề về kỹ thuật nhiếp ảnh, xử lý hậu kỳ, cấu trúc máy ảnh cho hội viên.

Hội viên Chi hội tích cực tham gia các cuộc thi và triển lãm do Trung ương, khu vực và tỉnh tổ chức đạt

được nhiều giải thưởng. Tiêu biểu như: NSNA Nguyễn Văn Phúc, Nguyễn Quang Hùng, Nguyễn Ngọc Lâm, Lê Hiên, Phạm Thị Xuân, Trương Hồng Vinh, Trần Xuân Dực...

Đại hội Chi hội Nhiếp ảnh khóa VI, nhiệm kỳ (2022-2027) đã bầu Ban Chấp hành mới. Ông Nguyễn Quang Hùng được tín nhiệm tái cử chức Chi hội Trưởng. Ông Nguyễn Văn Dương và ông Nguyễn Hồng Phụng giữ chức Chi hội Phó ■

* ĐẠI HỘI CHI HỘI NGHIÊN CỨU VĂN NGHỆ DÂN GIAN



Đồng chí Ma Ly Phước - Chi hội Trưởng phát biểu tiếp thu ý kiến nhận nhiệm vụ nhiệm kỳ 2022 - 2027..

Sáng 4/6/2022, tại Hội trường Hội Trường Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Bình Phước, Chi hội Nghiên cứu Văn nghệ Dân gian tổ chức thành công Đại hội khóa VI, nhiệm kỳ (2022-2027).

Trong nhiệm kỳ vừa qua, dưới sự chỉ đạo của Thường trực Hội. Chi hội Nghiên cứu Văn nghệ Dân gian tổ chức hoạt động đi vào nề nếp. Ban chấp hành Chi hội cùng tập thể Chi hội luôn đoàn kết đồng lòng, đồng hành

cùng nhau, trong hoạt động nghiên cứu với mong muốn góp sức vào sự phát triển của nền Văn học Nghệ thuật tỉnh nhà.

Hội viên của Chi hội phần đông công tác nhiều năm ở ngành Văn hóa nên hoạt động tương đối thuận lợi và hiệu quả. Bắt đầu từ công việc khảo cứu và nghiên cứu chuyên sâu thông qua các đề tài cấp tỉnh và cấp Quốc gia; chủ yếu tập trung nghiên cứu một số lễ hội, các tập tục, bản sắc văn hóa của tộc người S'tiêng đang sống trên địa bàn tỉnh. Nhiều đề tài đã thực hiện đem lại hiệu quả, nhằm bảo tồn những giá trị văn hóa có nguy cơ mai một.

Đại hội Chi hội Nghiên cứu Văn nghệ Dân gian khóa VI, nhiệm kỳ (2022-2027) đã bầu Ban chấp hành mới. Ông Ma Ly Phước giữ chức Chi hội Trưởng và Ông Đinh Nho Dương giữ chức Chi hội Phó ■

Tin, ảnh NGUYỄN HOÀNG - VŨ TRẦN

* THỰC TẾ SÁNG TÁC VĂN HỌC NGHỆ THUẬT



Tác phẩm: Bình Phước quê tôi.

Ngày 2-6-2022, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh và Công ty TNHH MTV Cao su Bình Phước phối hợp tổ chức trại sáng tác VHNT năm 2022 tại Tổ 2, Đội Phước Long.

Trại sáng tác quy tụ 15 hội viên với các chuyên ngành Mỹ thuật, Văn học, Nhiếp ảnh và Âm nhạc.

Ảnh: Quang Hùng

Cao su Bình Phước, qua đó khơi dậy nguồn cảm hứng sáng tác, tạo ra những tác phẩm Văn học Nghệ thuật của cuộc sống ghi đậm dấu ấn của vùng đất này.

Kết quả đợt thực tế sáng tác lần này, bước đầu Ban Tổ chức đã thu nhận được 30 tác phẩm Văn học Nghệ thuật ■



Nhóm tác phẩm Mỹ thuật do hội viên đi thực tế sáng tác.

Ảnh: PV

□ CƯỜNG QUỐC